

Hướng dẫn sử dụng

Vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị và giữ lại để tham khảo về sau.

Nội dung

Giới thiệu về LG webOS TV

Sử dụng tính năng Màn hình chủ của TV LG webOS	5
Quản lý Màn hình chính của LG WebOS TV	6
Xem truyền hình quảng bá	7
Cài đặt mạng	7
Giới thiệu về Hướng dẫn sử dụng	9

Cách sử dụng TV

Điều khiển từ xa thông minh là gì?	10
Ghép nối Điều khiển từ xa thông minh	11
Đăng ký lại Điều khiển từ xa thông minh	11
Sử dụng Nút trên điều khiển từ xa	11
Sử dụng điều khiển từ xa thông minh	12
Cài đặt con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh	13
Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói	13
Nhập văn bản bằng giọng nói	15
Tính năng xem thêm của điều khiển	17
Tự động cài đặt điều khiển đa năng	18
Sử dụng ứng dụng nhanh chóng và dễ dàng với TRUY CẬP NHANH	19
Sử dụng SIMPLINK	20
Lối tắt K.năng tr.cập	21
Sử dụng chuột có dây / không dây USB	22
Sử dụng bàn phím USB có dây / không dây	22
Sử dụng tay cầm	22

Tận hưởng Live TV

Sử dụng Menu trực tiếp	23
Xem Hướng dẫn TV	24
Xem Thông tin chương trình	25
Sử dụng LIÊN KẾT THÔNG MINH	26
Sử dụng Live Playback (Phát lại trong thời gian thực)	27
Sử dụng các Chức năng ghi	28
Sử dụng Music Catch	30
Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi	31
Quản lý Chương trình ghi	32
Phát các bản ghi	33
Để sử dụng Teletext	34
Chức năng Văn bản từ xa đặc biệt	35
Cài đặt ngôn ngữ teletext	36

HbbTV là gì?	36
Để sử dụng HbbTV	36

Cách sử dụng các nội dung khác nhau

Sử dụng LG Content Store	37
Quản lý tài khoản LG	38
Tìm kiếm	38
Cài đặt ứng dụng	39
Xem nội dung VOD	40

Kết nối các thiết bị khác

Sử dụng Bảng điều khiển nhà	41
Kết nối di động	43
Để xem màn hình của Thiết bị di động trên TV	44
Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV	45
Kết nối USB	45
Mẹo sử dụng thiết bị USB	45
Xem Ảnh và Video	46
Trình phát ảnh	47
Hỗ trợ tệp ảnh	48
Trình phát video	48
Hỗ trợ tệp video	49
Lưu ý về phát lại video	51
Phát Nhạc	52
Định dạng âm thanh	54
Sử dụng Màn hình chính Thiết bị IoT	55
Chia sẻ nội dung là gì?	56
Để xem màn hình máy tính trên TV	58

Lợi ích của Smart TV

Sử dụng Trình duyệt web	59
Sử dụng tính năng Live Plus	61
Sử dụng Chế độ vui nhộn	62
Sử dụng Thông báo	62

Thông tin cài đặt

Để sử dụng chức năng Cài đặt nhanh	63
Hình ảnh	64
Âm thanh	73
Kênh	80

Kết nối	82
Cài đặt chung	86
An toàn	94
K.năng tr.cập	96

Khắc phục sự cố

Thực hiện kiểm tra bằng Trợ giúp nhanh	99
Lỗi điều khiển từ xa / nguồn điện	99
Các vấn đề về màn hình	100
Các vấn đề về âm thanh	102
Các vấn đề về kết nối máy tính	104
Các vấn đề về phát lại phim	105
Các vấn đề về ghi hình	106
Các vấn đề về kết nối mạng	107
Các vấn đề về tài khoản LG	108
Các vấn đề về nội dung	109
Các vấn đề về trình duyệt Internet	109

Thông báo

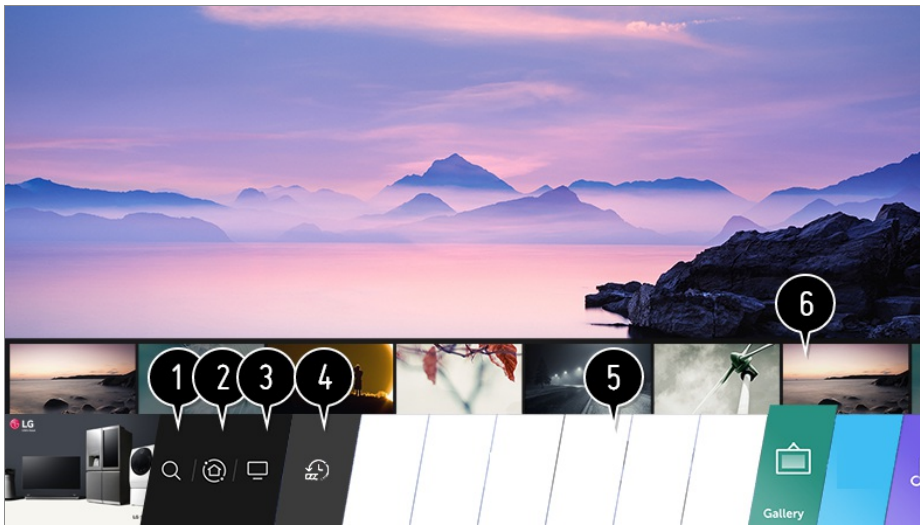
Đề Cập nhật phần mềm	110
Chế độ HDMI-DTV được hỗ trợ	111
Chế độ HDMI-PC được hỗ trợ	114
Chế độ Component được hỗ trợ	116
Thông tin về kết nối cổng Component	117
Thông tin giấy phép	118
Thông tin phát sóng bằng HEVC	119

Giới thiệu về LG webOS TV

Sử dụng tính năng Màn hình chủ của TV LG webOS

Bạn có thể mở Màn hình chủ bằng cách nhấn nút  trên điều khiển từ xa.

Bạn có thể gộp các ứng dụng thường sử dụng vào một màn hình duy nhất và sử dụng bất kỳ ứng dụng nào bạn muốn vào mọi lúc.



- ❶ Khởi chạy **Tìm kiếm**.
Để xem chi tiết, **Cách sử dụng các nội dung khác nhau** → **Tìm kiếm nội dung** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- ❷ Chuyển đến **Bảng điều khiển nhà**.
Bạn có thể chọn hoặc điều khiển thiết bị (thiết bị di động, thiết bị ngoại vi, Màn hình chính Thiết bị IoT, v.v.) được kết nối với TV.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Kết nối các thiết bị khác** → **Bảng điều khiển nhà** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- ❸ Chuyển đến đầu vào TV mà bạn đã dùng gần đây.
- ❹ Chuyển đến ứng dụng đã dùng gần đây.
Nhấn và giữ nút  trên điều khiển hoặc tập trung vào **Hoạt động gần đây**.
Bạn có thể chạy hoặc đóng ứng dụng đã dùng gần đây trong danh sách có trên vùng Xem trước ở trên cùng.
- ❺ Bạn có thể chạy, di chuyển và xóa tất cả các ứng dụng được cài đặt trên TV.
- ❻ Tập trung vào từng vùng Ứng dụng. Thao tác này sẽ hiển thị vùng Xem trước ở trên cùng.
Bạn có thể kiểm tra hoặc chạy các tính năng hữu ích của từng ứng dụng và nội dung đề xuất trên mục Xem trước mà không cần vào ứng dụng.
 - Một số ứng dụng có thể không cung cấp phần Xem trước.

- Màn hình chính sẽ tự động hiển thị khi bật TV. Nếu bạn không muốn hiển thị màn hình chính, hãy đặt **Tự động khởi chạy Trang chính** trong  →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Cài đặt Trang chính** là **Tắt**.
- Tính khả dụng và quyền truy cập vào Nội dung và Dịch vụ trong Thiết bị LGE có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không thông báo trước.

Quản lý Màn hình chính của LG WebOS TV

Bạn có thể xem danh sách tất cả các ứng dụng được cài đặt trên TV, thay đổi vị trí hoặc xóa ứng dụng.

- 01 Chọn ứng dụng bạn muốn chỉnh sửa rồi nhấn và giữ nút **Bánh lăn (OK)** trên Điều khiển Từ xa.

Việc này sẽ kích hoạt chế độ chỉnh sửa ứng dụng.

Hoặc bạn có thể chọn nút chế độ Chỉnh sửa ở góc ngoài cùng bên phải của danh sách trên Màn hình chính để vào chế độ Chỉnh sửa ứng dụng.

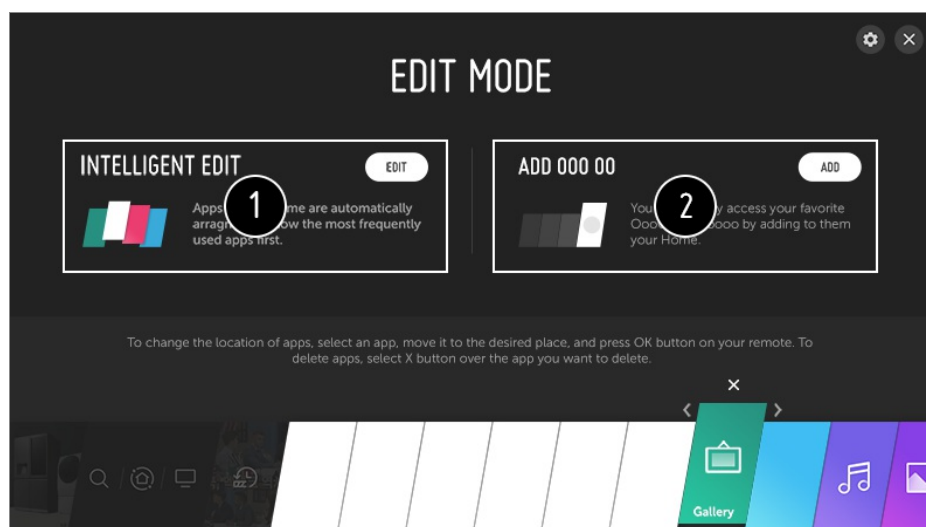
- 02 Để di chuyển ứng dụng tới vị trí mong muốn, đi tới vị trí đó và nhấn nút **Bánh lăn (OK)**.

Để xóa ứng dụng, chọn biểu tượng  ở trên ứng dụng.

- Bạn có thể di chuyển và xóa bao nhiêu ứng dụng tùy ý trước khi thoát chế độ chỉnh sửa.
- Bạn cũng có thể di chuyển ứng dụng bằng các nút  /  trên điều khiển từ xa.

- 03 Sau khi chỉnh sửa xong, hãy nhấn  ở trên cùng bên phải để thoát chế độ Chỉnh sửa ứng dụng.

- Không thể chỉnh sửa ứng dụng mặc định của TV.



- 1 Bạn có thể tự động sắp xếp danh sách ứng dụng theo tần suất sử dụng dựa trên thông

tin đã thu thập về cách bạn dùng ứng dụng.

② Bạn có thể thêm kênh dịch vụ video yêu thích của mình vào danh sách.

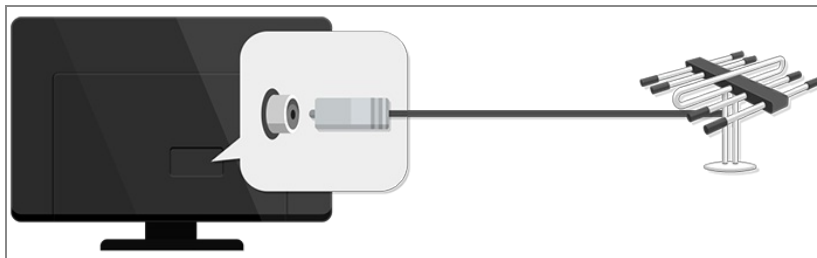
- Bạn chỉ có thể sử dụng tính năng này khi kết nối mạng.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Xem truyền hình quảng bá

01 Kết nối ăng-ten quảng bá với TV.

Bạn cũng có thể kết nối một thiết bị thu tín hiệu quảng bá như hộp giải mã thay vì ăng-ten.

Chạy ⚙️ → ⋮ → **Kết nối** → **Trình kết nối thiết bị** và chọn **Đầu thu số** xuất hiện trong danh sách thiết bị là bạn sẽ thấy thông tin về đầu thu số.



02 Khởi động ⚙️ → ⋮ → **Kênh** → **Dò Kênh (Dò Kênh & Cài đặt)** → **Dò tự động**.

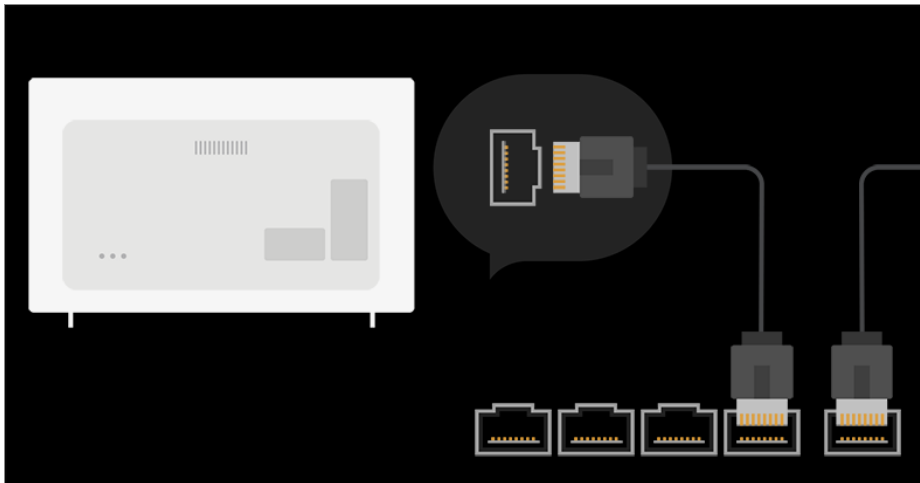
Tìm và chỉ thêm kênh đang phát.

- Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Cài đặt mạng

Nếu bạn đặt cấu hình mạng, bạn có thể sử dụng nhiều dịch vụ khác nhau như nội dung và ứng dụng trực tuyến.

Cài đặt mạng có dây



01 Kết nối cổng LAN của TV với bộ định tuyến bằng cáp LAN.
Trước đó, bộ định tuyến cần được kết nối với Internet.

- Nếu bộ định tuyến hỗ trợ DHCP, TV sẽ tự động được kết nối với mạng khi bạn kết nối TV với mạng bằng cáp LAN.

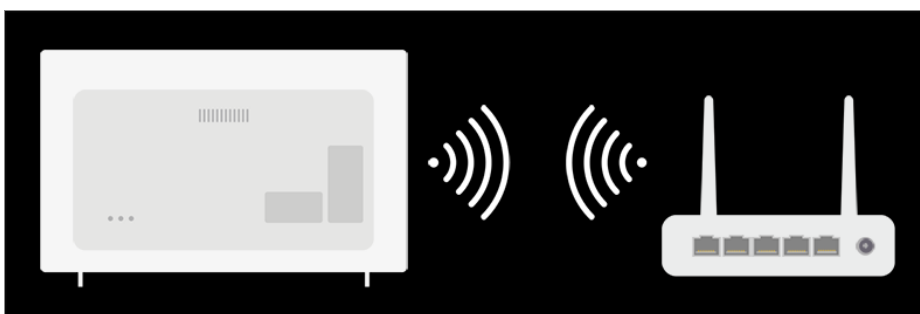
Nếu TV không tự động kết nối mạng

02 Nhấn nút ⚙️ trên điều khiển.

03 Chọn ⓘ → **Kết nối** → **Kết nối có dây (Ethernet)**.

Để xem chi tiết, **Thông tin cài đặt** → **Kết nối** → **Kết nối có dây (Ethernet)** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cài đặt Mạng không dây



01 Bật nguồn của bộ định tuyến được kết nối với Internet.

02 Nhấn nút ⚙️ trên điều khiển.

03 Chọn ⓘ → **Kết nối** → **Kết nối Wi-Fi**.

04 Khi hoàn thành việc tìm kiếm mạng, danh sách các mạng khả dụng để kết nối sẽ được hiển thị.

05 Chọn mạng để kết nối.

Nếu bộ định tuyến LAN không dây có mặt khẩu bảo vệ, hãy nhập mật khẩu được cấu hình cho bộ định tuyến.

Để xem chi tiết, **Thông tin cài đặt → Kết nối → Kết nối Wi-Fi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cảnh báo cài đặt mạng

- Sử dụng cáp LAN chuẩn (kết nối với Cat7 hoặc cao hơn bằng đầu nối RJ45, cổng LAN 10 Base-T hoặc 100 Base TX).
- Khởi động lại modem có thể khắc phục một số sự cố kết nối mạng. TẮT nguồn, ngắt kết nối rồi kết nối lại và bật nguồn để giải quyết sự cố.
- LG Electronics không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự cố kết nối mạng nào hay bất kỳ thiếu sót, hỏng hóc hay lỗi nào gây ra bởi kết nối mạng.
- Kết nối mạng có thể không hoạt động bình thường do cài đặt mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Dịch vụ DSL phải sử dụng modem DSL; và dịch vụ cáp phải sử dụng modem cáp. Vì chỉ có sẵn một số lượng kết nối mạng có hạn nên cài đặt mạng TV có thể không sử dụng được tùy thuộc vào hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ Internet. (Nếu hợp đồng không cho phép nhiều thiết bị trên một đường dây thì chỉ máy tính đã kết nối mới sử dụng được).
- Mạng không dây có thể bị can thiệp từ các thiết bị khác sử dụng tần số 2,4 GHz (điện thoại di động, thiết bị Bluetooth hoặc lò vi sóng). Mặc dù sự can thiệp cũng có thể xảy ra khi sử dụng tần số 5 GHz nhưng điều này ít gặp hơn.
- Môi trường không dây có thể làm cho dịch vụ mạng không dây chạy chậm.
- Không tắt tất cả mạng gia đình cục bộ có thể gây ra lưu lượng quá lớn trên một số thiết bị.
- Thiết bị điểm truy cập phải hỗ trợ kết nối không dây và tính năng kết nối không dây phải được kích hoạt trên thiết bị để có kết nối AP (điểm truy cập). Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để kiểm tra các kết nối không dây trên điểm truy cập.
- Kiểm tra SSID và cài đặt bảo mật của AP. Tham khảo tài liệu thích hợp về SSID và cài đặt bảo mật của AP.
- Cài đặt các thiết bị mạng (hub, bộ chia sẻ dòng có dây / không dây) không hợp lệ có thể khiến TV hoạt động chậm hoặc không hoạt động đúng. Cài đặt thiết bị đúng theo hướng dẫn và mạng thích hợp.
- Phương thức kết nối có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất AP.
- Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Giới thiệu về **Hướng dẫn sử dụng**

Để biết thông tin về mỗi tính năng của LG webOS TV, hãy tham khảo **Hướng dẫn sử dụng** hiện có trên TV.

Nếu bạn nhấn **?** ở phía phải trên cùng của màn hình, một hướng dẫn sử dụng ngắn gọn được hiển thị.

Nếu màn hình mô tả chức năng của **Hướng dẫn sử dụng** có **↻**, nhấn **↻** để chuyển thẳng đến chức năng hoặc cài đặt tương ứng.

Màu văn bản trong Hướng dẫn sử dụng này được sử dụng để thể hiện những nội dung sau:

- **■ Đỏ** : tên của các nút trên điều khiển từ xa.
 - **■ Vàng** : các nút và văn bản cần hiển thị trên màn hình TV.
 - **■ Lục** : Tên các đầu kết nối vào TV.
- Hình ảnh và thông tin trong **Hướng dẫn sử dụng** có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và môi trường hoạt động.
 - Các thông số kỹ thuật của sản phẩm có thể thay đổi mà không thông báo trước do quá trình nâng cấp chức năng sản phẩm.

Cách sử dụng TV

Điều khiển từ xa thông minh là gì?



Bạn có thể chọn các chức năng bạn muốn một cách dễ dàng và thuận tiện bằng cách di chuyển và nhấp con trỏ trên màn hình TV, giống như khi bạn sử dụng chuột trên màn hình máy tính.

- Bạn có thể mua riêng điều khiển từ xa thông minh nếu không được cung cấp.

Ghép nối Điều khiển từ xa thông minh

Bạn phải ghép nối Điều khiển từ xa thông minh với LG webOS TV để sử dụng điều khiển.

Ghép nối Điều khiển từ xa thông minh để sử dụng như sau:

- 01 Bật TV. Sau khoảng 20 giây, trở điều khiển từ xa về phía TV rồi sau đó nhấn **Bánh lăn (OK)**.
 - 02 Điều khiển từ xa sẽ tự động được đăng ký và thông báo hoàn thành kết nối sẽ được hiển thị trên màn hình TV.
- Nếu bạn không đăng ký được Điều khiển từ xa thông minh, hãy tắt TV và thử lại.

Đăng ký lại Điều khiển từ xa thông minh

Nếu con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh không xuất hiện trên TV, bạn phải đăng ký lại.

- 01 Hướng điều khiển từ xa về phía TV và nhấn giữ nút **GUIDE** cho đến khi hướng dẫn xuất hiện.
- 02 Điều khiển từ xa đã được đăng ký trước đây được đăng ký lại rồi đăng ký lại lần nữa.

Sử dụng Nút trên điều khiển từ xa

Nhấn rồi thả nút trên điều khiển từ xa hoặc nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa để truy cập các chức năng khác nhau.



Đối với các nút có #, vui lòng nhấn và giữ (giữ lâu hơn một giây).

- : Bạn có thể bật/tắt nguồn của đầu thu số.
- **9 #** : Khởi động **Trợ giúp nhanh**.
- **LIST** : Kiểm tra các kênh đã lưu.
- **0 #** : Màn hình chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH** xuất hiện.
- **...** : Nút này sẽ hiển thị thêm các nút trên điều khiển.
- **... #** : Mô tả rõ ràng nội dung trên màn hình. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- : Nút điều chỉnh mức âm lượng.
- : Chọn để tắt âm thanh từ TV.
- # : Đi đến menu **K.năng tr.cập**.
- : Bạn có thể thay đổi kênh.
- : Chức năng nhận diện giọng nói không hoạt động.
- : Hiển thị menu Màn hình chủ.
- # : Hiển thị danh sách đã sử dụng trước đó.
- : Đi đến menu Cài đặt Nhanh.
- # : Đi đến menu Tất cả Cài đặt.
- : Quay về bước trước.
- # : Đóng menu.
- **GUIDE** : Bạn có thể kiểm tra chương trình phát sóng.
- **RECENTS** : Hiển thị danh sách đã sử dụng trước đó. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- : Chọn một nguồn đầu vào.
- # : Vào **Bảng điều khiển nhà**.
- **STB MENU** : Ứng dụng sẽ hiển thị menu của đầu thu số. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- # : Khởi chạy **GHI**.
- # : Khởi chạy chế độ Cheering. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)

- Dấu và vị trí của các nút trên điều khiển có thể thay đổi tùy theo model.

Sử dụng điều khiển từ xa thông minh

- 01 Nếu bạn lắc Điều khiển thông minh sang trái và phải hoặc xoay bánh xe trên điều khiển trong khi trở về phía TV, con trỏ sẽ xuất hiện trên màn hình TV.
Nếu bạn di chuyển điều khiển từ xa theo hướng bạn muốn, con trỏ sẽ đi theo

hướng di chuyển.

- 02 Di chuyển con trỏ đến vị trí bạn muốn và nhấn nút **Bánh lăn (OK)** để thực hiện chức năng.
 - 03 Nếu không được sử dụng trong một khoảng thời gian, con trỏ sẽ biến mất. Khi con trỏ biến mất trên màn hình, lắc điều khiển từ xa thông minh sang bên phải và trái. Con trỏ sẽ xuất hiện lại.
Con trỏ sẽ biến mất nếu bạn nhấn các nút lên, xuống, bên trái hoặc phải và điều khiển sẽ hoạt động như một điều khiển từ xa thông thường.
- Nếu con trỏ không phản ứng mượt mà, bạn có thể đặt lại con trỏ bằng cách di chuyển đến cạnh màn hình.
 - Sử dụng điều khiển từ xa trong phạm vi được chỉ định (trong vòng 10 mét). Thiết bị có thể hoạt động không ổn định khi nằm ngoài phạm vi hoạt động hoặc khi có chướng ngại vật cản đường truyền tín hiệu.
 - Bạn có thể gặp lỗi giao tiếp khi sử dụng phụ kiện. Các thiết bị như lò vi sóng và mạng LAN không dây hoạt động trong cùng dải tần (2,4 GHz) với Điều khiển từ xa thông minh. Điều này có thể gây lỗi giao tiếp.
 - Những ảnh hưởng này có thể làm Điều khiển từ xa thông minh hoạt động sai.
 - Chú ý để không va vào đồ vật, thiết bị điện tử hoặc người khác ở xung quanh khi đang sử dụng Điều khiển từ xa thông minh.

Cài đặt con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh

Bạn có thể đặt tốc độ và kích cỡ con trỏ mình muốn khi con trỏ hiển thị trên màn hình.

- 01 Nhấn nút  trên điều khiển.
- 02 Chọn  → **K.năng tr.cập** → **Tùy chọn Con trỏ.**

Tốc độ theo dõi

Đặt tốc độ theo dõi.

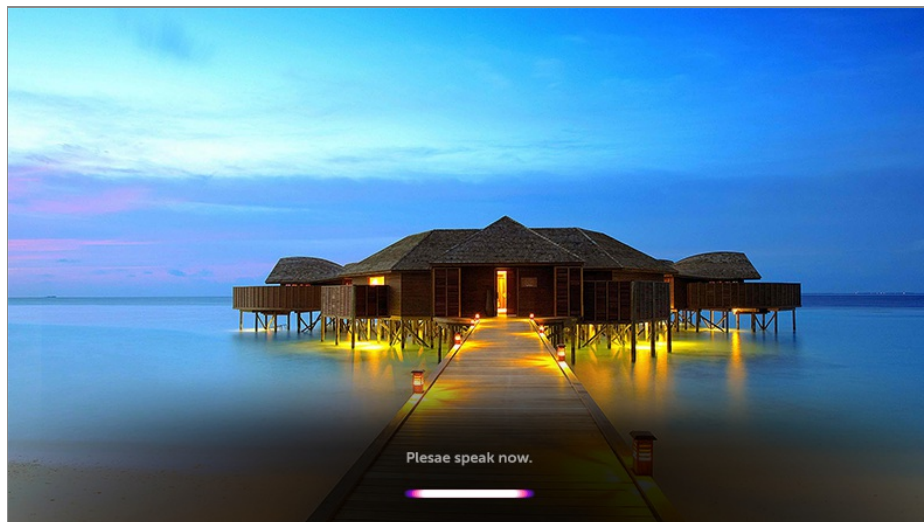
Kích thước con trỏ

Chọn kích cỡ con trỏ.

Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói

Bạn có thể truy cập các chức năng khác nhau của TV một cách dễ dàng và nhanh chóng bằng chức năng nhận diện giọng nói.

- 01 Nhấn và giữ nút  trên điều khiển thông minh rồi đọc to chức năng bạn muốn khởi chạy hoặc từ khóa bạn muốn sử dụng cho tìm kiếm.
- 02 Khi thả nút  sau khi bạn nhập liệu bằng giọng nói, chức năng tương ứng sẽ khởi chạy.



- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- **Vị trí** của bạn phải tương ứng với ngôn ngữ để có kết quả tìm kiếm chính xác. Một số chức năng có thể không hoạt động nếu cài đặt địa điểm và cài đặt ngôn ngữ khác nhau.
- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ trong  →  → **Cài đặt chung** → **Ngôn ngữ (Language)** → **Ngôn ngữ menu (Menu Language)**.
- Các ngôn ngữ sử dụng được tính năng nhận dạng giọng nói có thể thay đổi tuân theo Chính sách vận hành dịch vụ.
- Thông tin chi tiết về dịch vụ có thể thay đổi tùy theo model.
- Xin lưu ý rằng LGE hoặc nhà cung cấp bên thứ ba của hãng có thể thay đổi, xóa bỏ hoặc chấm dứt Dịch vụ AI mà không cần thông báo.
- Nhấn nút  trên điều khiển từ xa để xem ví dụ về các chức năng bạn có thể sử dụng bằng lệnh thoại.

Cảnh báo đối với Nhận diện Giọng nói

- Nhận diện giọng nói yêu cầu Điều khiển từ xa Ma thuật, thiết bị này có thể không được hỗ trợ ở một số kiểu máy nhất định.
- Để sử dụng tất cả các tính năng nhận dạng giọng nói, bạn cần phải đặt kênh, khu vực, v.v. Nếu không, bạn sẽ không thể sử dụng một số tính năng.
- Bạn phải có kết nối mạng để sử dụng tính năng nhận dạng giọng nói.
- Nếu bạn có kết nối mạng, bạn cần phải chấp nhận các điều khoản và điều kiện để sử dụng nhận diện giọng nói.
- Để điều khiển hộp giải mã tín hiệu được kết nối với TV bằng tính năng nhận dạng giọng nói, hãy chọn  →  → **Kết nối** → **Trình kết nối thiết bị** để thiết lập Điều khiển đa năng.

- Bạn nên hướng Điều khiển thông minh về phía hộp giải mã tín hiệu sau khi nói.
- Tốc độ nhận diện giọng nói có thể khác nhau tùy theo các nét đặc trưng ở người dùng (âm lượng giọng nói, phát âm, giọng và tốc độ nói) và môi trường xung quanh (tiếng ồn và âm lượng TV).
- Để việc nhận diện giọng nói của bạn được chuẩn xác nhất, bạn phải phát âm các từ chậm và chuẩn xác cùng âm lượng giọng nói vừa phải, cách micrô của Điều khiển từ xa thông minh khoảng 10 cm.
- Nếu giọng nói của bạn không được nhận diện đúng, nhận diện giọng nói có thể hoạt động khác so với dự định ban đầu của bạn.

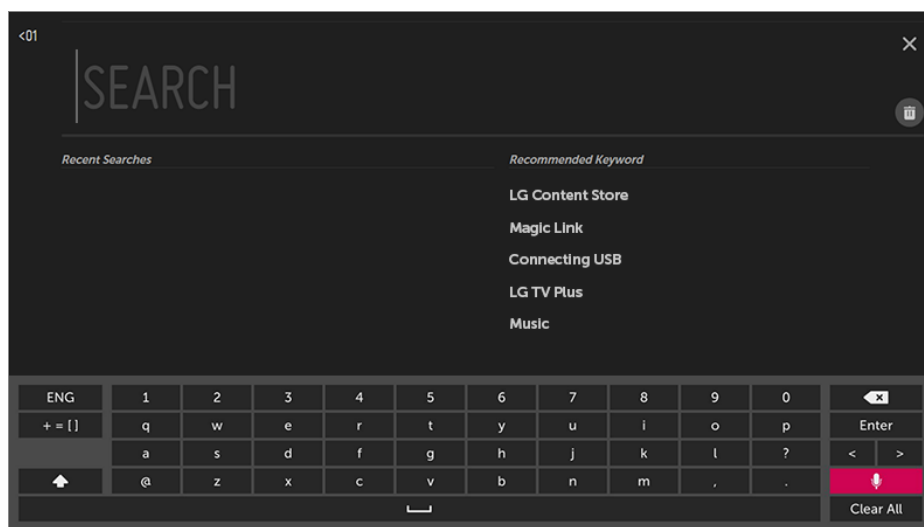
Nhập văn bản bằng giọng nói

Bạn có thể nhập văn bản vào ô văn bản bằng chức năng nhận diện giọng nói.

Chọn nút  trên màn hình bàn phím để chuyển sang chế độ nhập liệu bằng giọng nói.

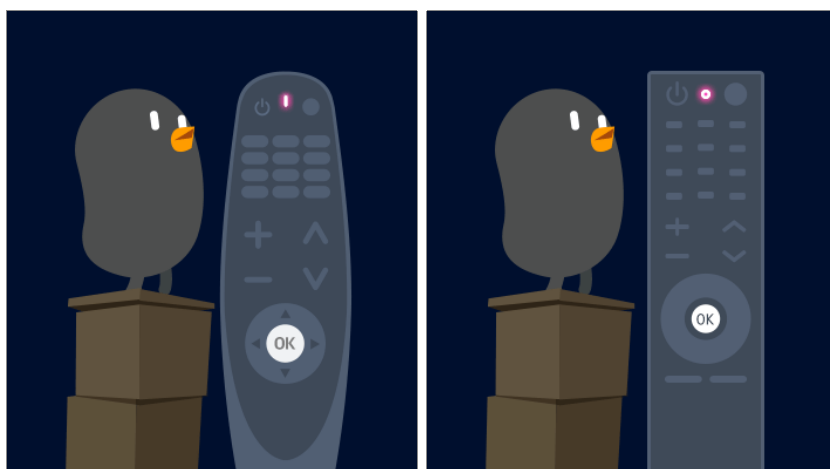
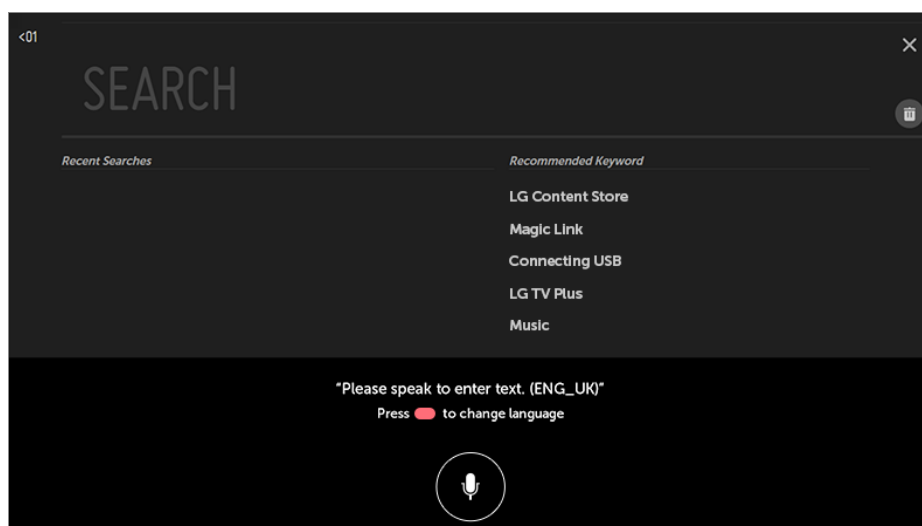
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

01 Di chuyển con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh trong ô văn bản để mở bàn phím ảo.

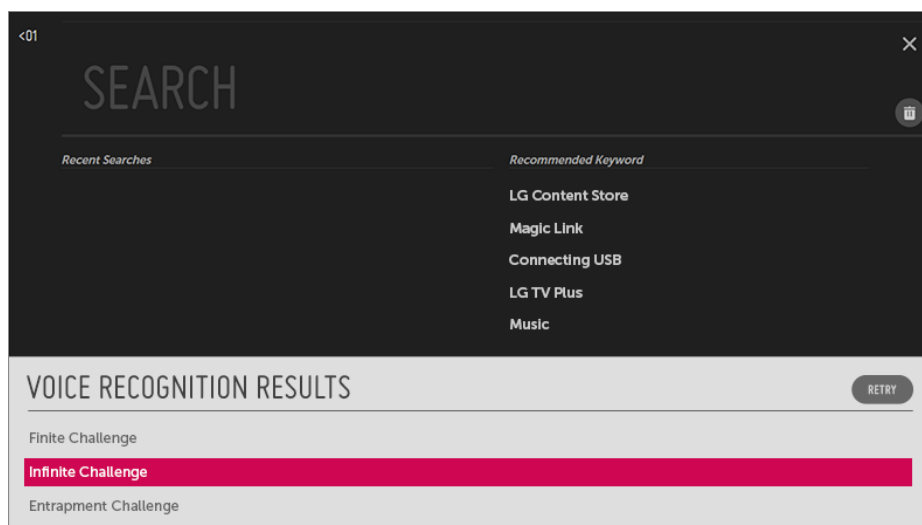


02 Nhấn nút  trên bàn phím ảo.

03 Sau khi cửa sổ thông tin nhận diện giọng nói hiển thị như bên dưới, hãy nói vào micrô trên điều khiển từ xa chậm rãi và rõ ràng.



- 04 Nếu có những từ tương tự như những từ bạn đọc to, bạn có thể xem danh sách nhiều kết quả hiển thị như hình bên dưới. Nếu bạn không nhận được kết quả mong muốn, nhấn vào **THỬ LẠI** để thử lại. Chọn một kết quả và nó sẽ được hiển thị trên ô văn bản.



Lưu ý khi nhập văn bản bằng giọng nói

- Kiểm tra kết nối mạng trước khi sử dụng chức năng Chuyển giọng nói thành văn bản.
- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ trong **⚙️ → ⓘ → Cài đặt chung → Ngôn ngữ (Language) → Ngôn ngữ menu (Menu Language)**. Để tạm thời chuyển sang ngôn ngữ nhận diện giọng nói khác, nhấn nút **🔴** trong cửa sổ hiển thị thông tin nhận diện giọng nói.
- Bạn có thể sử dụng chức năng này chỉ nhằm chấp thuận các điều khoản nhận dạng giọng nói.
- Tốc độ Chuyển giọng nói thành văn bản có thể thay đổi tùy theo đặc điểm của người dùng (giọng nói, phát âm, ngữ âm và tốc độ) và môi trường (tiếng ồn và âm lượng TV).
- Để cải thiện độ chính xác của Chuyển giọng nói sang văn bản, bạn phải nói rõ ràng và to cách micro Điều khiển từ xa thông minh khoảng 10 cm.
- Nhận dạng giọng nói không khả dụng trong bất kỳ trường nhập mật khẩu cũng như thanh địa chỉ nào của **Trình duyệt web** của bạn (loại trừ tìm kiếm chung).

Tính năng xem thêm của điều khiển

Bạn có thể điều khiển nhiều tính năng hoặc thiết bị ngoại vi được kết nối với TV hơn bằng các nút hiển thị trên màn hình TV.

01 Nhấn nút **⋮** trên điều khiển.

02 Khi sử dụng điều khiển, hãy chọn nút mong muốn của bạn trên **Hành động khác** hiển thị trên màn hình TV.



1 Khi bạn chọn một thiết bị, thì mục **Hành động khác** sẽ chuyển thành điều khiển từ xa cho thiết bị đó.
 Khi loa được kết nối, bạn có thể sử dụng **Hành động khác** như một chiếc điều khiển của loa.

- Để biết thêm thông tin, hãy xem **Cách sử dụng TV → Điều khiển từ xa đa năng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- Bạn cần có Điều khiển thông minh để sử dụng chức năng điều khiển đa năng.

- 2 Nhiều loại thông tin khác nhau liên quan đến chương trình bạn đang xem sẽ xuất hiện ở cuối màn hình.
 - Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV → Sử dụng LIÊN KẾT THÔNG MINH** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- 3 Bạn có thể chụp lại màn hình TV của mình.
 - Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
 - Bạn có thể xem / xóa hình ảnh chụp màn hình trong ứng dụng **Ảnh & Video**.
 - Bạn có thể sao chép các ảnh chụp màn hình vào thiết bị lưu trữ USB trong ứng dụng **Ảnh & Video**.
(Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- 4 Kết nối với **Hướng dẫn sử dụng**.
Chọn **Hướng dẫn sử dụng** trong một số mục cài đặt TV để xem Hướng dẫn sử dụng của mục đó.
- 5 Thông tin của chương trình TV bạn đang xem và đầu vào bên ngoài được hiển thị trên màn hình.
- 6 Bạn có thể đặt chế độ video/chế độ âm thanh để xem các trận đấu thể thao.
- 7 Bạn có thể chia đôi màn hình để vừa xem TV trực tiếp vừa sử dụng đầu vào bên ngoài.
 - Để xem chi tiết, chọn **Tận hưởng Live TV → Xem đa kênh** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
 - Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- 8 Bạn có thể đặt các tính năng liên quan đến chương trình đang xem.
 - Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.
 - Loại nút xuất hiện trên **Hành động khác** có thể thay đổi tùy theo vùng miền và loại thiết bị được kết nối.

Tự động cài đặt điều khiển đa năng

Với Điều khiển thông minh, bạn có thể điều khiển đầu thu số, trình phát Blu-ray, hệ thống rạp hát gia đình, v.v.

Kết nối thiết bị để đặt thành **HDMI IN** của TV và bật nguồn của thiết bị.

TV sẽ quét thiết bị được kết nối để tự động cài đặt điều khiển đa năng mà không cài đặt thủ công.

- Sau khi cài đặt điều khiển đa năng, bạn có thể cần thực hiện thêm một số cài đặt dành cho người dùng.
- Việc hoàn tất cài đặt cho điều khiển đa năng có thể mất vài giây.

- Đối với một số model, bạn chỉ có thể cài đặt điều khiển đa năng sau khi chuyển đổi sang đầu vào của thiết bị được kết nối.
- Tùy theo thiết bị đã kết nối, tính năng cài đặt tự động cho điều khiển từ xa đa năng (kết nối thiết bị tự động) có thể không được hỗ trợ.

Cài đặt điều khiển đa năng theo cách thủ công

Nếu điều khiển đa năng không được cài đặt tự động hoặc được kết nối với **AV IN / COMPONENT IN**, thì bạn có thể cài đặt điều khiển theo cách thủ công.

01 Chọn  →  → **Kết nối** → **Trình kết nối thiết bị**.

02 Chọn loại thiết bị bạn muốn cài đặt.

03 Hoàn tất cài đặt cho điều khiển đa năng theo hướng dẫn trên màn hình.
Bạn có thể thay đổi hoặc hủy cài đặt điều khiển đa năng.

- Tính năng này chỉ có thể sử dụng với Điều khiển từ xa thông minh
- Bạn có thể mua riêng điều khiển từ xa thông minh nếu không được cung cấp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Các cổng **AV IN / COMPONENT IN** chỉ có trên một số kiểu máy.
- Khi bạn thay đổi cài đặt, kiểm tra rằng thiết bị cần thay đổi đã được bật.
- Bạn có thể thiết lập điều khiển từ xa đa năng bằng thông tin cập nhật mới nhất.
- Máy chơi game không hỗ trợ tính năng cài đặt thủ công cho điều khiển từ xa đa năng.
- Một số nút có thể không hoạt động tùy thuộc vào kiểu thiết bị bên ngoài.
- Đặt thiết bị gần TV để hoạt động liền mạch.
- Nếu có vật cản trước thiết bị, thiết bị có thể không nhận được tín hiệu thích hợp. Nếu thiết bị ở trong ngăn kéo, hãy mở ngăn kéo.

Sử dụng ứng dụng nhanh chóng và dễ dàng với **TRUY CẬP NHANH**

Nhấn và giữ nút số trên điều khiển từ xa để mở ứng dụng hoặc kích hoạt đầu vào ngoài đã đăng ký với nút.

Cài đặt **TRUY CẬP NHANH**

- 01 Khởi động ứng dụng hoặc chọn kênh hoặc đầu vào bạn muốn gán.
- 02 Nhấn và giữ nút số (**1~8**) nếu bạn muốn đăng ký.
Số **9** được cố định cho **Trợ giúp nhanh**.

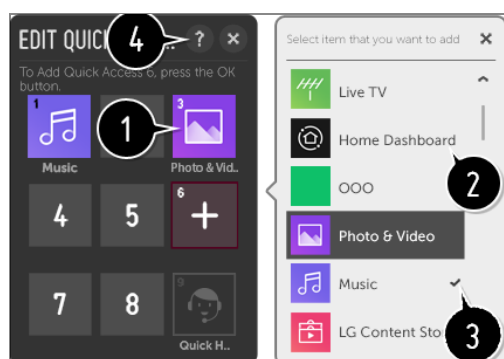
03 Khi cửa sổ đăng ký xuất hiện, chọn **Có**.

- Nếu bạn đã nhấn và giữ nút số đã được đăng ký, chức năng đã đăng ký sẽ thực thi.
- Để xem mục nào có thể đăng ký, hãy chọn số chưa đăng ký trong chế độ chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH**.
- Nếu bạn đang ở trong chế độ không chạy được **TRUY CẬP NHANH**, thì không hành động nào được thực thi.
- Nếu bạn xóa ứng dụng đã đăng ký, **TRUY CẬP NHANH** cũng sẽ bị hủy đăng ký.

Kiểm tra và chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH**

Nhấn và giữ nút số **0** trên điều khiển từ xa.

Màn hình chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH** xuất hiện.



- 1 Chọn số đã được đăng ký cho phép hủy đăng ký số đó.
- 2 Khi bạn chọn số chưa được đăng ký, các mục có thể đăng ký sẽ hiển thị.
- 3 Một mục đã được đăng ký với một số khác được biểu thị bằng dấu kiểm.
- 4 Bạn có thể xem hướng dẫn nhanh cho chức năng này.

Sử dụng SIMPLINK

Bạn có thể điều khiển và sử dụng một cách thuận tiện các thiết bị đa phương tiện được kết nối qua HDMI bằng điều khiển từ xa của TV.

- 01 Kết nối cổng Đầu ra SIMPLINK HDMI với cổng **HDMI IN** của TV bằng cáp HDMI.
- 02 Nhấn nút  trên điều khiển.
- 03 Chọn  → **Kết nối** → **Cài đặt thiết bị HDMI**.
- 04 Đặt **SIMPLINK (HDMI-CEC)** thành **Bật**.
- 05 Cấu hình cài đặt **Tự động đồng bộ hóa nguồn** thành **Bật** hoặc **Tắt**. (Nếu chức năng Tự động đồng bộ nguồn được đặt thành **Bật** thì bật một thiết bị kết nối SIMPLINK cũng sẽ bật TV. Khi bạn tắt TV, thiết bị cũng sẽ tắt.)

06 Bật thiết bị đã kết nối. Khi TV tự động kết nối tới thiết bị, đầu vào sẽ bật.
Nếu thiết bị không tự động kết nối với TV, nhấp vào nút Đầu vào.

- Tính năng này chỉ hoạt động với thiết bị có logo . Kiểm tra logo SIMPLINK trên thiết bị ngoài.
Có thể xảy ra vấn đề khi sử dụng thiết bị nếu thiết bị không đáp ứng các thông số kỹ thuật cần thiết.
- Cáp HDMI[®] tốc độ cao có chức năng CEC (Consumer Electronics Control) để sử dụng SIMPLINK. Trục 13 của cáp HDMI[®] tốc độ cao được sử dụng để truyền dữ liệu giữa các thiết bị.
- Nếu bạn muốn truyền âm thanh đến thiết bị âm thanh bên ngoài được kết nối bằng cáp HDMI, đặt **SIMPLINK (HDMI-CEC)** thành **Bật**.

Chức năng SIMPLINK được hỗ trợ

Phát tức thì

Khi bạn khởi động một thiết bị đa phương tiện, bạn có thể ngay lập tức xem nội dung từ thiết bị trên TV mà không phải điều khiển.

Điều khiển thiết bị bằng điều khiển từ xa của TV

Cho phép người dùng điều khiển thiết bị đa phương tiện bằng điều khiển từ xa của TV để xem nội dung.

- Chức năng con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh có thể bị hạn chế.

Tắt nguồn điện

Nếu bạn đặt **Tự động đồng bộ hóa nguồn** thành **Bật** trong **Cài đặt thiết bị HDMI** và tắt TV, thì thiết bị đã kết nối với TV qua SIMPLINK sẽ tắt.

- Tính năng này chỉ có trên một số thiết bị nhất định.

Bật nguồn điện

Nếu đặt **Tự động đồng bộ hóa nguồn** thành **Bật** trong **Cài đặt thiết bị HDMI**; thì việc bật thiết bị đã liên kết với SIMPLINK sẽ bật TV.

- Nếu **SIMPLINK (HDMI-CEC)** được đặt thành **Tắt**, **Tự động đồng bộ hóa nguồn** không thể đặt thành **Bật**.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Lỗi tắt K.năng tr.cập

Bạn có thể truy cập trực tiếp **K.năng tr.cập** mà không cần vào menu Cài đặt nâng cao.

Nhấn và giữ nút  trên điều khiển từ xa.

Bạn có thể đặt **Độ trong suốt của menu**, **Độ tương phản cao**, v.v.

Sử dụng chuột có dây / không dây USB

Kết nối chuột với cổng USB. Sử dụng chuột để di chuyển con trỏ trên màn hình TV và chọn menu bạn mong muốn.

- Nút bên phải và các nút đặc biệt trên chuột không hoạt động.
- Khi sử dụng chuột / bàn phím USB không dây, có thể gặp phải tình trạng bị ảnh hưởng do khoảng cách và điều kiện không dây.

Sử dụng bàn phím USB có dây / không dây

Kết nối bàn phím với cổng USB. Bạn có thể nhập văn bản bằng thiết bị bàn phím được kết nối.

- Không thể nhập được văn bản trên một số màn hình.
- Bạn nên sử dụng sản phẩm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG. LOGITECH K360, LOGITECH K400, LOGITECH K750, LG Electronics MKS-1200
- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ nhập bằng cách nhấn phím chuyển ngôn ngữ hoặc phím Alt phải và bạn cũng có thể thay đổi bằng cách nhấn đồng thời phím Ctrl và phím Space.
- Bàn phím USB không dây có thể bị ảnh hưởng bởi phạm vi sử dụng và môi trường không dây.
- Để nhập văn bản vào trường văn bản, hãy sử dụng bàn phím ảo trên màn hình TV hoặc bàn phím USB.

Sử dụng tay cầm

Kết nối tay cầm (gamepad) với cổng USB trên TV nếu trò chơi yêu cầu tay cầm.

- Bạn nên sử dụng tay cầm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG. LOGITECH F310, LOGITECH F510, LOGITECH F710, LOGITECH Rumblepad 2, Rumblepad không dây của LOGITECH 2, Tay cầm hoạt động kép của LOGITECH, Bộ điều khiển MICROSOFT Xbox 360 (dây cáp), Bộ điều khiển SONY Playstation(R)3

Tận hưởng Live TV

Sử dụng Menu trực tiếp

Bạn có thể dễ dàng sử dụng các tính năng liên quan khi xem các chương trình truyền hình trên TV.

- 01 Nhấn nút  trên điều khiển từ xa. Chọn **TV** từ Màn hình chính.
- 02 Di chuyển con trỏ của Điều khiển thông minh sang phía bên trái của màn hình TV. Bạn có thể hiển thị mục này bằng cách nhấn vào nút **LIST** trên điều khiển ngay cả khi bạn không xem bất kỳ chương trình nào.



- ❶ **Được đề xuất / ĐANG BẬT** : Nhận đề xuất về chương trình.
 - ❷ **Kênh** : Xem danh sách nội dung chương trình truyền hình hiện đang được phát sóng.
 - ❸ **Thông tin chương trình TV** : Bạn có thể xem các chương trình và lịch chiếu của mỗi chương trình.
Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV → Thông tin chương trình TV** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
 - ❹ **Chương trình đã ghi** : Bạn có thể kiểm tra các bản ghi được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ và phát bản ghi.
Để xem chi tiết, nhấn vào **Tận hưởng Live TV → Phát chương trình TV đã ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
 - ❺ **Ứng dụng lập lịch ghi** : Bạn có thể nhập thời gian và ngày của chương trình để lên lịch xem hoặc ghi vào thời gian đã đặt.
Để xem chi tiết, chọn **Tận hưởng Live TV → Ứng dụng lập lịch ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- Các kênh được hiển thị trong Danh sách kênh là cầu hình của các kênh được nhà cung

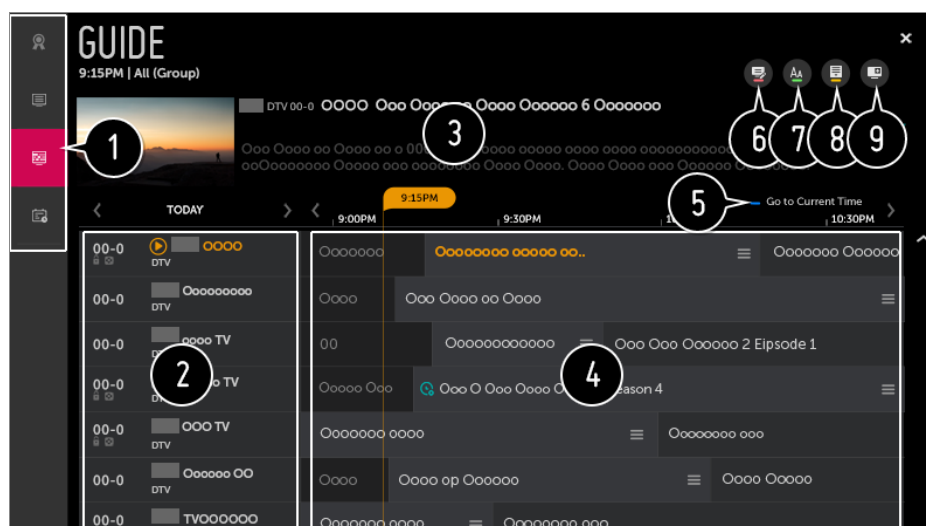
cấp dịch vụ truyền hình cung cấp. Ngoài ra, nếu nhà cung cấp dịch vụ truyền hình thay đổi cấu hình kênh của mình mà không có thông báo, các kênh được hiển thị trong Danh sách kênh có thể sẽ khác với các kênh TV thực.

- Vì thông tin kênh được hiển thị trong Danh sách kênh gồm thông tin được các nhà cung cấp Hướng dẫn kênh điện tử (EPG) bên ngoài cung cấp, nên các thông tin này có thể sẽ khác với các kênh TV thực.
- Để nhận được dịch vụ đề xuất phù hợp, bạn cần phải thiết lập mạng, khu vực và tính năng tự động dò kênh của mình.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Xem Hướng dẫn TV

Bạn có thể xem các chương trình và lịch chiếu của mỗi chương trình.

Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Thông tin chương trình TV** ở bên trái màn hình.



- 1 Nhấp vào từng vùng là bạn có thể chuyển đến ứng dụng.
- 2 Bạn có thể xem thông tin về kênh và đài truyền hình.
- 3 Bạn có thể xem thông tin về chương trình mà bạn đang xem cũng như thông tin chương trình được tô sáng.
- 4 Chọn nút  hoặc tiêu đề của chương trình mong muốn. Bạn có thể xem thêm thông tin về chương trình và thực hiện **XEM / GHI** (chỉ khả dụng trên một số model nhất định) hoặc **LỜI NHẮC / CHƯƠNG TRÌNH GHI THEO LỊCH** (chỉ khả dụng trên một số model nhất định), v.v.
- 5 Bạn sẽ được chuyển đến danh sách chương trình cho ngày và giờ hiện tại.
- 6 Khởi chạy **Trình quản lý kênh**.
- 7 Bạn có thể thay đổi kích thước danh sách chương trình để điều chỉnh số lượng kênh được hiển thị trên màn hình.

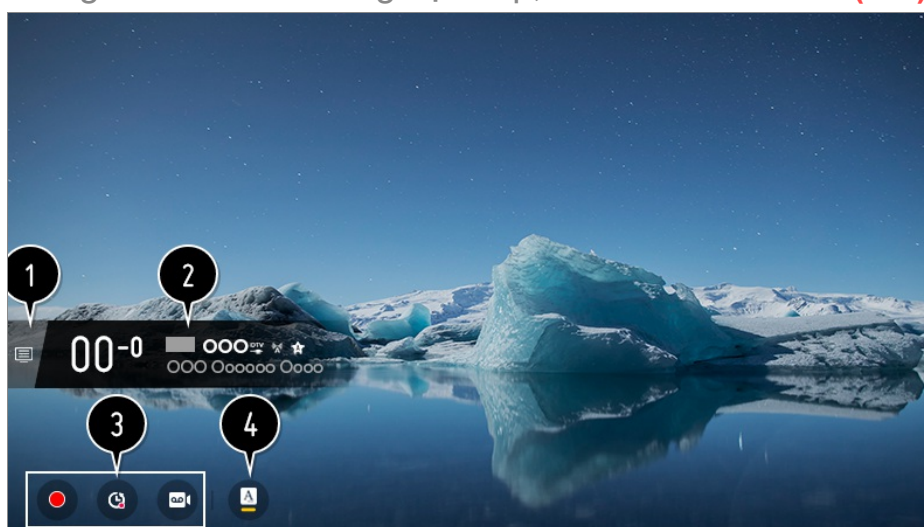
8 Đặt bộ lọc.

9 Bạn có thể bật / tắt Mini TV.

- Thông tin chương trình sẽ không hiển thị cho những kênh không có thông tin phát sóng được cung cấp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Xem Thông tin chương trình

Trong khi xem Phát sóng trực tiếp, nhấn nút **Bánh lăn (OK)**. Biểu ngữ kênh xuất hiện.



1 Chuyển đến **Kênh**.

Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **Menu trực tiếp** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

2 Menu sẽ hiển thị thông tin về chương trình bạn đang xem. Chọn biểu ngữ kênh để vào cửa sổ bật lên có thông tin chi tiết về chương trình hoặc chạy các tính năng bổ sung liên quan đến biểu ngữ.

Bạn có thể xem thông tin phát sóng về các kênh khác bằng cách sử dụng các nút ▲ / ▼.

Bạn có thể xem thông tin phát sóng về kênh mà bạn đang xem bằng cách sử dụng các nút ◀ / ▶.

Nhấn vào nút  trên điều khiển từ xa để di chuyển vị trí của biểu ngữ.

- Chỉ có thể điều khiển những tính năng này trong cửa sổ bật lên chứa thông tin chi tiết.

3 Menu còn hiển thị nội dung liên quan đến Ghi lại chương trình đã phát/Live Playback (Xem lại chương trình trực tiếp).

Để xem chi tiết, chọn **Tận hưởng Live TV** → **Live Playback** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

4 Nếu chương trình bạn đang xem có các thông tin như **Phụ đề** hoặc **Ngôn ngữ âm**

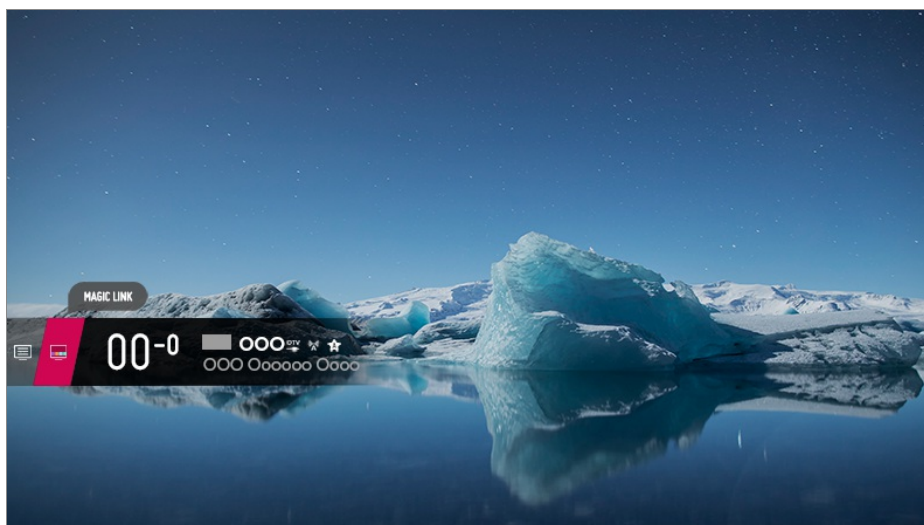
thanh, thì bạn có thể đặt các tính năng này.

-  : Bạn có thể đặt **Phụ đề**.
-  : Bạn có thể đặt **Ngôn ngữ âm thanh**.
 - Chỉ khả dụng với truyền hình kỹ thuật số.
-  : Bạn có thể đặt **Đa âm thanh**.
 - Chỉ khả dụng với Truyền hình tương tự.
- Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.

Sử dụng **LIÊN KẾT THÔNG MINH**

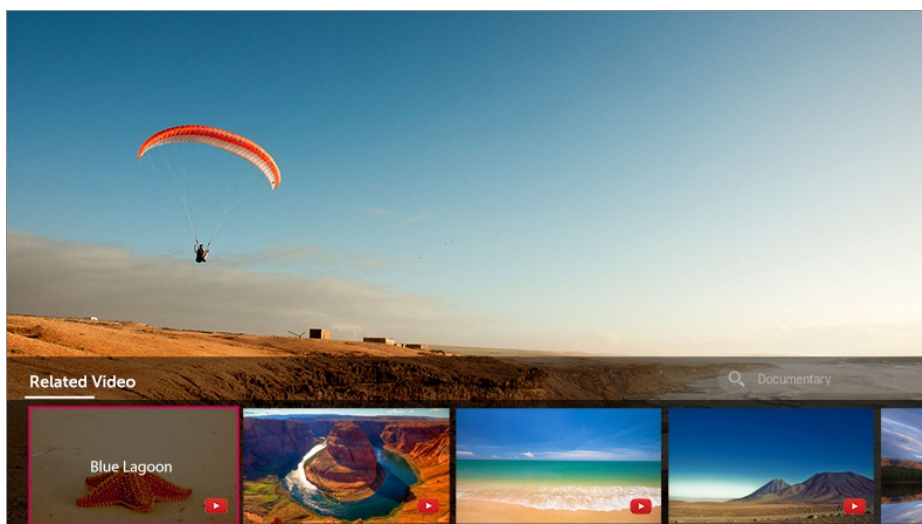
Kênh cung cấp nhiều video khác nhau và thông tin liên quan đến chương trình bạn đang xem.

01 Nhấn nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa. Biểu ngữ kênh xuất hiện.



02 Nhấn nút **LIÊN KẾT THÔNG MINH** trong Biểu ngữ kênh.

03 Nhiều loại thông tin khác nhau liên quan đến chương trình bạn đang xem sẽ xuất hiện ở cuối màn hình.
Chọn thông tin mong muốn.

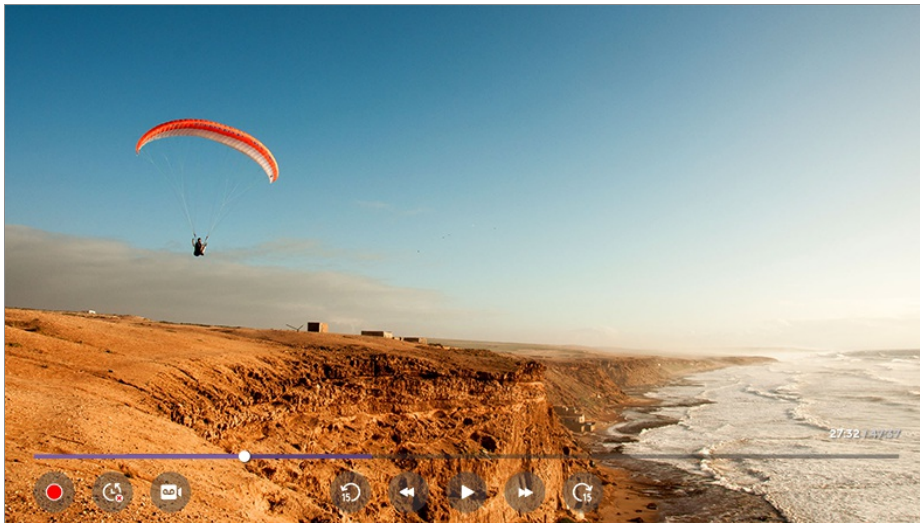


- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Phạm vi tìm kiếm có thể thay đổi theo quốc gia.
- Trong khi **LIÊN KẾT THÔNG MINH** đang sử dụng, nội dung được cung cấp có thể không khớp với chương trình bạn đang xem. Thay đổi kênh bằng Điều khiển từ xa thông minh trước khi dùng **LIÊN KẾT THÔNG MINH**.
- Một số kênh chỉ dành cho người lớn hoặc kênh bị khóa không hỗ trợ chức năng này.
- Kết quả tìm kiếm có thể khác nhau tùy theo thông tin về chương trình bạn đang xem.

Sử dụng Live Playback (Phát lại trong thời gian thực)

Đây là chức năng bạn có thể sử dụng để tạm thời lưu chương trình bạn đang xem vào thiết bị USB, để bạn có thể phát lại bất kỳ cảnh nào bạn có thể đã bỏ lỡ khi xem TV. Chức năng này cho phép bạn tiếp tục xem từ vị trí bạn đã xem trước đó nếu bạn phải đi ra ngoài trong chốc lát.

- 01 Kết nối HDD bên ngoài vào cổng USB.
- 02 Nhấn nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa hoặc di chuyển con trỏ lên đầu màn hình.
- 03 Nhấn nút **KHỞI ĐỘNG LIVE PLAYBACK** ở cuối màn hình.
- 04 Trong khi xem phát sóng trực tiếp, hãy chọn một điểm trên thanh tiến trình mà bạn muốn bằng con trỏ. Bạn cũng có thể nhấn các nút ◀ / ▶ trên Điều khiển từ xa để sử dụng tính năng này.
Chọn một điểm trước điểm hiện tại trên thanh tiến trình.



- Chọn một thiết bị để sử dụng với Live Playback khi có hai thiết bị HDD trở lên được kết nối với TV.
- Bạn không thể sử dụng thẻ nhớ USB. Kết nối USB HDD có dung lượng từ 80 GB trở lên.
- Nếu không có đủ dung lượng còn lại trên thiết bị lưu trữ HDD USB, Live Playback có thể không hoạt động. Để sử dụng chức năng Live Playback, bạn cần HDD USB có ít nhất 2.3 GB.
- Thiết bị này có thể được sử dụng trong chế độ phát sóng analog hoặc kỹ thuật số và chế độ đầu vào. Tuy nhiên, bạn không thể sử dụng tùy chọn này trong khi đang nghe chương trình radio.
(Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- **Live Playback** không được hỗ trợ đối với các kênh kết nối với **COMPONENT IN** và **HDMI IN**.
(Cổng **COMPONENT IN** chỉ khả dụng trên một số kiểu máy.)
- Với chức năng Phát lại trực tiếp, bạn có thể phát lại chương trình tới 2 tiếng tùy theo dung lượng USB HDD còn lại. Thời gian này có thể thay đổi tùy thuộc vào vùng của bạn.
- Các video được lưu trong chế độ Live Playback bị xóa nếu bạn tắt TV mà không ghi chúng.

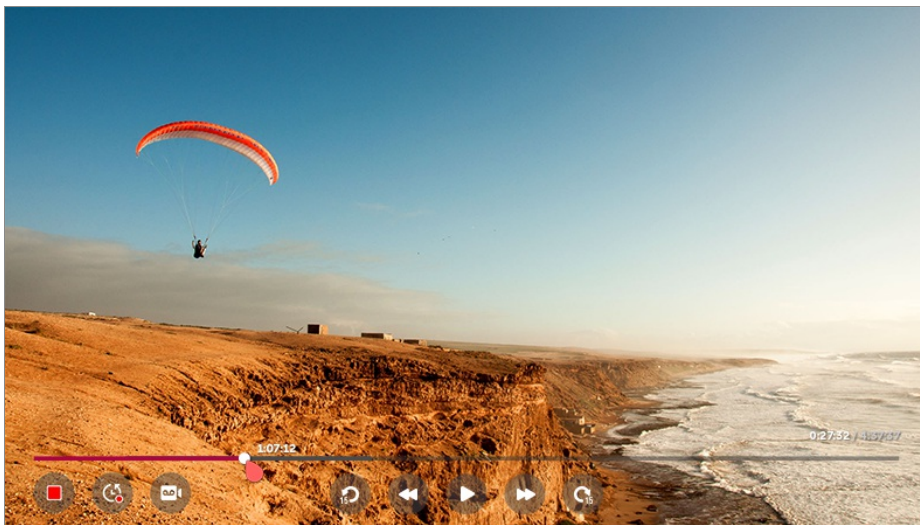
Sử dụng các Chức năng ghi

Với LG webOS TV, bạn có thể sử dụng các chức năng ghi.

Sử dụng chức năng Ghi nhanh

- 01 Kết nối USB HDD hoặc thẻ nhớ USB với cổng USB.
Bạn nên ghi vào USB HDD.
- 02 Trong khi xem Phát sóng trực tiếp, nhấn nút **Bánh lăn (OK)**.
- 03 Nhấn nút  ở cuối màn hình.

04 Nếu bạn muốn dừng ghi, nhấn nút .



Các vấn đề cần chú ý khi ghi

- Khi đang ghi, nhấn nút **Bánh lăn (OK)** để hiển thị thông tin về chương trình ghi.
- Có thể đặt thời lượng ghi trước khi bắt đầu ghi.
- Nếu nhiều thiết bị lưu trữ USB được kết nối, thiết bị lưu trữ được ghi lần cuối cùng sẽ được chọn tự động.
- Dung lượng khả dụng của phân vùng USB HDD phải tối thiểu 1GB.
- Dung lượng phân vùng trên thẻ nhớ USB phải còn ít nhất 4 GB.
- Thời gian ghi có thể khác nhau tùy theo dung lượng của thiết bị lưu trữ USB.
- Khi thẻ nhớ USB được sử dụng để ghi hình lần đầu, TV sẽ trải qua việc kiểm tra về hiệu suất. Bạn chỉ có thể ghi hình khi việc kiểm tra hoàn tất.
- Vì sử dụng công nghệ bảo vệ nội dung nên không thể phát video đã quay trên máy tính hoặc các kiểu TV khác. Đồng thời, không thể phát video nếu đã thay mạch video của TV.
- Không rút cáp USB khi đang ghi.
- Nếu bạn tắt TV cưỡng bức trong khi ghi, nội dung ghi có thể không được lưu. Tốt nhất, bạn nên dừng ghi và kiểm tra xem chương trình đã được ghi chưa trước khi tắt TV.
- Nếu thiết bị lưu trữ USB bị lỗi, việc ghi chương trình có thể không được hoàn tất đúng cách.
- Thiết bị USB có thể không hoạt động hoặc không hoạt động đúng khi sử dụng USB hub hoặc cáp mở rộng.
- Bạn có thể sử dụng thiết bị lưu trữ cho các mục đích khác ngoài việc ghi chương trình, do đó quá trình ghi có thể bị gián đoạn do thiếu dung lượng trên thiết bị. Bạn nên sử dụng thiết bị lưu trữ có đủ dung lượng để ghi chương trình.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Một số chức năng có thể không có sẵn khi ghi đang diễn ra.
- Các kênh kết nối với **COMPONENT IN** và **HDMI IN** không được ghi lại khi ghi hình qua

Đầu vào.

(Cổng **COMPONENT IN** chỉ khả dụng trên một số kiểu máy.)

- Bluetooth và cổng USB có thể không hoạt động chính xác khi ghi hình bằng thiết bị USB.
- Các bản ghi dưới 10 giây sẽ không được lưu.
- Bạn có thể lưu tới 600 đoạn nội dung trên một ổ đĩa.

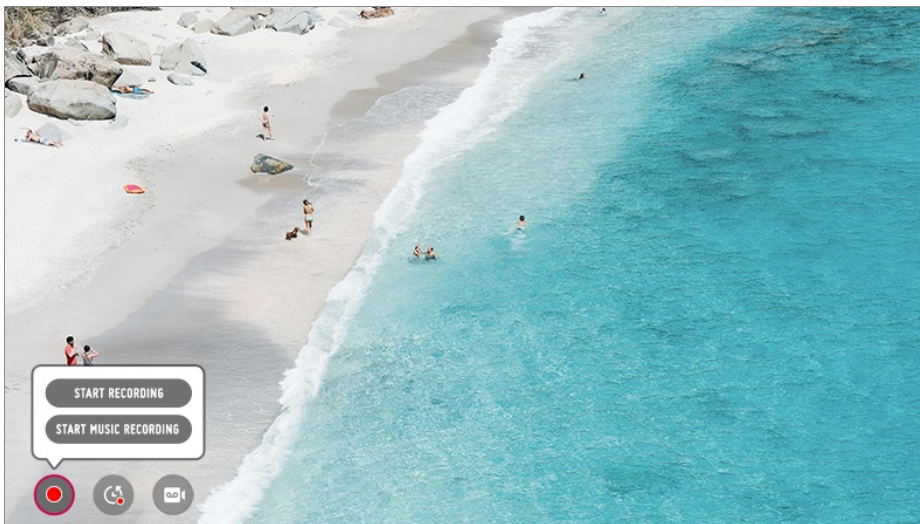
Sử dụng Music Catch

Đây là một chức năng mà bạn có thể sử dụng để ghi nhạc từ TV bất kỳ lúc nào.

01 Trong khi xem Phát sóng trực tiếp, nhấn nút **Bánh lăn (OK)**.

02 Nhấn nút  ở góc trái Màn hình.

03 Nhấn nút **BẮT ĐẦU GHI NHẠC**.

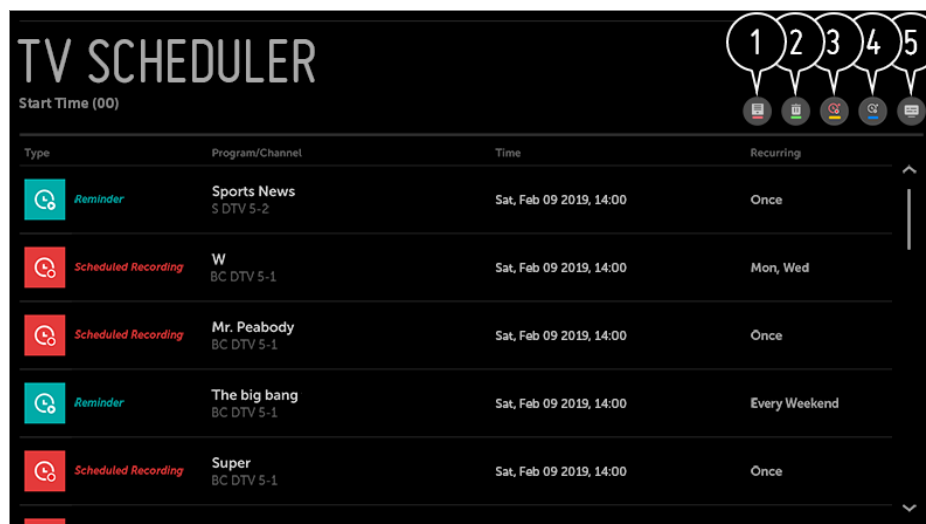


- Chọn một thiết bị sử dụng để ghi nhạc khi HDD USB được kết nối với TV.
- Nếu không có đủ dung lượng còn lại trên thiết bị lưu trữ HDD USB, Music Catch có thể không hoạt động. Để sử dụng chức năng Music Catch, bạn cần HDD USB có ít nhất 100 MB.
- Bạn có thể xem các tệp đã lưu trữ trong ứng dụng **Âm nhạc** và có thể mở các tệp này trên máy tính hoặc các thiết bị di động.
- Các tệp đã ghi được lưu trữ ở định dạng aac hoặc mp3. (Định dạng bộ nhớ sẽ khác nhau tùy theo kiểu TV).
- Nếu bạn chuyển ứng dụng hoặc đầu vào trong khi ghi, quá trình ghi sẽ tự động kết thúc và các tệp đã ghi sẽ được lưu.
- Chỉ khả dụng với Truyền hình tương tự.
- Với chức năng Music Catch, bạn có thể phát lại một chương trình trong tối đa hai giờ.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi

Bạn có thể nhập thời gian và ngày của chương trình để lên lịch xem hoặc ghi vào thời gian đã đặt.

- 01 Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Ứng dụng lập lịch ghi** ở bên trái màn hình.
- 02 Chọn  ở trên cùng bên phải.



- 1 Bạn có thể thay đổi thứ tự căn chỉnh hoặc áp dụng bộ lọc.
- 2 Bạn có thể đặt Chế độ xóa.
- 3 Bạn có thể đặt Ghi theo lịch mới
- 4 Bạn có thể đặt Nhắc nhở mới
- 5 Khởi chạy **Thông tin chương trình TV**.

Lên lịch theo chương trình

Bạn có thể chọn một chương trình chiếu để lên lịch xem hoặc ghi.

- 01 Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Thông tin chương trình TV** ở bên trái màn hình.

- 02 Chọn kênh bạn muốn.

Nếu bạn muốn ghi chương trình phát sóng trực tiếp, hãy bấm vào nút **GHI** hoặc **XEM**.

Trong trường hợp chương trình sắp phát sóng, hãy bấm nút **CHƯƠNG TRÌNH GHI THEO LỊCH** hoặc **LỜI NHẮC**.

- Ghi theo lịch trình không đảm bảo thời gian ghi chương trình chính xác vì chương trình sẽ được ghi dưới dạng thông tin của phát thanh viên.

- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Lên lịch thủ công

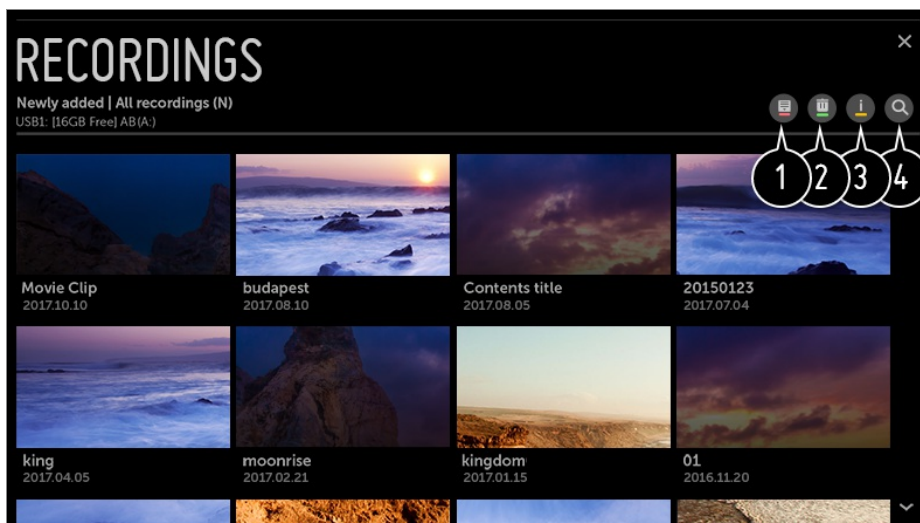
Bạn có thể chọn ngày, giờ và chương trình để xem hoặc ghi chương trình.

- 01 Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Ứng dụng lập lịch ghi** ở bên trái màn hình.
 - 02 Chọn  ở trên cùng bên phải.
 - 03 Chọn  hoặc  ở trên cùng bên phải.
 - 04 Chọn **TẠO THỦ CÔNG**.
 - 05 Đặt ngày, giờ và kênh để ghi hoặc xem.
- Thời lượng ghi theo lịch cần dài ít nhất 1 phút.

Quản lý Chương trình ghi

Bạn có thể xem và phát các bản ghi đã lưu trữ trên thiết bị lưu trữ bằng cách sử dụng ứng dụng **Chương trình đã ghi**.

- 01 Nhấn nút **LIST** của điều khiển và chọn tab **Chương trình đã ghi** ở bên trái màn hình.
- 02 Chọn  ở trên cùng bên phải.



- ① Chọn thiết bị lưu trữ để sử dụng, loại bản ghi và phương pháp sắp xếp.
- ② Chọn và xóa nội dung mong muốn.
- ③ Hiển thị thông tin chi tiết về nội dung.
Bạn có thể thay đổi tiêu đề của nội dung trong cửa sổ bật lên chứa thông tin chi tiết.

4 Khởi chạy **Tìm kiếm**.

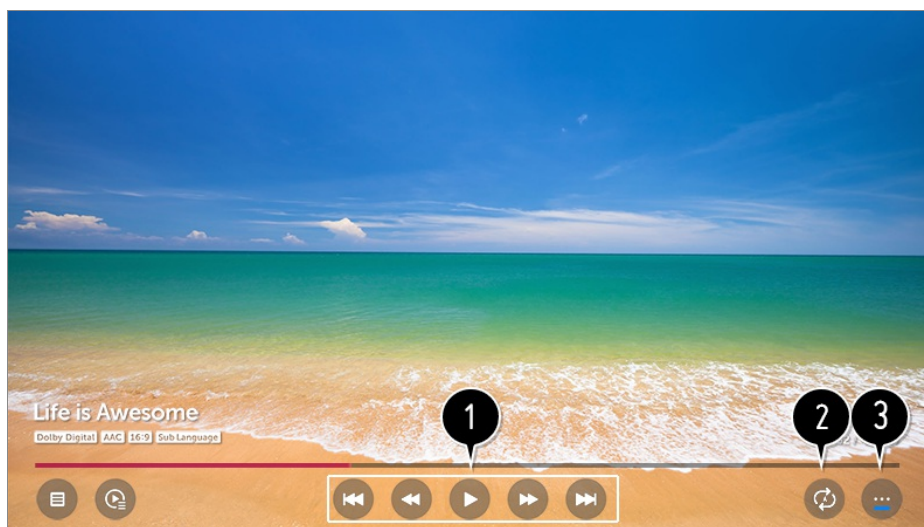
- Bạn chỉ có thể phát các bản ghi hình đã thực hiện trên TV hiện tại trong **Chương trình đã ghi**.

Phát các bản ghi

Bạn có thể truy cập và vận hành các tính năng cơ bản, chẳng hạn như phát lại và tạm dừng trên màn hình phát lại.

01 Chọn bản ghi mong muốn từ ứng dụng **Chương trình đã ghi**.

02 Bạn có thể điều khiển việc phát lại đoạn video mong muốn của mình bằng cách nhấn vào nút **Bánh lăn (OK)** khi phát lại.

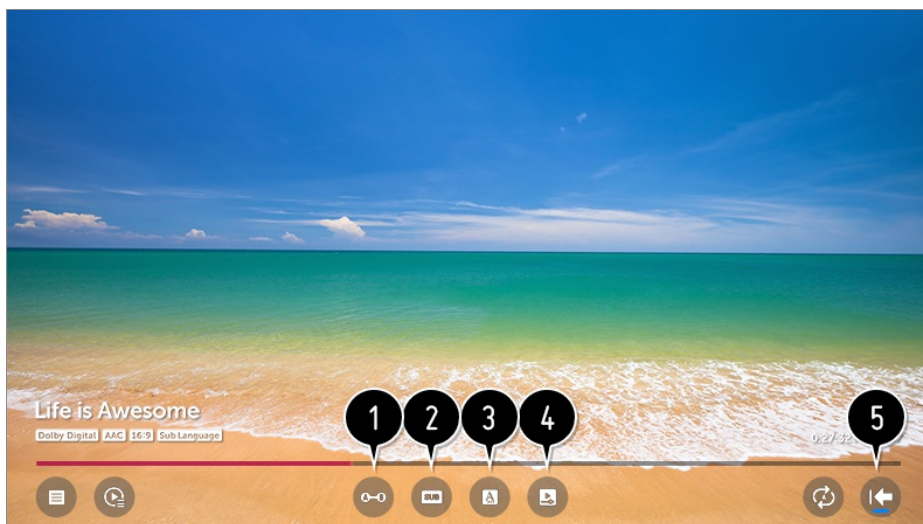


- 1 Bạn có thể vận hành các tính năng liên quan tới phát lại cơ bản.
- 2 Bạn có thể thực hiện các tùy chọn cài đặt phát lại video.
- 3 Nút này sẽ đưa bạn tới màn hình thiết lập các tính năng bổ sung.

Thiết lập Tính năng bổ sung

Bạn có thể thiết lập Lặp lại A-B, Phụ đề, v.v.

- 01 Nhấn nút **Bánh lăn (OK)** trong khi phát lại bản ghi mong muốn.
- 02 Chọn **⋮** trên màn hình.



- ❶ Chỉ định một phần để xem lặp lại hoặc chỉnh sửa và lưu lại.
 - ❷ Bật hoặc tắt phụ đề.
 - ❸ Chọn ngôn ngữ âm thanh có thể xuất ra.
 - ❹ Bạn có thể đặt tiếp tục xem để tiếp tục phát từ cảnh đã xem cuối cùng.
 - ❺ Quay lại màn hình thao tác cơ bản.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Để sử dụng Teletext

Văn bản từ xa là dịch vụ miễn phí của đài truyền hình, dịch vụ này cung cấp thông tin bằng văn bản về các chương trình TV, tin tức và thời tiết. Bộ giải mã văn bản từ xa của TV này có thể hỗ trợ các hệ SIMPLE, TOP và FASTEXT.

- 01 Nhấn nút **...** trên điều khiển.
- 02 Chọn **VĂN BẢN**.
- 03 Cửa sổ TELETEXT xuất hiện.
- 04 Để xem đồng thời chương trình phát sóng trên TV và TELETEXT, hãy nhấn nút **...** trên điều khiển từ xa và chọn **VĂN BẢN**.

Nút màu

Để chọn trang trước hoặc sau.

Nút số

Nhập số trang để chuyển đến.

Nút  (Kênh)  / 

Để chọn trang trước hoặc sau.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Chức năng Văn bản từ xa đặc biệt

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn **TÙY CHỌN VĂN BẢN**.

03 Chọn menu **TELETEXT**.

Bảng thông số

Chọn từng trang bảng thông số.

Giờ

Khi xem chương trình TV, chọn menu này để hiển thị thời gian ở góc trên cùng bên phải màn hình. Ở chế độ văn bản từ xa, nhấn nút này để chọn số trang phụ. Số trang phụ được hiển thị ở dưới cùng của màn hình. Để giữ lại hoặc thay đổi trang phụ, hãy nhấn nút  / ,  /  hoặc các nút số.

Giữ

Dừng tự động thay trang, chức năng sẽ được sử dụng nếu trang văn bản từ xa có từ 2 trang phụ trở lên. Số trang phụ và trang phụ được hiển thị thường xuất hiện trên màn hình bên dưới thời gian. Khi chọn menu này, biểu tượng dừng được hiển thị ở góc trên cùng bên trái màn hình và chức năng tự động thay trang sẽ bị vô hiệu hóa.

Tiết lộ

Chọn menu này để hiển thị thông tin bí mật như lời giải cho câu đố.

Bản cập nhật

Hiển thị hình ảnh TV trên màn hình trong khi chờ đợi trang teletext mới. Hình ảnh hiển thị sẽ xuất hiện ở góc trên cùng bên trái màn hình. Khi trang cập nhật khả dụng thì hình ảnh hiển thị sẽ chuyển sang số trang. Chọn lại menu này để xem trang văn bản từ xa cập nhật.

Ngôn ngữ

Đặt ngôn ngữ văn bản từ xa.

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số

Cài đặt ngôn ngữ teletext

Sử dụng chức năng ngôn ngữ teletext phụ khi có hai hay nhiều ngôn ngữ teletext được phát sóng.

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn  → **Cài đặt chung** → **Ngôn ngữ (Language)** → **Ngôn ngữ Teletext Chính / Ngôn ngữ teletext phụ.**

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số
- Nếu dữ liệu teletext trong ngôn ngữ được chọn không được phát thì ngôn ngữ mặc định sẽ được hiển thị.
- Nếu bạn chọn sai nước sở tại, teletext có thể không xuất hiện đúng trên màn hình và một số vấn đề có thể xảy ra trong thao tác hoạt động teletext.

HbbTV là gì?

HbbTV (Truyền hình lai ghép phát rộng và băng rộng) là một chuẩn phát rộng mới kích hoạt các dịch vụ loại siêu điện báo văn bản, được truyền tải bằng chương trình TV phát rộng, được tích hợp hoặc liên kết với các dịch vụ trực tuyến được truyền tải trên băng rộng tới một Smart TV được kết nối. Nhờ vậy, người dùng có thể truy cập nhiều dịch vụ trực tuyến khác nhau như xem chương trình TV đã phát theo yêu cầu, Video theo yêu cầu (VOD), các ứng dụng liên quan đến chương trình và các dịch vụ thông tin phong phú khác bên cạnh các dịch vụ điện báo văn bản kỹ thuật số truyền thống, tất cả có ngay trên TV với một trải nghiệm thật mượt mà. Có thể kích hoạt các dịch vụ HbbTV bằng một số cách, cách phổ biến nhất là nhấn . Người dùng thường khám phá các dịch vụ bằng các phím điều hướng truyền thống (trong đó có nút OK và , , , ). Phiên bản thông số kỹ thuật hiện tại của HbbTV cũng có hỗ trợ video “phát trực tuyến tương thích” qua kết nối băng rộng, nhờ đó đảm bảo chất lượng hình ảnh đẹp nhất có thể cho trình xem. Để biết thêm thông tin về HbbTV, hãy truy cập www.hbbtv.org

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Để sử dụng HbbTV

 →  → **Kênh** → **HbbTV**

Đặt HbbTV thành Bật.

Thưởng thức nội dung phong phú đa dạng từ các dịch vụ được kích hoạt của HbbTV.

- Các tính năng của dịch vụ có thể bị giới hạn khi TV không được kết nối với internet.
- Tính năng và chất lượng của dịch vụ HbbTV có thể khác nhau tùy thuộc vào chất lượng kết nối băng rộng của bạn.
- Các dịch vụ HbbTV không được đảm bảo sẵn có cho tất cả các kênh - mà chỉ có các kênh được nhà cung cấp dịch vụ phát sóng của bạn chọn để hỗ trợ.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Khi DVR hoặc Live Playback đang hoạt động, HbbTV bị tắt.
- Trong khi sử dụng dịch vụ này, các phím điều hướng và nút **Bánh lăn (OK)** có thể bị tắt nếu con trỏ của Điều khiển thông minh được kích hoạt trên màn hình. Trong trường hợp này, nhấn các phím trái, phải, lên và xuống để hủy kích hoạt con trỏ. (Điều này chỉ áp dụng cho các kiểu máy hỗ trợ Điều khiển từ xa thông minh.)

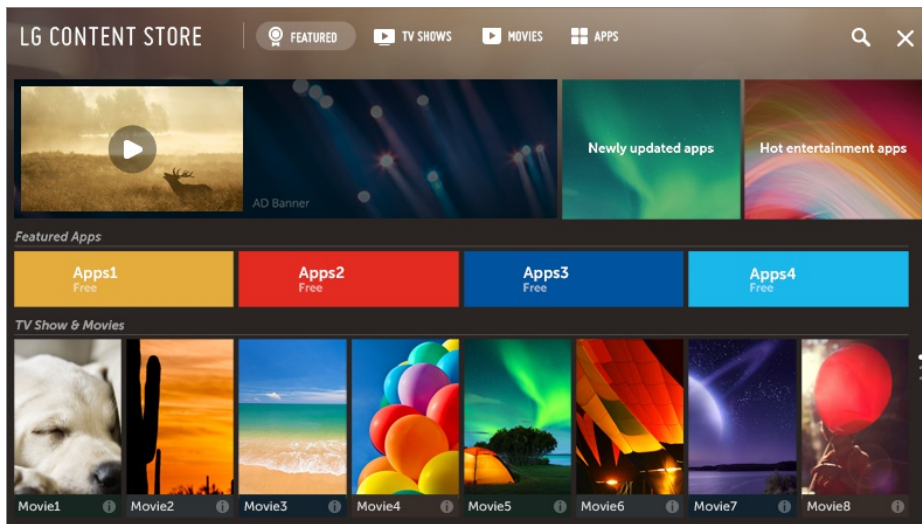
Cách sử dụng các nội dung khác nhau

Sử dụng **LG Content Store**

Bạn có thể nhanh chóng và thuận tiện duyệt tìm **Chương trình TV**, **Phim** và nhiều nội dung khác để xem ngay. Bạn cũng có thể tải xuống và sử dụng các ứng dụng từ các thể loại khác nhau như giáo dục, giải trí, lối sống, tin tức và trò chơi.

01 Nhấn nút  trên điều khiển từ xa.

02 Khởi chạy **LG Content Store**.



- Tùy thuộc vào kiểu máy, nội dung được cung cấp có thể khác nhau hoặc một số tính năng có thể bị giới hạn.
- Cần lưu ý khi trẻ em sử dụng. Trẻ em có thể có quyền truy cập vào nội dung trực tuyến không phù hợp thông qua sản phẩm này. Bạn có thể chặn nội dung trực tuyến không phù hợp bằng cách hạn chế quyền truy cập một số ứng dụng.
Cài đặt cấu hình ở  →  → **An toàn** → **Khóa ứng dụng**.

Nội dung được đề xuất trên Màn hình chính

Bạn có thể xem đề xuất giới thiệu các nội dung và ứng dụng phổ biến nhất trong mỗi loại trên màn hình chính **LG Content Store**. Chọn một phần nội dung bạn muốn xem hoặc chọn ứng dụng để tải về nội dung đó.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn chỉ có thể sử dụng tính năng này khi kết nối mạng.

Quản lý tài khoản LG

Trong **Quản lý tài khoản**, bạn có thể sử dụng địa chỉ email để tạo một tài khoản LG mới.

Để biết thêm thông tin, hãy xem **Thông tin cài đặt** → **Cài đặt chung** → **Quản lý tài khoản** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

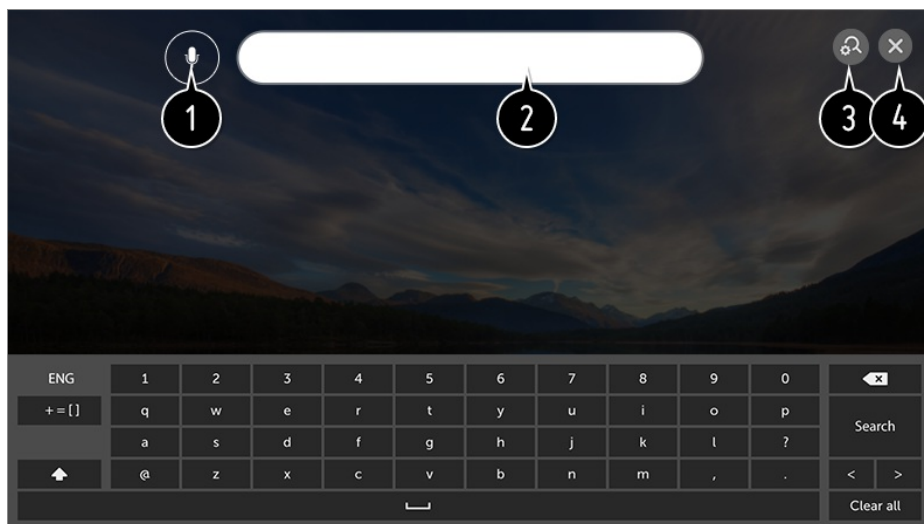
Tìm kiếm

Tìm kiếm cho phép bạn tìm và sử dụng nhiều nội dung đa dạng. Bạn cũng có thể tìm kiếm các tệp hình ảnh, video và nhạc.

01 Nhấn nút 🏠 trên điều khiển từ xa.

02 Khởi chạy 🔍.

03 Tìm các nội dung và thông tin phong phú bằng cách sử dụng các cụm từ tìm kiếm mong muốn.



❶ Bạn có thể nhập các thuật ngữ tìm kiếm bằng giọng nói.

Để xem chi tiết, **Cách sử dụng TV → Lời nói sang văn bản** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❷ Nhập một cụm từ tìm kiếm.

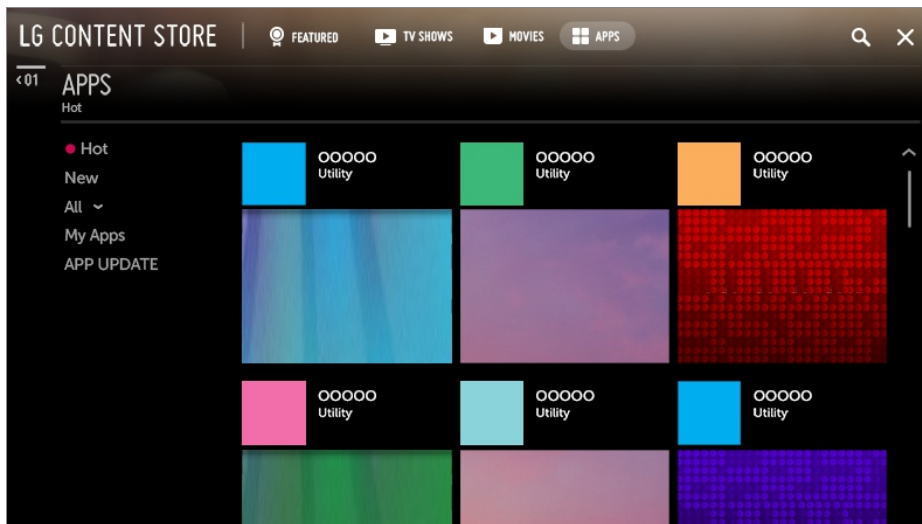
❸ Thay đổi cài đặt của các tính năng được cung cấp trong **Tìm kiếm**.

❹ Thoát Tìm kiếm.

- Bạn có thể tìm kiếm nội dung bằng cách nhấn vào nút 🗨️.
- Một số ứng dụng cung cấp tính năng cho phép bạn tìm kiếm trong TV. Nếu bạn chạy một tìm kiếm trong những ứng dụng này, tìm kiếm sẽ được thực hiện trong **Tìm kiếm**.
- Kết quả tìm kiếm có thể thay đổi tùy theo kênh, khu vực, ngôn ngữ, cài đặt mạng và bạn có đồng ý với các điều khoản và điều kiện hay không.

Cài đặt ứng dụng

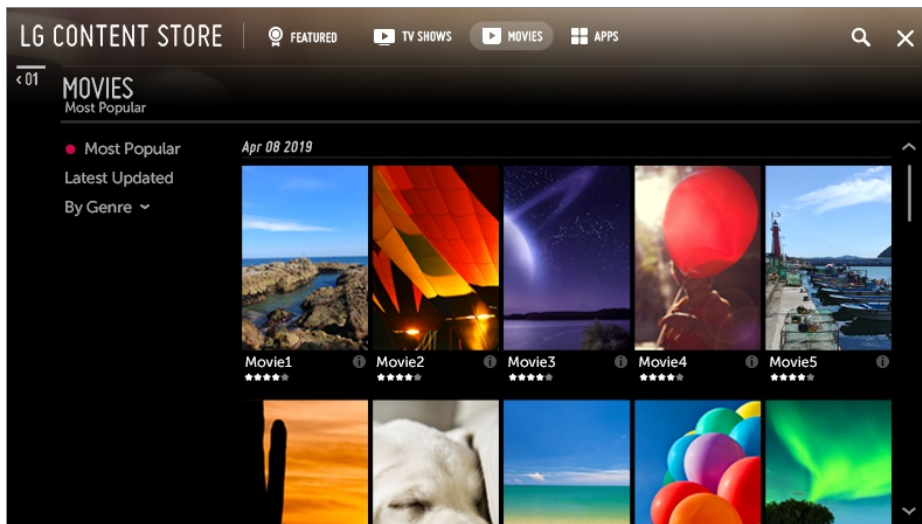
Bạn có thể cài đặt các ứng dụng khác nhau trên TV từ **LG Content Store**.



- 01 Nhấn nút  trên điều khiển từ xa.
 - 02 Khởi chạy **LG Content Store**.
 - 03 Chọn danh mục **ỨNG DỤNG** ở phía trên cùng của màn hình.
Danh sách các ứng dụng có sẵn trong thể loại đã chọn sẽ hiển thị.
 - 04 Chọn một ứng dụng để thiết lập từ danh sách.
 - 05 Đọc chi tiết của ứng dụng rồi nhấn **cài đặt**.
 - 06 Khi hoàn tất việc cài đặt, bạn có thể chạy ứng dụng ngay.
- Các thể loại có sẵn có thể khác nhau tùy theo quốc gia hoặc tình trạng dịch vụ.
 - Nếu bộ nhớ trên TV của bạn không đủ, bạn có thể cài đặt ứng dụng bằng cách kết nối với một thiết bị lưu trữ bên ngoài.
 - Một số thiết bị USB có thể không được hỗ trợ hoặc có thể hoạt động không chính xác.
 - Bạn có thể không sử dụng được thẻ nhớ USB có chứa các ứng dụng từ các TV khác.
 - Bạn có thể xóa ứng dụng đã tải về trong **Ứng dụng của tôi** của mục **ỨNG DỤNG**.

Xem nội dung VOD

Bạn có thể tận hưởng ngay kịch, phim và nội dung khác khi truyền phát trong thời gian thực.



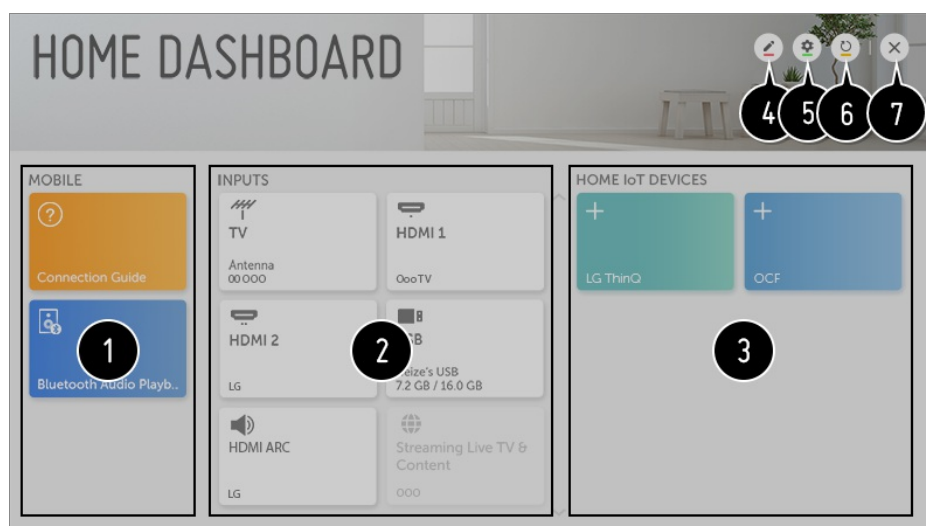
- 01 Nhấn nút  trên điều khiển từ xa.
- 02 Khởi chạy **LG Content Store**.
- 03 Chọn thể loại mong muốn của bạn từ các thể loại hiển thị ở phần trên cùng của màn hình, như **Chương trình TV** và **Phim**.
Danh sách nội dung có sẵn trong thể loại đã chọn sẽ hiển thị.
- 04 Chọn một mục từ danh sách.
- 05 Bạn có thể phát nội dung mong muốn.
Có thể cần một ứng dụng để phát nội dung. Nếu chưa cài đặt, hãy cài đặt ứng dụng để phát nội dung.
 - Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
 - Các thể loại có sẵn có thể khác nhau tùy theo quốc gia hoặc tình trạng dịch vụ.
 - Để xem thông tin chi tiết về nội dung đó, hãy chọn tiêu đề ở cuối màn hình và khu vực .

Kết nối các thiết bị khác

Sử dụng **Bảng điều khiển nhà**

Bạn có thể chọn hoặc điều khiển thiết bị (thiết bị di động, thiết bị ngoại vi, Màn hình chính Thiết bị IoT, v.v.) được kết nối với TV.

Nhấn và giữ nút  trên điều khiển từ xa.



- ❶ Bạn có thể kiểm tra và chọn thiết bị thông minh kết nối với ứng dụng LG ThinQ.
 Hãy tham khảo **Kết nối các thiết bị khác → Kết nối di động** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao tác.
 Bạn có thể phát âm thanh từ thiết bị thông minh được kết nối qua Bluetooth.
 Hãy tham khảo **Kết nối các thiết bị khác → Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao tác.
- ❷ Bạn có thể kiểm tra và chọn thiết bị ngoại vi được kết nối qua cổng hoặc mạng đầu vào bên ngoài.
 Bạn có thể kiểm tra hoặc thay đổi loa đầu ra hiện đang chọn.
- ❸ Bạn có thể kiểm tra và điều khiển thiết bị được kết nối thông qua Home IoT.
 Hãy tham khảo **Kết nối các thiết bị khác → Sử dụng Màn hình chính Thiết bị IoT** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao tác.
- ❹ Bạn có thể chỉnh sửa tên hoặc thay đổi biểu tượng của thiết bị được kết nối với **Đầu vào**.
 Bạn có thể chỉnh sửa tên của thiết bị được kết nối với **Màn hình chính Thiết bị IoT** hoặc **HIỂN THỊ / ẨN** thiết bị.
 - Không thể chỉnh sửa một số thiết bị.
- ❺ **Tài khoản LG ThinQ** : Bạn có thể đăng nhập/đăng xuất khỏi tài khoản LG ThinQ đã tạo trên thiết bị di động.
Kết nối OCF : Nếu bạn đặt thành **Bật**, thì bất cứ thiết bị nào hỗ trợ OCF ngoài các sản phẩm LG ThinQ cũng sẽ được liên kết.
Thông báo : Nếu bạn **Bật** ứng dụng, thì bạn có thể nhận được thông báo về trạng thái của Màn hình chính Thiết bị IoT.
Trình kết nối thiết bị : Bạn có thể bật ứng dụng **Trình kết nối thiết bị**.
- ❻ Thao tác này sẽ làm mới danh sách thiết bị.
- ❼ Thoát **Bảng điều khiển nhà**.
 - Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Kết nối di động

Bạn có thể sử dụng nhiều tính năng khác nhau bằng cách kết nối TV với thiết bị thông minh.

Kết nối Thiết bị thông minh của bạn với TV bằng Ứng dụng LG ThinQ

01 Tải xuống ứng dụng LG ThinQ từ cửa hàng ứng dụng của thiết bị thông minh. Bạn có thể dễ dàng tải xuống ứng dụng bằng cách quét mã QR.

- Android



- iOS



02 Kết nối TV và thiết bị thông minh của bạn vào cùng một mạng Wi-Fi.

Bạn có thể kiểm tra mạng Wi-Fi của TV tại  →  → **Kết nối** → **Kết nối Wi-Fi**.

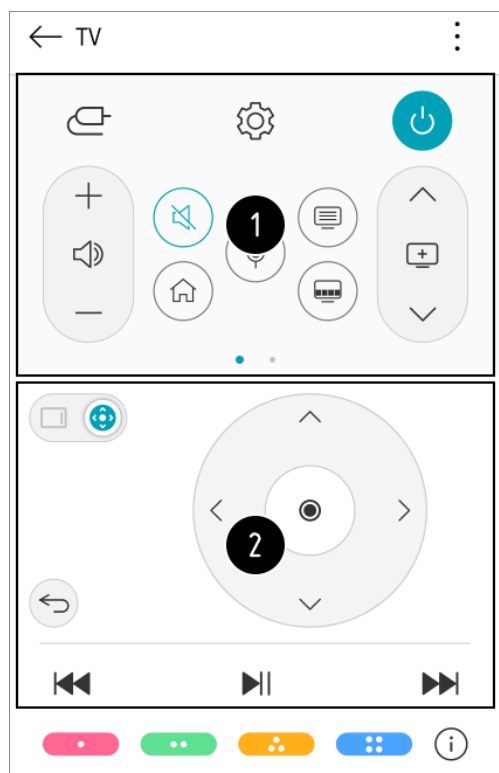
03 Chạy ứng dụng LG ThinQ đã được cài đặt trên thiết bị thông minh.

04 Làm theo hướng dẫn từ ứng dụng LG ThinQ để kết nối thiết bị thông minh của bạn với TV.

Khi thông tin tài khoản của LG ThinQ liên kết với TV, bạn có thể quản lý các thiết bị IoT liên kết với tài khoản của mình bằng **Bảng điều khiển nhà** của TV.

Điều khiển TV của bạn bằng Ứng dụng LG ThinQ

Bạn có thể chạm vào các nút trên màn hình của thiết bị thông minh để điều khiển TV.



- ❶ Khi xem chương trình phát sóng, bạn có thể điều khiển kênh, âm lượng, v.v. hoặc chọn đầu ra bên ngoài bằng lệnh thoại thay vì dùng điều khiển từ xa.
 - ❷ Bạn có thể sử dụng các chức năng tương tự như phím mũi tên và con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh.
- Một số điều khiển có thể bị hạn chế trong chế độ nhập ngoại.
 - Màn hình và chức năng của ứng dụng có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
 - Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy theo quốc gia và OS của bạn.

Để xem màn hình của Thiết bị di động trên TV

- 01 Bật chế độ Screen Share trên thiết bị di động.
 - 02 TV của bạn sẽ được hiển thị trong danh sách các thiết bị sẵn có.
 - 03 Chọn TV và yêu cầu kết nối.
 - 04 Chọn **Có** trong cửa sổ yêu cầu kết nối bật lên.
 - 05 Sau khi thiết lập được kết nối, TV sẽ hiển thị màn hình của thiết bị được kết nối.
- Bạn nên luôn cập nhật thiết bị được kết nối với TV lên phiên bản OS mới nhất để có kết nối tin cậy.
 - Thiết bị không phải của LGE có thể không kết nối thậm chí cả khi đã được phát hiện.
 - Bạn nên kết nối thiết bị với bộ định tuyến 5 GHz do hiệu suất có thể bị ảnh hưởng bởi môi trường không dây.

- Tốc độ phản hồi có thể khác nhau tùy theo môi trường của người dùng.
- Điều này khác nhau giữa các thiết bị. Để biết thêm thông tin về thiết bị bạn muốn kết nối, hãy xem hướng dẫn sử dụng.
- Nếu mất kết nối liên tục, hãy tắt TV và thiết bị mà bạn muốn kết nối, rồi bật lại và thử lại.

Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV

Kết nối thiết bị thông minh với TV thông qua Bluetooth để phát âm thanh từ thiết bị thông minh thông qua loa của TV.

- 01 Nhấn nút  trên điều khiển rồi chọn **Bảng điều khiển nhà**.
- 02 Trong vùng **Di động**, hãy chạy **Phát lại âm thanh Bluetooth**.
- 03 Bật Bluetooth của thiết bị thông minh, sau đó chọn TV từ danh sách thiết bị.
- 04 TV sẽ được kết nối với thiết bị thông minh.

Kết nối USB

Kết nối thiết bị lưu trữ USB (USB HDD, thẻ nhớ USB) vào cổng USB trên TV để xem các tệp nội dung đã lưu trữ trên thiết bị lưu trữ USB trên TV của bạn.

Mẹo sử dụng thiết bị USB

- Một thiết bị USB mà có chương trình nhận dạng tự động được tích hợp sẵn hoặc sử dụng trình điều khiển riêng có thể sẽ không nhận ra được.
- Một số thiết bị USB có thể không được hỗ trợ hoặc có thể hoạt động không chính xác.
- Nếu bạn sử dụng cáp kéo dài USB, thiết bị USB có thể không được nhận dạng hoặc không hoạt động chính xác.
- Vui lòng chỉ sử dụng thiết bị USB được định dạng bằng FAT32 hoặc hệ thống tệp NTFS của Hệ điều hành Windows.
- Bạn nên sử dụng một ổ cứng USB ngoài có điện thế định mức từ 5 V trở xuống và dòng điện định mức từ 500 mA trở xuống.
- Bạn nên sử dụng thẻ nhớ USB hoặc USB HDD có nguồn cấp điện. (Nếu nguồn được cấp không đủ, có thể không nhận diện đúng ổ lưu trữ USB).
- Bạn nên sử dụng thẻ nhớ USB từ 32 GB trở xuống hoặc USB HDD từ 2 TB trở xuống.
- Nếu một ổ cứng ngoài USB có chức năng tiết kiệm nguồn điện không hoạt động, hãy tắt ổ

cứng và bật lại để ổ cứng hoạt động đúng. Xem hướng dẫn sử dụng cho ổ cứng USB để biết thêm thông tin.

- Dữ liệu trên USB có thể bị hỏng, vì vậy bạn nên sao lưu dự phòng bất cứ tệp nào quan trọng. Quản lý dữ liệu là trách nhiệm của người dùng. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm.
- Nhấn nút  trên điều khiển. Để tháo thiết bị lưu trữ USB, hãy nhấn nút **Đẩy ra** xuất hiện ở trên cùng khi bạn tập trung vào thiết bị lưu trữ USB mà mình muốn tháo. Nếu bạn ngắt kết nối thiết bị USB mà không chọn **Đẩy ra**, có thể xảy ra lỗi trong TV hoặc thiết bị lưu trữ.
- Để biết thêm thông tin về các cách kết nối khác, đi đến  →  → **Kết nối** → **Trình kết nối thiết bị**.
- Nhấn và giữ nút  trên điều khiển từ xa. Chọn USB được kết nối từ **Bảng điều khiển nhà** → **Đầu vào** và chọn nút **Định dạng** để định dạng thiết bị lưu trữ USB. Sau khi định dạng, toàn bộ dữ liệu trên thiết bị lưu trữ USB sẽ bị xóa và được định dạng là hệ thống tệp NTFS hoặc FAT32.
- Khi kết nối thiết bị USB, tệp / thư mục ngẫu nhiên có thể sẽ được tạo để cung cấp các dịch vụ TV Thông minh như lưu trữ và lấy lại các ảnh thu nhỏ.

Xem Ảnh và Video

Bạn có thể xem ảnh và video bằng cách sử dụng ứng dụng **Ảnh & Video**.

- 01 Nhấn nút  trên điều khiển từ xa.
- 02 Chạy ứng dụng **Ảnh & Video**.
- 03 Chọn thiết bị lưu trữ mong muốn của bạn.
- 04 Chọn và xem ảnh hoặc video mong muốn của bạn.

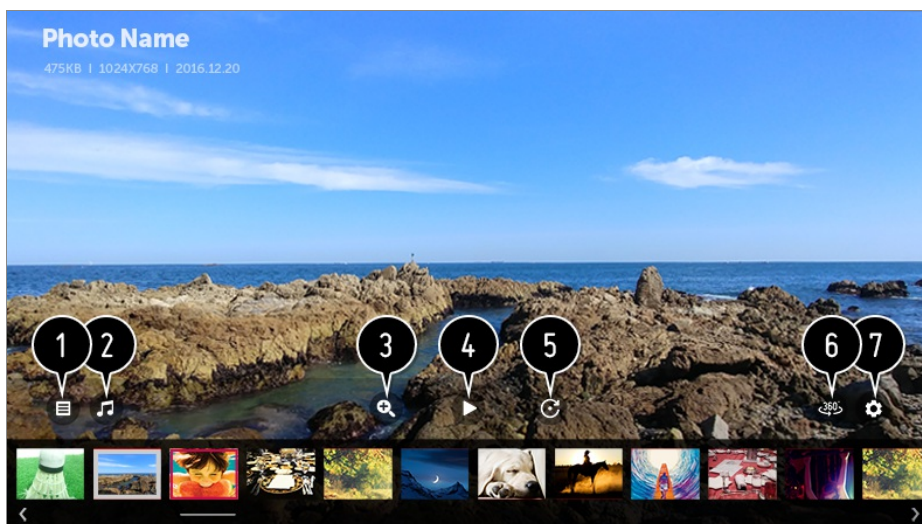


- ❶ Chọn loại nội dung và phương pháp xem mong muốn.
- ❷ Chọn và xóa nội dung mong muốn.

- Bạn không thể xóa tệp được chia sẻ từ các thiết bị khác.
- 3 Chọn nội dung mà bạn muốn phát. Bạn chỉ có thể chọn loại nội dung tương tự như loại nội dung mà bạn đã chọn đầu tiên.
 - 4 Bạn có thể sao chép nội dung vào thiết bị lưu trữ USB.
 - Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
 - 5 Khởi chạy **Tìm kiếm**.
 - Một số nội dung có thể không hiển thị trên danh sách nếu số lượng tất cả nội dung vượt quá 40.000.

Trình phát ảnh

Chọn ảnh trong ứng dụng **Ảnh & Video** có chạy trình phát ảnh. Bạn có thể xem ảnh đã lưu của mình.



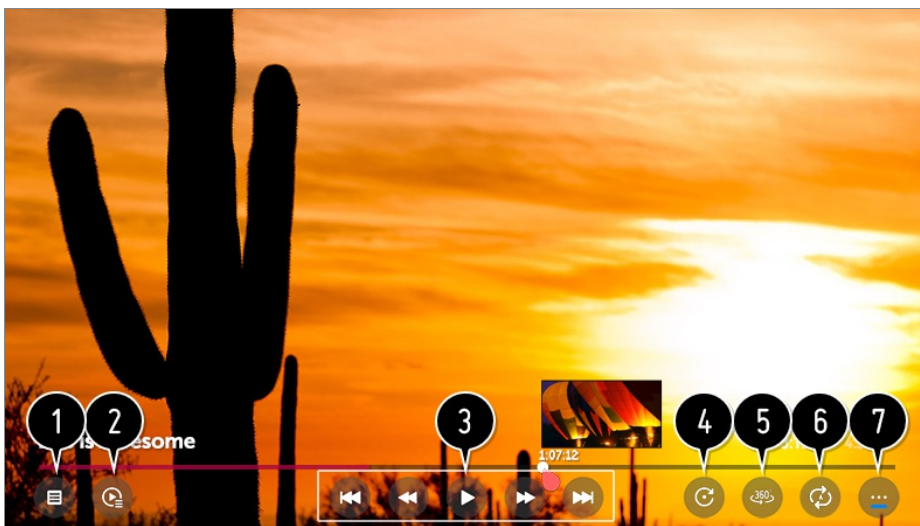
- 1 Quay lại toàn bộ danh sách nội dung.
- 2 Bạn có thể phát nhạc nền bằng cách chạy trình phát nhạc.
- 3 Bạn có thể phóng to / thu nhỏ ảnh.
- 4 Chạy trình chiếu.
- 5 Xoay ảnh.
- 6 Ảnh 360 độ có thể xem ở chế độ 360 độ.
 - Sử dụng PHÁT VR 360° để xem ảnh thông thường có thể làm hình ảnh biến dạng.
 - Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- 7 Bạn có thể đặt kích thước ảnh hoặc thay đổi tốc độ và hiệu ứng của trình chiếu.

Hỗ trợ tệp ảnh

Định dạng tệp	Định dạng	Độ phân giải
jpeg, jpg, jpe	JPEG	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa Loại thường : 15360 (R) × 8640 (C) Loại quét liên tục : 1920 (R) × 1440 (C)
png	PNG	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa : 5760 (R) × 5760 (C)
bmp	BMP	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa : 1920 (R) × 1080 (C)

Trình phát video

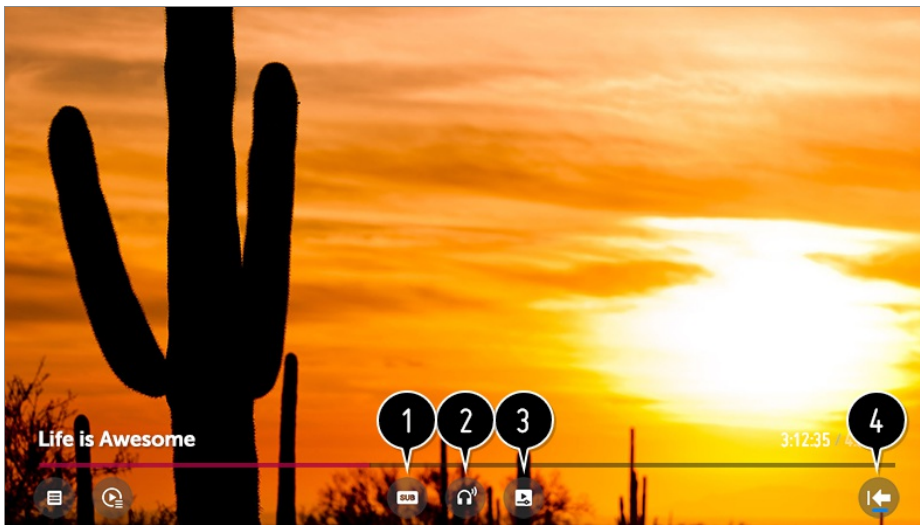
Chọn video trong ứng dụng **Ảnh & Video** có chạy trình phát video. Bạn có thể xem video đã lưu của mình.



- 1 Quay lại toàn bộ danh sách nội dung.
- 2 Bạn có thể chọn nội dung khác bằng cách hiển thị danh sách phát khi xem video.
- 3 Bạn có thể điều khiển các chức năng phát lại video cơ bản.
- 4 Xoay video.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Video 360 độ có thể xem ở chế độ 360 độ.
 - Sử dụng PHÁT VR 360° để xem video thông thường có thể làm hình ảnh biến dạng.
 - Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
 - Bạn có thể thực hiện các tùy chọn cài đặt phát lại video.
 - Bạn có thể đặt thêm các tùy chọn.

Đặt các tùy chọn bổ sung



- Bạn có thể thay đổi cài đặt phụ đề.
- Bạn có thể đặt bản nhạc.
- Bạn có thể đặt tiếp tục xem để tiếp tục phát từ cảnh đã xem cuối cùng.
- Quay lại màn hình thao tác cơ bản.

Hỗ trợ tệp video

Tốc độ truyền dữ liệu tối đa:

- Video Full HD
H.264 1920 × 1080@60P BP/MP/HP@L4.2 Tối đa 40Mbps
HEVC 1920 × 1080@60P Main/Main10@L4.1 Tối đa 40Mbps
- Video ULTRA HD (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD)
H.264 3840 × 2160@30P BP/MP/HP@L5.1 Tối đa 50Mbps
HEVC 3840 × 2160@60P Main/Main10@L5.1 Tối đa 60Mbps
- Video HFR (Chỉ những sản phẩm hỗ trợ HFR)

HEVC 3840 × 2160@120P Main/Main10@L5.2 Tối đa 60Mbps

- Video Dolby Vision (Chỉ những sản phẩm hỗ trợ Dolby Vision)
HEVC 3840 × 2160@60P Main/Main10@L5.1 Tối đa 50Mbps
- Video 8K (Sản phẩm 8K chỉ được kết nối với Thiết bị nâng cấp 8K)
VP9 7680 × 4320@60P Tối đa 50Mbps
AV1 7680 × 4320@60P Tối đa 50Mbps
HEVC 7680 × 4320@60P Main/Main10@L6.1 Tối đa 100Mbps

Hỗ trợ phụ đề ngoài

smi, srt, sub (MicroDVD, SubViewer 1.0/2.0), ass, ssa, txt (TMPlayer), psb (PowerDivX), dcs (DLP Cinema)

Định dạng phụ đề được tích hợp sẵn

Matroska (mkv) : Sub Station Alpha (SSA), Advanced Sub Station Alpha (ASS), SRT
MP4 : Timed Text

Hỗ trợ codec video

Phần mở rộng	Codec	
asf wmv	Video	Cấu hình VC-1 nâng cao (trừ WMVA), Cấu hình VC-1 chính và đơn giản
	Âm thanh	WMA Tiêu chuẩn (trừ giọng nói WMA v1 / WMA)
avi	Video	Xvid (GMC không được hỗ trợ), H.264/AVC, Motion Jpeg, MPEG-4
	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby Digital, LPCM, ADPCM, DTS
mp4 m4v mov	Video	H.264/AVC, MPEG-4, HEVC, AV1
	Âm thanh	Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby AC-4

3gp 3g2	Video	H.264/AVC, MPEG-4
	Âm thanh	AAC, AMR-NB, AMR-WB
mkv	Video	MPEG-2, MPEG-4, H.264/AVC, VP8, VP9, HEVC, AV1
	Âm thanh	Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, PCM, DTS, MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3)
ts trp tp mts	Video	H.264/AVC, MPEG-2, HEVC
	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, PCM, Dolby AC-4
mpg mpeg dat	Video	MPEG-1, MPEG-2
	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3)
vob	Video	MPEG-1, MPEG-2
	Âm thanh	Dolby Digital, MPEG-1 Layer I, II, DVD-LPCM
rm rmvb	Video	RV30, RV40
	Âm thanh	Realaudio6 (cook), AAC LC, HE-AAC

- rm, rmvb : Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Dolby AC-4 : Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- AV1 : Tính năng này chỉ được hỗ trợ khi Thiết bị nâng cấp 8K được kết nối với sản phẩm 8K.

Lưu ý về phát lại video

- Một số phụ đề do người dùng tạo có thể không hoạt động bình thường.

- Tập video và tập phụ đề phải nằm trong cùng một thư mục. Để các phụ đề hiển thị đúng, hãy đảm bảo rằng tập video và tập phụ đề có cùng một tên.
- Phụ đề trên thiết bị Thiết bị lưu trữ kết nối mạng (NAS) có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào nhà sản xuất và kiểu máy.
- Các đoạn phát trực tuyến gồm Bù trừ chuyển động chung (GMC) và Dự đoán chuyển động một phần tư điểm (Qpel) không được hỗ trợ.
- Video ULTRA HD (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD) : 3840 × 2160, 4096 × 2160
Có thể không phát được một số video ULTRA HD được mã hóa HEVC ngoài nội dung được LG Electronics cung cấp chính thức.
Một số codec có thể được hỗ trợ sau khi nâng cấp phần mềm.

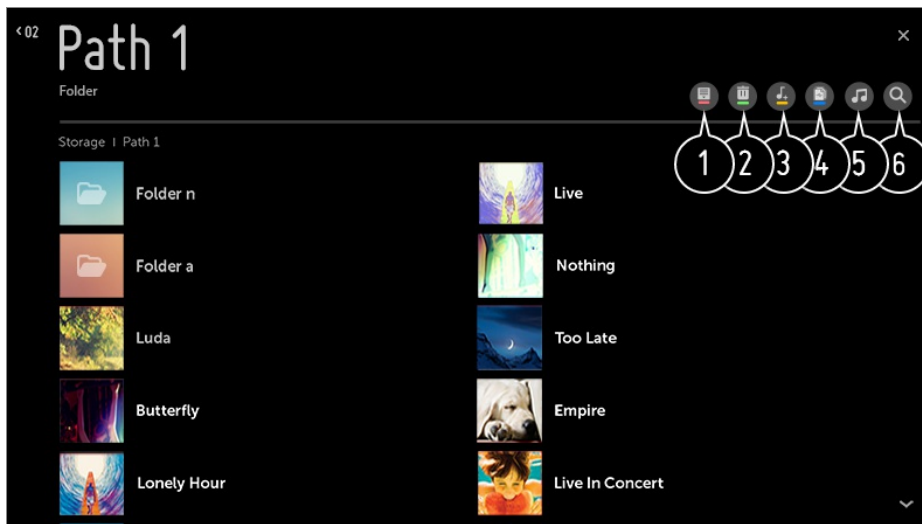
Phần mở rộng	Codec
mkv / mp4 / ts	Video H.264/AVC, HEVC
	Âm thanh Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC

- Chỉ hỗ trợ Window Media Audio V7 trở lên.
- Cấu hình AAC main không được hỗ trợ.
- Có thể không phát được các tập video do một số chương trình mã hóa tạo ra.
- Các tập video ở định dạng khác với định dạng được chỉ định có thể không được phát chính xác.
- Các tập video được lưu trên thiết bị lưu trữ USB không hỗ trợ Tốc độ cao có thể không được phát chính xác.
- Chỉ hỗ trợ codec DTS để phát lại các tập video trong USB và tập video HDMI.

Phát Nhạc

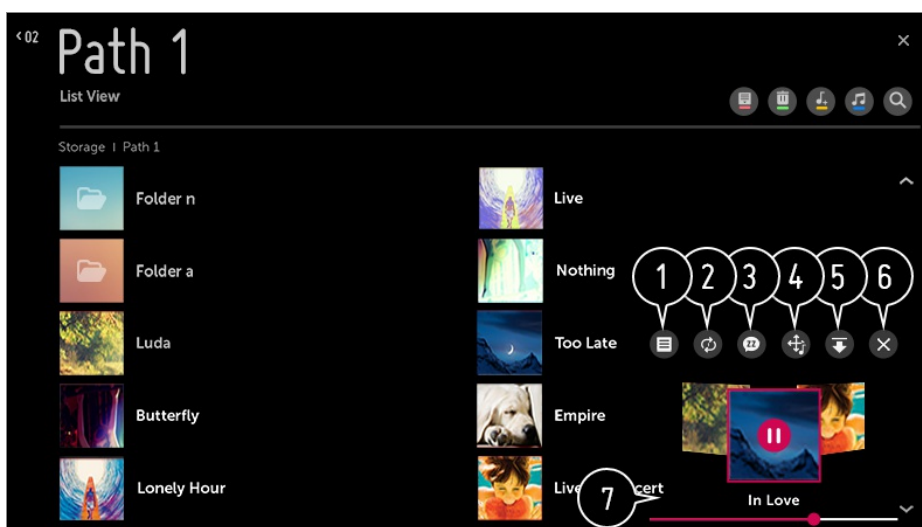
Bạn có thể nghe nhạc bằng cách sử dụng ứng dụng **Âm nhạc**.

- 01 Nhấn nút  trên điều khiển từ xa.
- 02 Chạy ứng dụng **Âm nhạc**.
- 03 Chọn thiết bị lưu trữ mong muốn của bạn.
Bạn có thể chọn bài hát mong muốn từ mọi thiết bị lưu trữ của mình và thêm vào **Danh sách phát của tôi**.
- 04 Chọn nội dung nhạc mong muốn và thưởng thức.



- ❶ Chọn loại danh sách nội dung mong muốn.
- ❷ Chọn và xóa nội dung mong muốn.
 - Bạn không thể xóa tệp được chia sẻ từ các thiết bị khác.
- ❸ Chọn nội dung và thêm vào **Danh sách phát của tôi**.
- ❹ Bạn có thể sao chép nội dung vào thiết bị lưu trữ USB.
 - Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- ❺ Mở trình phát nhạc.
- ❻ Khởi chạy **Tìm kiếm**.

Sử dụng Trình phát nhạc



- ❶ Bạn có thể phát nhạc từ thiết bị lưu trữ đã chọn.
- ❷ Bạn có thể đặt phát lại lặp lại và phát lại ngẫu nhiên.
- ❸ Bạn có thể nghe nhạc khi màn hình đã tắt.

- ④ Bạn có thể thay đổi vị trí của trình phát nhạc.
- ⑤ Bạn có thể thu nhỏ trình phát nhạc.
- ⑥ Tính năng này sẽ đóng trình phát nhạc.
- ⑦ Lời nhạc có sẵn cho các tệp nhạc có cung cấp chúng.
Trong một số tệp nhạc, bạn có thể chọn phần lời nhạc và di chuyển vị trí phát lại.
 - Tính năng lời nhạc chỉ được hỗ trợ trên một số thiết bị.
 - Lời nhạc có thể không hiển thị đồng bộ tùy theo dữ liệu lời nhạc trong tệp nhạc.
- Mở lại trình phát nhạc của bạn bằng cách nhấn phím **ÂM LƯỢNG** trên điều khiển từ xa.
- Bạn có thể không sử dụng được một số tính năng của trình phát nhạc.

Định dạng âm thanh

Định dạng tệp	Mục	Thông tin
mp3	Tốc độ bit	32 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	16 kHz ~ 48 kHz
	Hỗ trợ	MPEG-1, MPEG-2
	Kênh	mono, stereo
wav	Tốc độ bit	-
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 96 kHz
	Hỗ trợ	PCM
	Kênh	mono, stereo
ogg	Tốc độ bit	64 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 48 kHz

	Hỗ trợ	Vorbis
	Kênh	mono, stereo
	Tốc độ bit	128 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 48 kHz
wma	Hỗ trợ	WMA
	Kênh	tối đa 6 kênh
	Tốc độ bit	-
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 96 kHz
flac	Hỗ trợ	FLAC
	Kênh	mono, stereo
	Tốc độ bit	-
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 96 kHz

- Số lượng các chương trình được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo tần số mẫu.

Sử dụng Màn hình chính Thiết bị IoT

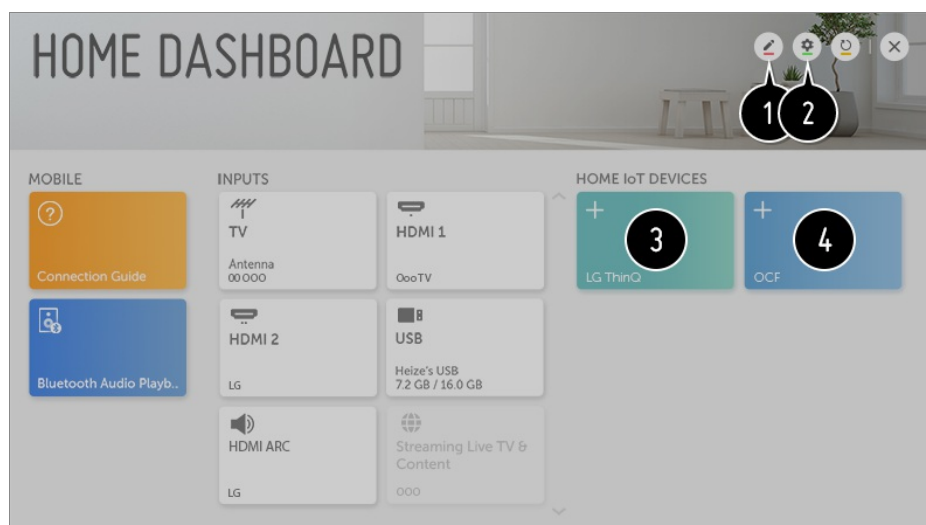
Bạn có thể kiểm tra và điều khiển trạng thái của Màn hình chính Thiết bị IoT được kết nối.

- 01 Cài đặt ứng dụng LG ThinQ trên điện thoại thông minh của bạn.
- 02 Đăng nhập vào tài khoản LG ThinQ và đăng ký thiết bị LG ThinQ của chính bạn.
- 03 Nhấn nút  trên điều khiển rồi chọn **Bảng điều khiển nhà**.
- 04 Nhấn  ở trên cùng bên phải để chọn **Tài khoản LG ThinQ**.
- 05 Đăng nhập vào tài khoản LG ThinQ của bạn. Một danh sách các thiết bị LG ThinQ đã đăng ký sẽ xuất hiện.

- Để đăng ký Thiết bị hỗ trợ OCF (Nền tảng kết nối mở) của chính bạn, hãy chọn Hướng

dẫn **OCF** để thay đổi cài đặt theo chỉ dẫn.

- Nếu đang điều khiển thiết bị bên ngoài từ ứng dụng dành cho thiết bị di động, bạn có thể không điều khiển được thiết bị từ TV của mình. Thoát ứng dụng dành cho thiết bị di động để điều khiển thiết bị đó từ TV của mình.



- 1 Bạn có thể thay đổi tên thiết bị được kết nối với **Màn hình chính Thiết bị IoT** hoặc **HIỂN THỊ / ẨN** thiết bị.
 - 2 **Tài khoản LG ThinQ** : Bạn có thể đăng nhập/đăng xuất khỏi tài khoản LG ThinQ đã tạo trên thiết bị di động.
Kết nối OCF : Nếu bạn đặt tài khoản thành **Bật**, thì bất cứ thiết bị nào hỗ trợ OCF sẽ được liên kết.
Thông báo : Nếu bạn **Bật** ứng dụng, thì bạn có thể nhận được thông báo về trạng thái của Màn hình chính Thiết bị IoT.
Trình kết nối thiết bị : Bạn có thể bật ứng dụng **Trình kết nối thiết bị**.
 - 3 Sau khi đăng nhập, thiết bị đã đăng ký trên tài khoản LG ThinQ sẽ hiển thị. Khi thiết bị hiển thị trong danh sách, thì thẻ sẽ biến mất.
 - 4 Bạn có thể kết nối Thiết bị hỗ trợ OCF (Nền tảng kết nối mở) của chính mình với TV để sử dụng. Khi thiết bị được kết nối hoàn toàn, thì thẻ sẽ biến mất.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
 - Hiện chỉ có một số LG ThinQ và Thiết bị hỗ trợ OCF (Nền tảng kết nối mở) được hỗ trợ. Vì vậy, chúng tôi dự định sẽ tiếp tục hỗ trợ thêm nhiều thiết bị nữa.
 - Khi cài đặt lại TV, bạn cũng cần phải cài đặt lại Thiết bị hỗ trợ OCF (Nền tảng kết nối mở) được kết nối với thiết bị.

Chia sẻ nội dung là gì?

Chia sẻ nội dung cho phép bạn thưởng thức video, nhạc và ảnh lưu trên máy tính của bạn.

Phát nội dung bằng phần mềm chia sẻ trên PC.

Nếu PC của bạn đã cài đặt Windows 7 trở lên, bạn có thể phát nhạc, video, xem ảnh, v.v. trên TV mà không cần cài đặt chương trình riêng.

- 01 Kết nối TV và PC của bạn với cùng mạng. Những PC đã cài đặt Windows 7 trở lên cũng cần được kết nối mạng.
 - 02 Nhấp chuột phải vào tệp nhạc / video / ảnh bạn muốn phát, sau đó chọn kiểu máy của bạn bằng tính năng “Phát đến” được tích hợp sẵn trong Windows 7 trở lên để phát tệp đó.
Để phát trên các thiết bị khác như điện thoại di động, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng có liên quan.
- Ngay cả khi có nhiều TV hoặc thiết bị được kết nối, tệp được chọn chỉ được phát tới một thiết bị. Tốc độ phát lại có thể khác nhau tùy thuộc vào kết nối mạng.

Sử dụng phần mềm máy tính SmartShare để phát nội dung lưu trên máy tính

Bạn có thể sử dụng phần mềm máy tính SmartShare để kết nối nhạc / video / ảnh lưu trên máy tính với mạng gia đình và phát trên TV.

- 01 Cấu hình TV và máy tính được cài đặt SmartShare trên cùng một mạng.
 - Dịch vụ SmartShare chỉ có khi TV và máy chủ được kết nối với cùng một bộ định tuyến.
 - 02 Tải xuống và cài đặt Phần mềm SmartShare PC từ trang web của LG (www.lg.com). Trước khi cài đặt, thoát tất cả các chương trình đang chạy trên máy tính, ví dụ như tường lửa hoặc phần mềm diệt vi rút.
 - 03 Chạy Phần mềm máy tính SmartShare và cấu hình cài đặt chia sẻ.
 - 04 Các video và ảnh chia sẻ được phát từ ỨNG DỤNG **Ảnh & Video** trên TV và nhạc được chia sẻ được phát từ ỨNG DỤNG **Âm nhạc** trên TV.
- Cần chạy máy chủ để xem tệp được chia sẻ trên TV của bạn.
 - Để biết thông tin về cách sử dụng Phần mềm SmartShare PC, hãy tham khảo phần trợ giúp của phần mềm.

Các sự cố cần chú ý đến Chia sẻ nội dung

- Kiểm tra cài đặt mạng nếu tùy chọn chia sẻ nội dung không hoạt động đúng.
- Có thể không hoạt động chính xác trên mạng không dây. Bạn nên kết nối với mạng có dây.

- Có thể không hoạt động chính xác tùy thuộc vào môi trường mạng.
- Nếu nhiều TV được kết nối với một thiết bị, nội dung có thể không được phát chính xác tùy thuộc vào hiệu suất của máy chủ.
- Để xem video 1080p qua chức năng Chia sẻ nội dung cần phải có một bộ định tuyến sử dụng tần số 5 GHz. Nếu sử dụng bộ định tuyến 2,4 GHz, video có thể không được phát đúng.
- Chức năng Chia sẻ nội dung có thể không được hỗ trợ cho một bộ định tuyến không hỗ trợ phát đa phương. Để biết thêm thông tin, tham khảo hướng dẫn sử dụng kèm theo bộ định tuyến của bạn hoặc liên hệ với nhà sản xuất.
- Phụ đề chỉ được hỗ trợ trên một số thiết bị được kết nối.
- Phần mềm máy tính SmartShare được khuyên dùng để đọc phụ đề.
- Khi tệp phụ đề được thêm vào sau đó, hãy vô hiệu thư mục chia sẻ rồi sau đó kích hoạt lại.
- Tệp DRM trong thiết bị được kết nối sẽ không phát.
- Ngay cả với định dạng tệp được TV hỗ trợ, định dạng tệp được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường thiết bị được kết nối.
- Nếu có quá nhiều thư mục hoặc tệp trong một thư mục, nó có thể không hoạt động chính xác.
- Thông tin trên tệp được nhập vào từ một thiết bị được kết nối có thể không được hiển thị đúng.
- Tùy thuộc vào mã hóa, một số luồng có thể không phát trong chế độ chia sẻ nội dung.

Để xem màn hình máy tính trên TV

Kết nối không dây

- 01 Bật chế độ Screen Share trên PC. TV của bạn sẽ được hiển thị trong danh sách các thiết bị sẵn có.
 - 02 Chọn TV và yêu cầu kết nối.
 - 03 Sau khi thiết lập được kết nối, TV sẽ hiển thị màn hình của thiết bị được kết nối.
- Bạn nên luôn cập nhật thiết bị được kết nối với TV lên phiên bản OS mới nhất để có kết nối tin cậy.
 - Bạn nên sử dụng chức năng này ở phạm vi gần.
 - Mặc dù có thể kết nối mà không cần bộ định tuyến không dây, bạn nên kết nối thiết bị với bộ định tuyến 5 Ghz vì hiệu suất có thể bị ảnh hưởng do môi trường không dây xung quanh.
 - Tốc độ phản hồi có thể khác nhau tùy theo môi trường của người dùng.
 - Nó khác với phiên bản Windows. Để biết thêm thông tin về thiết bị bạn muốn kết nối, hãy

xem hướng dẫn sử dụng.

- Nếu mất kết nối liên tục, hãy tắt TV và thiết bị mà bạn muốn kết nối, rồi bật lại và thử lại.

Kết nối có dây

Kết nối máy tính với TV bằng cáp HDMI.

Lợi ích của Smart TV

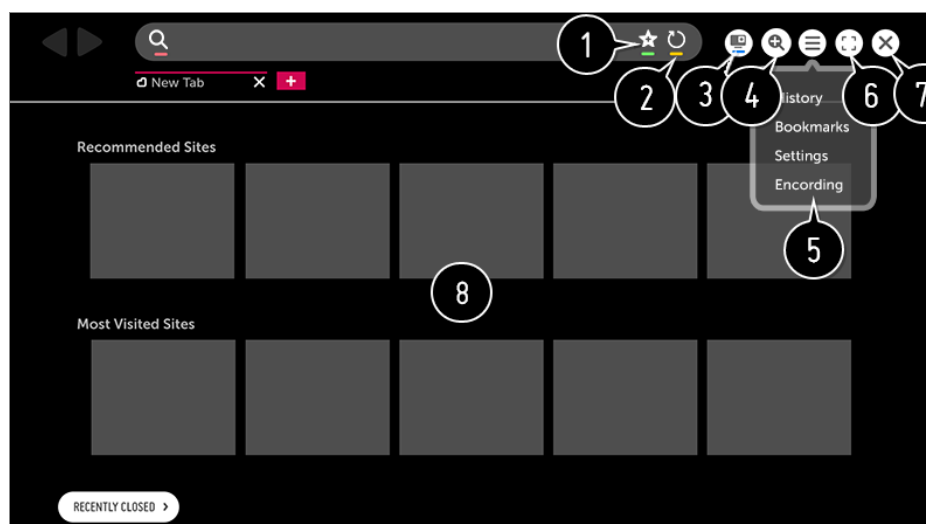
Sử dụng Trình duyệt web

Bạn có thể vào trang web khi bạn nhập địa chỉ web vào Thanh URL.

Nếu bạn nhập từ tìm kiếm, nó sẽ tìm thông tin về từ tìm kiếm dựa trên công cụ tìm kiếm.

01 Nhấn nút 🏠 trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Trình duyệt web**.



❶ Bạn có thể thêm hoặc xóa trang hiện tại trong **Dấu trang**.

❷ Tải lại trang hiện tại.

❸ Bạn có thể bật / tắt Mini TV.

❹ Phóng to hoặc thu nhỏ trên màn hình.

❺ **Lịch sử** : Bạn có thể mở hoặc xóa danh sách lịch sử.

Dấu trang : Bạn có thể mở hoặc xóa danh sách bookmark.

Cài đặt : Bạn có thể cấu hình các cài đặt đơn giản cho trình duyệt.

Mã hóa : Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ khi nội dung không hiển thị đúng trên trang web.

- 6 Bạn có thể sử dụng trình duyệt ở chế độ toàn màn hình.
Để quay lại màn hình ban đầu, hãy sử dụng Điều khiển từ xa để di con trỏ lên đầu màn hình. **Thoát Khỏi Chế Độ Toàn Màn Hình** sẽ hiển thị.
 - 7 Thoát **Trình duyệt web**.
 - 8 **Các trang web được đề xuất** và **Trang Web Được Truy Cập Nhiều Nhất** được hiển thị trên tab mới.
Các trang web được đề xuất có thể không khả dụng ở quốc gia của bạn.
Để ẩn **Các trang web được đề xuất**, hãy chọn **Tắt** trong **Cài đặt** → **Hiển thị các trang web được đề xuất**.
- **Trình duyệt web** chỉ hỗ trợ phương tiện HTML5 và không hỗ trợ Flash Plug-in.
 - **Trình duyệt web** không hỗ trợ cài đặt plug-in.
 - Trên **Trình duyệt web**, không thể phát tệp phương tiện ở các định dạng khác ngoài: : JPEG / PNG / GIF
 - **Trình duyệt web** có thể được đóng nếu không đủ bộ nhớ.
 - Trên **Trình duyệt web**, chỉ phông chữ được nhúng trong TV được sử dụng. Do đó, văn bản có thể được hiển thị bằng phông chữ khác ngoài những phông chữ trên PC.
 - **Trình duyệt web** không hỗ trợ tệp và phông chữ tải xuống.
 - Vì **Trình duyệt web** là trình duyệt TV, nó có thể hoạt động khác trình duyệt PC.
 - Một số nội dung có thể không phát được bình thường.
 - Cần lưu ý khi trẻ em sử dụng. Trẻ em có thể có quyền truy cập vào nội dung trực tuyến không phù hợp thông qua sản phẩm này.
Bạn có thể chặn nội dung trực tuyến không phù hợp bằng cách hạn chế quyền truy cập một số ứng dụng.
Cài đặt cấu hình ở  →  → **An toàn** → **Khóa ứng dụng**.
 - Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Cài đặt **Trình duyệt web**

Nhấn  ở đầu màn hình và chọn **Cài đặt**.

Khi Khởi Động

Bạn có thể đặt trang khởi động của trình duyệt thành **Mở trang tab mới** / **Tiếp tục tại nơi tôi dừng lại** / **Trang chủ**.

Công Cụ Tìm Kiếm

Bạn có thể chọn công cụ tìm kiếm mặc định.

- Cài đặt của công cụ tìm kiếm có thể thay đổi mà không cần thông báo tùy theo tình hình của nhà cung cấp.

Hiển thị các trang web được đề xuất

Bạn có thể thay đổi cài đặt để **Các trang web được đề xuất** hiển thị.

Luôn Hiển Thị Thanh Dấu Trang

Bạn có thể thay đổi cài đặt để thanh **Dấu trang** luôn hiển thị.

Duyệt Riêng Tư

Bạn có thể cấu hình cài đặt không để lại các bản ghi sau khi tìm kiếm.

Lọc trang web

Trang Web Được Phê Duyệt : Bạn có thể cấu hình cài đặt để chỉ mở các trang web đã được đăng ký trước đây.

Trang Web Bị Chặn : Bạn có thể cấu hình cài đặt để chặn các trang web cụ thể.

- Để sử dụng chức năng **Lọc trang web**, bạn nên nhập mật khẩu của TV. Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”. Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Trình chặn quảng cáo bật lên

Bạn có thể chặn quảng cáo bật lên bằng cách sử dụng cài đặt.

Không theo dõi

Bạn có thể yêu cầu không ghi lịch sử truy cập của bạn trong máy chủ.

Truyền trực tuyến thích ứng bằng JavaScript

Nếu chức năng này được đặt thành **Tắt**, độ phân giải của các video phát trong **Trình duyệt web** được giới hạn lại 720p.

Sử dụng tính năng **Live Plus**

Live Plus cung cấp trải nghiệm xem nâng cao liên quan tới nội dung bạn đang xem bao gồm xem thông tin bổ sung, tham gia sự kiện, tương tác với quảng cáo, v.v.

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung**.

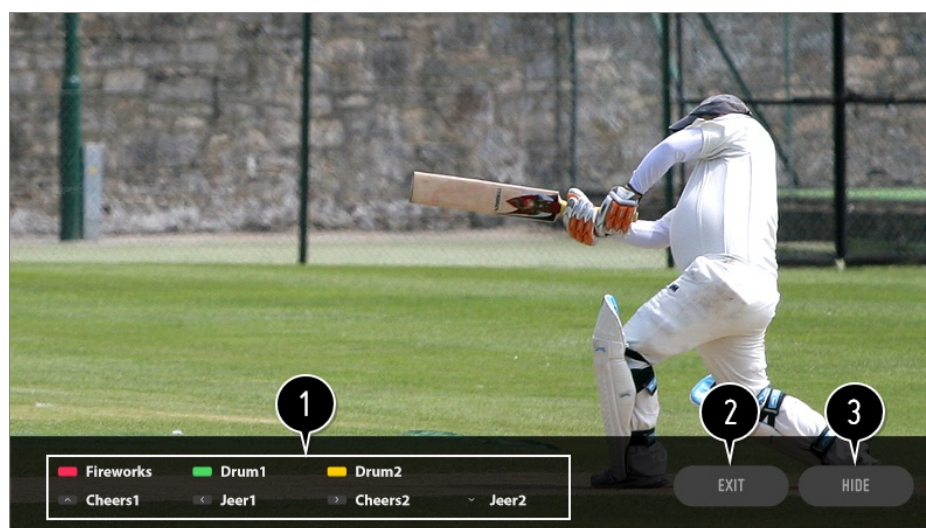
03 Chọn chế độ **Live Plus** là **Bật**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn chỉ có thể sử dụng dịch vụ này khi bạn đã chấp thuận các thỏa thuận người dùng có liên quan kể cả Điều khoản sử dụng.
- Bạn chỉ có thể sử dụng tính năng **Live Plus** bằng điều khiển thông minh của LG.
- Dịch vụ này chỉ được cung cấp cho một số nội dung được chọn với các đối tác theo thỏa thuận hợp đồng.

Sử dụng Chế độ vui nhộn

Chế độ vui nhộn là tính năng phát âm thanh đã chuẩn bị sẵn hoặc hoạt hình vui nhộn khi bạn nhấn nút trên điều khiển từ xa.

Nhấn và giữ nút  trên điều khiển từ xa khi xem TV.



① Hướng dẫn dành cho âm thanh đã chuẩn bị sẵn và hoạt hình vui nhộn.

② Kết thúc Chế độ vui nhộn

③ Ẩn thông tin.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Khi Chế độ vui nhộn bật, một số tính năng có thể không hoạt động như Menu Live, biểu ngữ chương trình, v.v.
- Khi nhấn nút Chương trình, Chế độ vui nhộn tắt.

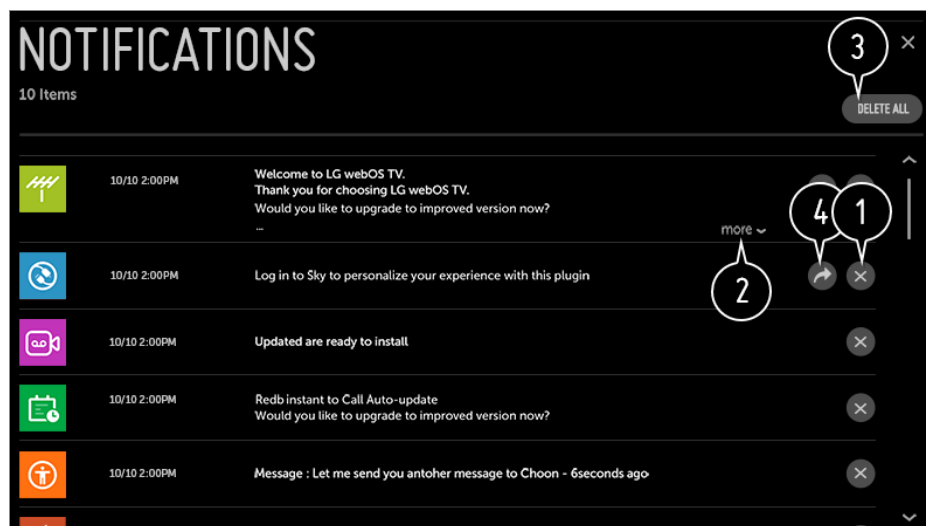
Sử dụng **Thông báo**

Bạn có thể xem tất cả các thông báo từ ứng dụng TV và dịch vụ LG cùng một lúc. Bạn

có thể xem và xóa từng thông báo và trực tiếp chuyển đến ứng dụng hoặc trang web bằng thông báo có hỗ trợ lỗi tắt.

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn  → **Cài đặt chung** → **Giới thiệu về TV này** và chọn **Thông báo**.



- ① Bạn có thể xóa các thông báo.
- ② Đối với thông báo có nhiều nội dung, nhấn **thêm** để mở trong chế độ xem đầy đủ.
- ③ Bạn có thể xóa tất cả thông báo.
- ④ Bạn có thể khởi chạy ứng dụng hoặc di chuyển tới URL.

Thông tin cài đặt

Để sử dụng chức năng Cài đặt nhanh

Hiển thị bộ điều khiển gọn nhẹ điều chỉnh nhanh chóng và đơn giản **Chế độ hình ảnh**, **Tỷ lệ khung hình**, **Đầu ra âm thanh** và các mục khác.

Nhấn nút  trên điều khiển.



- ❶ Đóng Cài đặt nhanh.
 - ❷ Bạn có thể đặt **Chế độ hình ảnh**.
 - ❸ Bạn có thể đặt **Tỷ lệ khung hình**.
 - ❹ Bạn có thể đặt **Chế độ âm thanh**.
 - ❺ Bạn có thể chọn **Đầu ra âm thanh**.
 - ❻ Bạn có thể đặt **Hẹn giờ ngủ**.
 - ❼ Chuyển đến màn hình **Kết nối**.
 - ❽ Bạn có thể đặt nhiều tùy chọn.
- Nhấn và giữ **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa trong khi cấu hình để di chuyển đến menu tương ứng.

Hình ảnh

Chọn Chế độ hình ảnh

⚙️ → ⓘ → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Chế độ hình ảnh**

Chọn chế độ hình ảnh phù hợp nhất với môi trường xem, sở thích hoặc loại video của bạn.

Khi bạn sử dụng các tín hiệu thông thường

Sống động

Làm sắc nét hình ảnh bằng cách tăng độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét.

Tiêu chuẩn

Hiển thị hình ảnh với các mức độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét thông thường.

Eco / APS

Tính năng Tiết kiệm năng lượng sẽ thay đổi cài đặt trên TV để giảm mức tiêu thụ điện.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Phim

Hình ảnh thích hợp cho phim.

Thể thao / Bóng đá / Cricket

Hình ảnh thích hợp cho các trò chơi thể thao. Làm sắc nét các hình ảnh chuyển động nhanh như đá hoặc ném bóng.

- Tên của môn thể thao này có thể khác nhau tùy theo khu vực.

Trò chơi

Hình ảnh thích hợp để chơi trò chơi.

Hiệu ứng HDR

Tính năng này cho phép bạn tận hưởng hình ảnh sống động và rõ nét hơn bằng cách chỉnh sửa các vùng sáng và tối của màn hình.

Tính năng này mang lại một hình ảnh chân thực, ngay cả khi mức độ phân cấp của hình ảnh ban đầu rất cao.

- Nếu bạn đặt **Chế độ hình ảnh** thành **Hiệu ứng HDR**, bạn sẽ không thể sử dụng một số **Cài đặt chế độ hình ảnh**.

technicolor® Chuyên nghiệp

Màu sắc được tối ưu hóa bởi các nhà khoa học về màu sắc nổi tiếng của Technicolor, những người đang làm việc về nội dung chọn lọc của Hollywood.

Chuyên gia (Phòng sáng) / **Chuyên gia (Phòng tối)**

Cho phép chuyên gia, hay bất kỳ ai yêu thích chất lượng hình ảnh, tinh chỉnh đến chất lượng hình ảnh tốt nhất. Tùy chọn này là menu điều chỉnh được cung cấp cho chuyên gia tinh chỉnh chất lượng hình ảnh được chứng nhận ISF. (Logo ISF chỉ có thể được sử dụng với TV được chứng nhận ISF.)

ISFccc : Imaging Science Foundation Certified Calibration Control

Khi bạn sử dụng tín hiệu HDR / Advanced HDR / Dolby Vision

Sống động

Làm sắc nét hình ảnh bằng cách tăng độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét.

Tiêu chuẩn

Trong môi trường xem thông thường, máy sẽ mở màn hình có thể hiển thị độ rực rỡ và sáng của HDR.

Rạp chiếu phim tại nhà

Màn hình xuất hiện sáng và rõ nét hơn **Phim**.

Phim

Hình ảnh thích hợp cho tín hiệu video HDR.

Trò chơi

Hình ảnh thích hợp để chơi trò chơi.

technicolor® Chuyên nghiệp

Màu sắc được tối ưu hóa bởi các nhà khoa học về màu sắc nổi tiếng của Technicolor, những người đang làm việc về nội dung chọn lọc của Hollywood.

- Nếu tín hiệu video HDR / Advanced HDR / Dolby Vision là đầu vào của các kiểu máy không hỗ trợ công nghệ HDR / Advanced HDR / Dolby Vision, thì đầu vào sẽ được cung cấp các tùy chọn chế độ hình ảnh với tín hiệu thông thường.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Tùy vào tín hiệu đầu vào, các chế độ hình ảnh khả dụng có thể khác.
- Khi xem nội dung dịch vụ trực tuyến, Chế độ hình ảnh có thể thay đổi để phù hợp với nội dung đang xem.
-  Chuyên nghiệp là một tùy chọn cho phép một chuyên gia hình ảnh tinh chỉnh chất lượng của hình ảnh chuẩn. Do đó, tính năng này có thể không có hiệu lực với hình ảnh bình thường.
- Thay đổi **Chế độ hình ảnh** có thể sửa đổi cài đặt **Tiết kiệm năng lượng** và **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh** và có thể ảnh hưởng đến tiêu thụ năng lượng. Bạn có thể điều chỉnh các cài đặt thủ công trong menu **Tiết kiệm năng lượng** và **Tùy chọn hình ảnh**.

Chế độ hình ảnh tinh chỉnh

 →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh**

Tính năng này cho phép bạn thực hiện các điều chỉnh chi tiết đối với chế độ ảnh được chọn.

Đèn nền

Điều chỉnh độ sáng của màn hình bằng cách chỉnh đèn nền. Càng gần đến 100 thì màn hình càng sáng hơn.

- Giảm **Đèn nền** để giảm mức tiêu thụ năng lượng.
- Tùy thuộc vào **Tiết kiệm năng lượng** (**Tự động** / **Tối đa**), bạn không thể điều chỉnh **Đèn nền**.
Trong trường hợp này, chuyển đến  →  → **Hình ảnh** → **Tiết kiệm năng lượng** và đặt thành **Tắt** hoặc **Tối thiểu**.

ĐÈN OLED

Điều chỉnh độ sáng màn hình bằng cách thay đổi độ sáng của bảng điều khiển OLED.

Độ tương phản

Điều chỉnh độ tương phản của các vùng sáng và tối của ảnh. Càng gần đến 100, độ tương phản càng cao hơn.

Độ sáng

Điều chỉnh độ sáng tổng thể của màn hình. Càng gần đến 100 thì màn hình càng sáng hơn.

Độ sắc nét

Điều chỉnh độ sắc nét của hình ảnh. Càng gần đến 50, hình ảnh càng sắc và rõ nét hơn.

Màu sắc

Chỉnh màu sắc hiển thị trên màn hình tươi lên hoặc trầm xuống. Càng gần đến 100, màu càng trầm hơn.

Sắc

Điều chỉnh độ cân bằng màu sắc hiển thị trên màn hình giữa đỏ và xanh lục. Càng gần màu đỏ 50, màu sẽ càng đỏ hơn. Càng gần màu xanh lục 50, màu sẽ càng xanh lục hơn.

Nhiệt độ màu

Điều chỉnh nhiệt độ màu từ lạnh tới nóng.

- Các cài đặt mà bạn chỉ định chỉ áp dụng cho chế độ đầu vào đang được chọn. Để áp dụng cài đặt hình ảnh hiện tại cho tất cả các chế độ đầu vào, chọn **Áp dụng cho tất cả đầu vào**.
- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Chế độ Đặt lại hình ảnh

 →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Đặt lại**

Tùy chọn này sẽ đặt lại Cài đặt hình ảnh.

- Bạn có thể đặt lại riêng các Chế độ hình ảnh. Chọn chế độ hình ảnh bạn muốn đặt lại và kích hoạt.

Cài đặt Tùy chọn điều khiển nâng cao

 →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Điều khiển Nâng cao / Điều khiển Chuyên gia**

Độ tương phản Động

Điều chỉnh sự khác nhau giữa bên sáng và bên tối của màn hình để cho kết quả tối ưu, tùy thuộc vào độ sáng của ảnh.

Ánh xạ tông màu nổi bật

Tối ưu hóa cài đặt độ tương phản dựa trên độ sáng hình ảnh của nội dung HDR.

Màu động

Điều chỉnh màu sắc và độ bão hòa của ảnh để làm ảnh thêm rực rỡ và sống động.

Màu sắc ưa thích

Điều chỉnh màu sắc của da, cỏ và bầu trời theo sở thích cá nhân của bạn.

Gam màu

Chọn khoảng màu hiển thị. Đặt gam màu thành **Tự động** theo tín hiệu hoặc hiển thị màu sắc phong phú và sống động hơn theo trình tự của **Mờ rộng** và **Rộng**.

Siêu độ phân giải

Điều chỉnh độ phân giải để hình ảnh bị mờ nhạt được rõ nét hơn.

Gamma

Điều chỉnh độ sáng trung bình của ảnh.

Cân bằng trắng

Điều chỉnh màu màn hình sang màu có cảm giác ấm hoặc mát.

Hệ thống quản lý màu sắc

Chức năng này được dùng khi các chuyên gia điều khiển nhiệt độ màu bằng cách sử dụng mẫu kiểm tra. Bạn có thể điều khiển nhiệt độ màu bằng cách chọn vùng gồm 6 màu (**Đỏ** / **Xanh lá cây** / **Xanh da trời** / **Màu xanh lam** / **Màu đỏ thẫm** / **Màu vàng**).

Với hình ảnh bình thường, việc điều chỉnh có thể không gây ra những thay đổi màu sắc đáng kể.

Độ sáng cực đại

Điều chỉnh độ sáng cực đại để hiển thị rõ ràng nhất.

- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt Tùy chọn hình ảnh

 →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Tùy chọn hình ảnh**

Giảm Nhiễu

Xóa các nốt nhỏ trông thấy rõ để làm sạch hình ảnh.

Giảm Nhiễu MPEG

Giảm nhiễu tạo ra trong quá trình tạo tín hiệu video kỹ thuật số.

Biến đổi mượt

Tính năng này sẽ giảm vấn đề răng cưa trong hình ảnh để hình ảnh mượt mà hơn.

Mức Đen

Bù độ sáng và độ tương phản cho màn hình bằng cách điều chỉnh độ sáng của màn hình.

Phim Thực

Cho trải nghiệm phim như thực.

Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh

Tự động điều chỉnh độ sáng và giảm mờ hình ảnh theo dữ liệu hình ảnh để giảm mỏi mắt.

- Chuyển tùy chọn này thành **Tắt** có thể làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

LED Mờ Nội bộ

Tăng tỷ lệ độ tương phản lên tối đa bằng cách làm cho bên sáng của màn hình sáng hơn và bên tối của màn hình tối hơn.

- **Tắt** : Tắt chức năng LED Mờ Nội bộ.
- **Thấp** / **Trung bình** / **Cao** : Thay đổi tỷ lệ độ tương phản.
- Chuyển tùy chọn này thành **Tắt** có thể làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

TruMotion

Tối ưu hóa chất lượng hình ảnh của các ảnh chuyển động nhanh.

- **Tắt** : Tắt **TruMotion**.
- **Màu dịu** : Làm mềm các hình ảnh chuyển động nhanh.
- **rực rỡ** : Làm cho các hình ảnh chuyển động nhanh rõ nét hơn.
- **Người dùng** : Đặt **TruMotion** bằng tay.
 - **Khử rung** : Điều chỉnh độ rung của màn hình.
 - **De-Blur** : Giảm hiệu ứng độ mờ của chuyển động.
 - **OLED Motion** / **Motion Pro** : Làm cho các hình ảnh chuyển động nhanh rõ nét hơn bằng cách điều khiển ánh sáng.
- Chỉ có thể thay đổi cài đặt nâng cao trong chế độ **Người dùng**.

Độ sáng AI

Chế độ tự động hiệu chỉnh độ sáng của màn hình tùy theo độ sáng xung quanh TV.

- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt Kích thước màn hình

 →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt tỷ lệ khung hình** → **Tỷ lệ khung hình**

16:9

Hiển thị tỷ lệ khung hình 16:9.

Gốc

Thay đổi tỷ lệ khung hình thành 4:3 hoặc 16:9 tùy thuộc vào tín hiệu âm thanh đầu vào.

4:3

Hiển thị tỷ lệ khung hình 4:3.

Thu phóng theo chiều dọc

Bạn có thể điều chỉnh kích thước chiều dọc của màn hình và căn chỉnh màn hình theo chiều dọc bằng cách sử dụng **Điều chỉnh tỷ lệ thu phóng** và **Điều chỉnh vị trí màn hình**.

Thu phóng theo mọi chiều

Bạn có thể điều chỉnh các kích thước chiều ngang / chiều dọc / đường chéo của màn hình và căn chỉnh màn hình theo chiều ngang / chiều dọc bằng cách sử dụng **Điều chỉnh tỷ lệ thu phóng** và **Điều chỉnh vị trí màn hình**.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Xem nội dung từ thiết bị bên ngoài hoặc trong thời gian dài, có những văn bản cố định như tên chương trình hoặc sử dụng tỷ lệ khung hình 4:3 có thể dẫn đến dính hình ảnh.
- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào, kích thước màn hình có sẵn có thể khác nhau.

Xem màn hình bằng **Chỉ quét**

 →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt tỷ lệ khung hình** → **Chỉ quét**

Nếu bạn chuyển tính năng này thành **Bật**, bạn có thể xem nội dung theo tỷ lệ màn hình của tín hiệu phát hoặc nội dung gốc. Nếu cạnh của màn hình không sạch, vui lòng

chuyển về **Tắt**.

Nếu đặt thành **Tự động**, tính năng sẽ chuyển đổi giữa trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** tùy theo thông tin có chứa trong tín hiệu video.

- Các mục được chọn có thể khác nhau tùy theo đầu vào hiện hành.

Để sử dụng tính năng tiết kiệm năng lượng

 →  → **Hình ảnh** → **Tiết kiệm năng lượng**

Giảm tiêu thụ điện năng bằng cách điều chỉnh độ sáng màn hình tối đa.

Tự động

Bộ cảm biến TV tự động phát hiện ánh sáng xung quanh và tự động điều chỉnh độ sáng của màn hình.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Tắt

Tắt chế độ tiết kiệm năng lượng.

Tối thiểu / Trung bình / Tối đa

Áp dụng chế độ cài đặt trước chế độ tiết kiệm năng lượng.

Màn hình tắt

Màn hình sẽ tắt và chỉ phát âm thanh.

Nhấn nút bất kỳ trừ nút nguồn và nút âm lượng để bật lại màn hình.

- Nếu bạn sử dụng chức năng **Tiết kiệm năng lượng**, độ sáng của TV sẽ bị ảnh hưởng

Sử dụng Kiểm tra hình ảnh

 →  → **Hình ảnh** → **Kiểm tra hình ảnh**

Đầu tiên, bắt đầu Kiểm tra hình ảnh để xem đầu ra tín hiệu video có bình thường hay không, sau đó chọn xem có lỗi hay không.

Nếu không có vấn đề gì trong kiểm tra hình ảnh, kiểm tra thiết bị ngoài được kết nối hoặc tín hiệu phát sóng.

Để sử dụng tính năng **Chế độ Chống mỏi mắt**

 →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ Chống mỏi mắt**

Nhiệt độ màu sẽ được điều chỉnh để giảm mỏi mắt.

Bật

Nhiệt độ màu của màn hình TV được điều chỉnh.

Tắt

Tắt **Chế độ Chống mỏi mắt**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Âm thanh

Bật Điều chỉnh âm thanh thích ứng

 →  → **Âm thanh** → **Điều chỉnh âm thanh thích ứng**

Tự động tối ưu hóa âm thanh dựa trên loại nội dung. Cài đặt này chỉ khả dụng đối với Loa trong của TV.

Trong danh sách, nhấp **Bật** để bật chế độ này.

- Nếu Chế độ âm thanh thông minh được bật, bạn không thể điều chỉnh thủ công Chế độ âm thanh.

Cài đặt chế độ âm thanh

 →  → **Âm thanh** → **Cài đặt chế độ âm thanh**

Chế độ âm thanh

Bạn có thể chọn chế độ âm thanh phù hợp nhất cho từng thể loại.

- **Tiêu chuẩn** : Tối ưu hóa âm thanh cho tất cả các loại nội dung.
- **Phim** : Tối ưu hóa âm thanh cho phim.
- **Lọc Tiếng III** : Tăng độ rõ của giọng nói.
- **Thể thao / Bóng đá / Cricket** : Tối ưu hóa âm thanh cho các trò chơi thể thao.
- **Nhạc** : Tối ưu hóa âm thanh cho nhạc.
- **Trò chơi** : Tối ưu hóa âm thanh để chơi trò chơi.

Cân bằng

Bạn có thể điều chỉnh âm lượng của loa trái hoặc loa phải.

DTS Virtual:X / Virtual Surround Plus / Virtual Stadium Surround Plus / ULTRA Surround / ULTRA Stadium Surround / OLED Surround

Thưởng thức Âm thanh đa chiều từ nhiều hướng với hiệu ứng Âm thanh Vòm Ảo đa kênh.

- Bạn có thể bật tùy chọn này nếu **Chế độ âm thanh** được thiết lập thành **Tiêu chuẩn**.
- Đối với các kiểu máy hỗ trợ **Dolby Atmos**, thiết lập chế độ **Dolby Atmos** thành **Tắt**.

Dolby Surround

Nếu bạn đặt menu **Dolby Surround** thành **Bật**, nội dung nói chung (Nội dung không phải Dolby Atmos) có thể thêm hiệu ứng Âm thanh vòm Dolby. (Giống như Dolby Atmos)

Để trải nghiệm âm thanh vòm ba chiều trong nội dung nói chung (Nội dung không phải Dolby Atmos), hãy bật **Dolby Surround**.

Lưu ý rằng phải bật **Dolby Atmos** để sử dụng tính năng **Dolby Surround**.

Bộ cân bằng

Bạn có thể cài đặt Âm thanh mong muốn bằng cách chỉnh trực tiếp Equalizer (bộ lọc Âm thanh).

(100Hz / 300Hz / 1kHz / 3kHz / 10kHz)

- Bạn có thể bật tùy chọn này nếu **Chế độ âm thanh** được thiết lập thành **Tiêu chuẩn**.

Đặt lại

Bạn có thể đặt lại cài đặt hiệu ứng âm thanh.

- Bạn có thể bật tùy chọn này nếu **Chế độ âm thanh** được thiết lập thành **Tiêu chuẩn**.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt Đầu ra âm thanh

 →  → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh**

- Khi **Phản hồi trò chơi tức thời** ở trạng thái **Bật**, hiện tượng trễ âm có thể xảy ra nếu bạn đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Bluetooth** / **Loa WiSA** / **Optical** / **HDMI ARC**.
Hãy chuyển sang **Loa trong của TV** hoặc đổi  →  → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Định dạng âm thanh đầu vào HDMI** thành **PCM**.

Loa trong của TV

Âm thanh được phát qua loa trong của TV.

Optical

Bạn có thể kết nối một thiết bị âm thanh hỗ trợ **Optical** với cổng đầu ra âm thanh kỹ thuật số quang để tận hưởng âm thanh của TV với chất lượng phong phú hơn và thuận tiện hơn.

- Chỉ có trên các kiểu máy có cổng kỹ thuật số quang.
- Đối với một số thiết bị, bạn có thể điều chỉnh âm lượng bằng điều khiển từ xa của TV.
- Bạn có thể đặt **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số (Tự động / Chuyển qua / PCM)** và LG Sound Sync (**Bật / Tắt**).

HDMI ARC

Âm thanh từ TV có thể được xuất ra ngoài thông qua thiết bị âm thanh bên ngoài được kết nối qua cổng **HDMI (ARC)**.

- Chọn **HDMI ARC** để tự động bật SIMPLINK. Khi đã tắt SIMPLINK, cài đặt loa đầu ra sẽ tự động chuyển về cài đặt mặc định cho đầu ra âm thanh không gián đoạn.
- Bạn có thể đặt **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số (Tự động / Chuyển qua / PCM)** và **eARC (Bật / Tắt)**.

Đầu ra âm thanh kỹ thuật số

Bạn có thể cấu hình cài đặt **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số**.

- Các cài đặt này chỉ khả dụng khi **Optical / HDMI ARC** được chọn.
- Khi bạn bật **Chuyển qua**, TV có thể không phát ra hiệu ứng âm thanh.
- Đầu ra codec với thiết bị có thể khác với tín hiệu đầu vào.

	Đầu vào âm thanh	Đầu ra âm thanh kỹ thuật số
PCM	Tất cả	PCM
Tự động / Chuyển qua	MPEG	PCM
	Dolby Digital	Dolby Digital

Dolby Digital Plus / Atmos	(Optical) Dolby Digital (HDMI ARC) Dolby Digital Plus / Atmos
Dolby TrueHD (Chỉ HDMI)	(Optical) Dolby Digital (HDMI ARC) Dolby Digital Plus / Atmos (HDMI ARC eARC Bật) TrueHD ¹⁾
HE-AAC	Dolby Digital
DTS	DTS
DTS Express	DTS
DTS-HD MA	(Optical / HDMI ARC) DTS (HDMI ARC eARC Bật) DTS-HD ¹⁾ / DTS

1) Chỉ được hỗ trợ khi thiết lập **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số** thành **Chuyển qua** và thiết lập đầu vào thành HDMI.

- Dolby TrueHD , eARC : Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Bluetooth

Bạn có thể kết nối không dây thiết bị âm thanh Bluetooth hoặc tai nghe Bluetooth để thưởng thức âm thanh của TV với chất lượng sống động và thuận tiện.

- Nếu gần đây bạn đã kết nối thiết bị có dàn âm thanh hỗ trợ LG Sound Sync, tính năng này tự động kết nối với thiết bị đó.
- Khi bạn bật TV, thiết bị LG Sound Sync sẽ tự động tìm cách kết nối với các thiết bị đã sử dụng gần đây.
- Chúng tôi khuyến nghị dùng thiết bị âm thanh LG hỗ trợ LG Sound Sync, sử dụng chế độ LG TV hoặc chế độ LG Sound Sync trên thiết bị.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Nhấn **Chọn thiết bị** để xem các thiết bị đã kết nối hoặc các thiết bị có thể kết nối để kết nối với một thiết bị bất kỳ trong số đó.

- Bạn có thể sử dụng điều khiển từ xa của TV để điều chỉnh âm lượng của một số thiết bị Bluetooth.
- Nếu thiết bị không kết nối được, hãy kiểm tra nguồn của thiết bị cần kết nối tới và kiểm tra xem thiết bị âm thanh có hoạt động đúng cách không.
- Tùy thuộc vào loại thiết bị Bluetooth, thiết bị có thể không kết nối đúng cách hoặc có thể xảy ra thao tác bất thường như video và âm thanh không được đồng bộ hóa.
- Âm thanh có thể bị nhiễu hoặc chất lượng âm thanh có thể giảm nếu:
 - thiết bị Bluetooth quá xa TV;
 - có vật cản giữa thiết bị Bluetooth và TV; hoặc
 - được sử dụng cùng với thiết bị vô tuyến như lò vi sóng hoặc LAN không dây.
- Nếu chức năng **Chế độ hình ảnh** được đặt thành **Trò chơi** và **Đầu ra âm thanh** được đặt thành **Bluetooth**, **Chế độ hình ảnh** thay đổi thành **Tiêu chuẩn**.

Loa WiSA

Bạn có thể kết nối không dây TV với **Loa WiSA** để thưởng thức âm thanh chất lượng cao.

Chọn **DANH SÁCH THIẾT BỊ** để điều chỉnh cài đặt chi tiết cho **Loa WiSA**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn cần kết nối dongle riêng biệt để sử dụng loa WiSA.
- Trong môi trường tồn tại hiện tượng nhiễu sóng mạng không dây, các sự cố kết nối giữa WiSA Dongle và Loa WiSA có thể xảy ra. Trong trường hợp này, hãy liên hệ với nhà sản xuất loa.
- Để biết thêm thông tin về việc mua các sản phẩm do WiSA ủy quyền, hãy truy cập www.wisaassociation.org.

Đầu ra âm thanh (Đường tín hiệu ra) / Tai nghe có dây

Chọn **Tai nghe có dây** hoặc **Đầu ra âm thanh (Đường tín hiệu ra)** để tối ưu hóa Âm thanh đầu ra theo thiết bị được kết nối.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Nếu bạn kết nối tai nghe có dây trong khi TV đang bật, TV sẽ tự động phát hiện tai nghe có dây và phát âm thanh qua thiết bị đó.

Phát âm thanh đồng thời qua loa trong của TV và thiết bị âm thanh bên ngoài

Âm thanh có thể được phát đồng thời qua nhiều thiết bị.

Loa trong của TV + Quang học

Âm thanh được phát đồng thời qua loa tích hợp của TV và cổng thiết bị âm thanh đầu ra.

Loa trong của TV + Tai nghe có dây

Âm thanh được phát đồng thời qua loa trong của TV và **Tai nghe có dây**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Nếu bạn kết nối tai nghe có dây trong khi TV đang bật, TV sẽ tự động phát hiện tai nghe có dây và phát âm thanh qua thiết bị đó.

Thực hiện Kiểm tra âm thanh

 →  → **Âm thanh** → **Kiểm tra âm thanh**

Bắt đầu Kiểm tra âm thanh để kiểm tra cổng ra tín hiệu âm thanh và chọn xem có bị lỗi hay không.

Nếu kiểm tra không thấy có vấn đề gì, kiểm tra thiết bị ngoài được kết nối hoặc tín hiệu phát sóng.

- Chỉ có thể thử âm thanh bằng Loa trong của TV.

Loại cài đặt TV

 →  → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Loại cài đặt TV**

Chế độ này sẽ tối ưu hóa âm thanh dựa trên lắp đặt TV.

Loại chân đế I

Sử dụng chế độ này nếu khoảng cách giữa chân đế TV và tường là đáng kể.

Loại chân đế II

Sử dụng chế độ này nếu chân đế TV được đặt sát với tường. Điều này có thể làm giảm hiện tượng dội âm trầm và mang đến cho bạn chất lượng âm thanh rõ hơn.

Loại treo tường

Sử dụng chế độ này nếu TV được lắp của bạn là loại gắn tường.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Cài đặt Chế độ âm lượng

 →  → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ âm lượng**

Tự động điều chỉnh âm lượng

Đặt thành **Bật**. Chức năng này điều chỉnh âm lượng tự động đối với mỗi công ty truyền hình để bạn luôn nghe âm thanh của kênh ở mức âm lượng mong muốn ngay cả sau khi thay đổi kênh.

Tăng mức âm lượng

Chọn **Thấp** / **Trung bình** / **Cao** để điều chỉnh khoảng âm lượng. Giá trị âm lượng càng lớn, âm lượng càng cao.

Cài đặt âm thanh DTV

 →  → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Cài đặt âm thanh DTV**

Khi các loại âm thanh khác nhau tồn tại trong một tín hiệu đầu vào, chức năng này cho phép bạn chọn loại âm thanh bạn muốn.

Nếu đặt thành **Tự động**, trình tự tìm kiếm là HE-AAC → Dolby Digital Plus → Dolby Digital → MPEG và đầu ra được tạo ở Định dạng âm thanh đầu tiên tìm thấy.

- Thứ tự tìm kiếm sau có thể thay đổi tùy theo quốc gia : HE-AAC → Dolby Digital Plus → Dolby Digital → MPEG.
- Nếu Định dạng âm thanh được chọn không được hỗ trợ, Định dạng âm thanh khác có thể được sử dụng cho đầu ra.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Điều chỉnh Đồng bộ AV

 →  → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Điều chỉnh AV Sync**

Điều chỉnh đồng bộ âm thanh từ loa đang hoạt động.
Càng gần với dấu (+) thì đầu ra âm thanh càng chậm.

Nếu bạn chọn **Bypass**, Đầu ra tín hiệu phát hoặc âm thanh từ thiết bị bên ngoài không có độ trễ âm thanh nào. Âm thanh có thể ra trước video do TV mất thời gian xử lý đầu vào video.

Định dạng âm thanh đầu vào HDMI

 →  → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Định dạng âm thanh đầu vào HDMI**

Bạn có thể cài đặt định dạng âm thanh cho từng đầu vào HDMI. Khi giọng nói truyền qua cổng HDMI không được đồng bộ hóa, hãy đặt thành **PCM**.

Kênh

Cài đặt chương trình tự động

 →  → **Kênh** → **Dò Kênh** → **Dò tự động**

Tự động dò chương trình.

01 Chọn Quốc gia sử dụng TV. Cài đặt chương trình thay đổi tùy theo quốc gia bạn chọn.

02 Bắt đầu **Dò tự động**.

03 Đặt Tự động dò kênh theo hướng dẫn trên màn hình.

- Nếu Nguồn vào không được kết nối đúng cách, đăng ký chương trình có thể không hoạt động.
- **Dò tự động** chỉ tìm các chương trình hiện đang phát.
- Nếu bật **An toàn**, một cửa sổ bật lên sẽ xuất hiện và yêu cầu mật khẩu.

Để sử dụng Dò bằng tay

 →  → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò bằng tay**

Điều chỉnh các chương trình theo cách thủ công và lưu kết quả.

Đối với truyền hình kỹ thuật số, có thể kiểm tra cường độ và chất lượng tín hiệu.

Để sử dụng Kiểm tra tín hiệu

 →  → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Kiểm tra tín hiệu**

Hiển thị thông tin MUX và Dịch vụ, v.v.

- Kiểm tra tín hiệu chỉ hiển thị đối với Ăng-ten hoặc Cáp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Sửa kênh

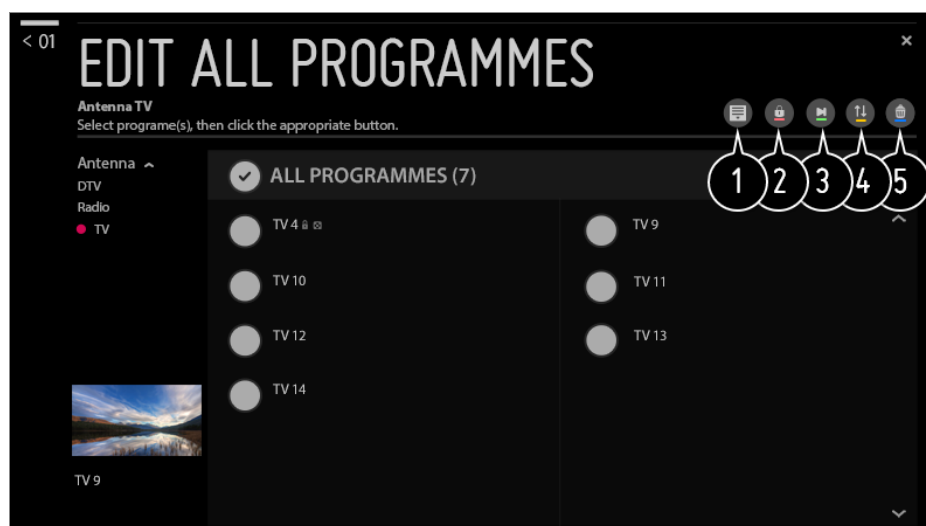
Bạn có thể sửa các kênh được chọn trong số tất cả các kênh đã lưu hoặc thêm / xóa

các kênh này vào / khỏi các kênh yêu thích.

Sửa danh sách tất cả các kênh

 →  → **Kênh** → **Trình quản lý kênh** → **Sửa tất cả kênh**

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa các kênh được chọn trong số tất cả các kênh đã lưu hay đặt để bỏ qua các kênh này khi chuyển kênh.

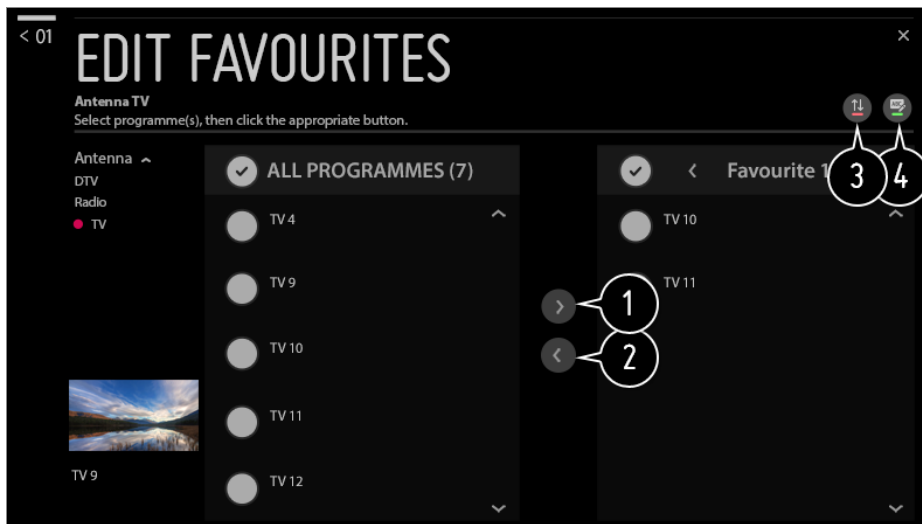


- 1 Đặt tùy chọn sắp xếp.
 - 2 Khóa các kênh được chọn hoặc mở khóa các kênh bị khóa.
 - 3 Đặt để bỏ qua các kênh được chọn khi chuyển kênh hoặc vô hiệu hóa tùy chọn bỏ qua đối với những kênh được đặt bỏ qua trước đó.
 - 4  : Di chuyển các kênh được chọn.
 : Thay đổi số của các kênh được chọn.
 - 5  : Thay đổi số của các kênh được chọn.
 : Xóa các kênh được chọn.
- Các tính năng có sẵn có thể thay đổi tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.
 - Đối với kiểu máy hỗ trợ chương trình vệ tinh, bạn có thể quản lý các kênh vệ tinh trong **Sửa Kênh vệ tinh (Nâng cao)**.

Sửa danh sách các kênh yêu thích

 →  → **Kênh** → **Trình quản lý kênh** → **Sửa kênh yêu thích**

Bạn có thể thêm / xóa những kênh bạn muốn vào / khỏi các kênh yêu thích, thay đổi vị trí các kênh, v.v.



- ❶ Chọn các kênh mong muốn trong danh sách tất cả các kênh và nhấn nút để thêm vào danh sách các kênh yêu thích.
- ❷ Xóa các kênh được chọn khỏi danh sách các kênh yêu thích.
- ❸ Chọn một hay nhiều kênh trong danh sách Kênh ưa thích, nhấn nút  rồi chọn vị trí mà bạn muốn chuyển kênh đó đến. Các kênh đã chọn sẽ chuyển đến vị trí bạn đã chọn.
- ❹ Thay đổi tên của danh sách các kênh yêu thích.

Multi Feed

 →  → **Kênh** → **Đa dữ liệu**

Bạn có thể xem góc mong muốn trên TV thông qua chương trình phát sóng được quay phim từ các góc khác nhau.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

HbbTV là gì?

HbbTV (Truyền hình lai ghép phát rộng và băng rộng) là một chuẩn phát rộng mới kích hoạt các dịch vụ loại siêu điện báo văn bản, được truyền tải bằng chương trình TV phát rộng, được tích hợp hoặc liên kết với các dịch vụ trực tuyến được truyền tải trên băng rộng tới một Smart TV được kết nối.

Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **HbbTV** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Kết nối

Cài đặt tên TV

 →  → **Kết nối** → **Tên TV**

Bạn có thể sử dụng bàn phím trên màn hình để đặt tên cho TV thông minh để sử dụng trên mạng.

- Có thể nhập tối đa 25 ký tự nếu bằng chữ cái tiếng Anh.

Cài đặt mạng có dây

 →  → **Kết nối** → **Kết nối có dây (Ethernet)**

TV sẽ tự động được kết nối với mạng nếu có lắp dây cáp kết nối.
Để thay đổi cài đặt kết nối mạng, chọn **Sửa**.

- Thiết lập IPv6 không hỗ trợ **Sửa**.

Cài đặt Mạng không dây

 →  → **Kết nối** → **Kết nối Wi-Fi**

Nếu bạn đã thiết lập TV cho mạng không dây, bạn có thể kiểm tra và kết nối với mạng Internet không dây có sẵn.

Thêm mạng không dây ẩn

Nếu bạn nhập tên mạng trực tiếp, bạn có thể nhập một mạng không dây.

Kết nối qua WPS PBC

Kết nối dễ dàng khi nhấn nút dành cho AP không dây hỗ trợ PBC.

Kết nối qua WPS PIN

Kết nối dễ dàng khi PIN của AP không dây mà bạn muốn kết nối được nhập vào trang web của AP.

Cài đặt Wi-Fi Nâng cao

Nếu bạn nhập thông tin mạng trực tiếp, bạn có thể nhập một mạng không dây.

- Thiết lập IPv6 không hỗ trợ **Sửa**.

Kết nối 3G/4G là gì?

Tính năng này cho phép TV thông minh kết nối với mạng bằng mạng 3G/4G.

- Bạn cần USB dongle 3G/4G để sử dụng tính năng này. Nếu bạn muốn mua USB dongle 3G/4G, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ 3G/4G tại khu vực của bạn.
- Khả năng tương thích USB dongle 3G/4G chỉ có đối với một số dongle nhất định. Để tránh sự bất tiện này, bạn nên kiểm tra chức năng của dongle trên TV.

3G

Airtel : E1731

Huawei : E173, E303C, E3531, E369 Mini, E8221, E8231

Idea : E1732

4G

Airtel : E392, E3272s-927, E3276, E3372h-607

Huawei : E3372

ZTE : MF825A

- Tốc độ duyệt web có thể khác nhau tùy thuộc vào tình trạng tín hiệu 3G/4G.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Kết nối với mạng bằng USB dongle 3G/4G

- 01 Nếu bạn kết nối USB dongle 3G/4G với TV thông minh, TV sẽ tự động được kết nối với mạng. Chọn  →  → **Kết nối** → **Kết nối 3G/4G** và **Bật**.
- 02 Nếu kết nối mạng chậm và không ổn định, hãy nhấn  →  → **Kết nối** → **Kết nối 3G/4G** → **Trạng thái Mạng 3G/4G** và chọn **KẾT NỐI LẠI**.
- 03 Nếu kết nối vẫn bị lỗi, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ 3G/4G của bạn.
 - Nếu bạn muốn đặt Điểm Truy cập theo cách thủ công, chọn  →  → **Kết nối** → **Kết nối 3G/4G** → **Cài đặt Điểm Truy cập**, chọn Điểm Truy cập bạn muốn đặt (**Điểm truy cập 2** hoặc **Điểm truy cập 3**), sau đó chọn **Sửa** để nhập **APN**, **Số Quay số**, **Tên Người dùng** và **Mật khẩu** và cuối cùng chọn **KẾT NỐI**. (Nhà cung cấp dịch vụ 3G/4G của bạn sẽ cung cấp thêm thông tin chi tiết.)
 - Nếu bạn muốn tắt Kết nối 3G/4G khi chuyển vùng mạng, hãy chọn  →  → **Kết nối** → **Kết nối 3G/4G** → **Chuyển vùng Hoạt động** rồi chọn **Tắt**.
 - Để tránh sử dụng mạng 3G/4G khi kết nối thiết bị USB của mạng 3G/4G, hãy đặt **Kết nối 3G/4G** thành **Tắt**.

Sử dụng Trình kết nối thiết bị

 →  → **Kết nối** → **Trình kết nối thiết bị**

Tính năng này cho phép bạn dễ dàng thiết lập kết nối giữa TV và các thiết bị ngoại vi.

Thực hiện theo hướng dẫn trong **Trình kết nối thiết bị**.

Sử dụng **Bật Mobile TV**

 →  → **Kết nối** → **Bật Mobile TV**

Nếu **Bật thông qua Wi-Fi** hoặc **Bật thông qua Bluetooth** được đặt thành **Bật**, bạn có thể bật TV bằng ứng dụng hỗ trợ **Bật Mobile TV** hoặc xem màn hình của ứng dụng trên TV của bạn.

- TV cần kết nối với mạng.
- TV và thiết bị sử dụng cần được kết nối vào cùng một mạng.
- Tính năng **Bật thông qua Wi-Fi** phải được sử dụng trong ứng dụng trên thiết bị thông minh có hỗ trợ tính năng đó.
- Tính năng **Bật thông qua Bluetooth** chỉ có thể sử dụng với một số điện thoại thông minh LG Electronics.
- TV cần được cắm vào nguồn.
- Để kết nối lần đầu, hãy đảm bảo thiết bị cần sử dụng đã sẵn sàng kết nối.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Cài đặt Screen Share

 →  → **Kết nối** → **Cài đặt Screen Share**

Bạn có thể nhấn **Xóa lịch sử ghép nối** để xóa kết nối của các thiết bị được kết nối với TV bằng Screen Share.

Thực hiện **Cài đặt thiết bị HDMI**

 →  → **Kết nối** → **Cài đặt thiết bị HDMI**

Bạn có thể liên kết thông tin của các thiết bị được kết nối với TV qua cáp HDMI để điều khiển các thiết bị đó bằng điều khiển của TV.

Tự động dò tìm thiết bị

Tính năng được đặt tự động để cho phép bạn điều khiển các thiết bị được kết nối qua HDMI bằng Điều khiển thông minh.

SIMPLINK (HDMI-CEC)

Bạn có thể điều khiển và sử dụng một cách thuận tiện các thiết bị đa phương tiện được kết nối qua HDMI bằng điều khiển từ xa của TV.

Để xem chi tiết, **Cách sử dụng TV → SIMPLINK (HDMI-CEC)** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Tự động đồng bộ hóa nguồn

Nếu chức năng Tự động đồng bộ nguồn được đặt thành **Bật** thì thiết bị kết nối SIMPLINK cũng sẽ bật. Khi bạn tắt TV, thiết bị cũng sẽ tắt.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Liên kết đến các thiết bị có điều khiển bằng giọng nói

 →  → **Kết nối** → **Liên kết đến các thiết bị có điều khiển bằng giọng nói**

Tính năng này cho phép bạn dùng lệnh thoại với thiết bị được kết nối để điều khiển TV ở một khoảng cách nhất định.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt chung

Cấu hình cài đặt ngôn ngữ

 →  → **Cài đặt chung** → **Ngôn ngữ (Language)**

Bạn có thể chọn ngôn ngữ menu hiển thị trên màn hình và ngôn ngữ âm thanh của phát sóng kỹ thuật số.

Ngôn ngữ menu (Menu Language)

Bạn có thể chọn một trong các ngôn ngữ menu để hiển thị trên màn hình. Ngôn ngữ cho tính năng nhận dạng giọng nói sẽ tự động đặt thành ngôn ngữ đã chọn cho menu.

- Tính năng nhận dạng giọng nói chỉ được áp dụng cho một số model.

Ngôn ngữ âm thanh chính / Ngôn ngữ âm thanh phụ

Bạn có thể chọn ngôn ngữ bạn muốn khi xem một chương trình phát sóng kỹ thuật số, bao gồm nhiều ngôn ngữ âm thanh.

Đối với các chương trình không hỗ trợ nhiều ngôn ngữ, ngôn ngữ mặc định sẽ được sử dụng.

- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Ngôn ngữ bàn phím

Chọn ngôn ngữ để sử dụng bàn phím ảo.

Cài đặt ngôn ngữ teletext

Đặt ngôn ngữ văn bản từ xa.

Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV → TELETEXT** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số

Cài đặt Vị trí

 →  → **Cài đặt chung** → **Vị trí**

Bạn có thể thay đổi cài đặt vị trí trên Smart TV của bạn.

Cài đặt địa chỉ

Bạn có thể đặt **Khu vực** và **Thành phố** của TV.

Quốc gia phát sóng

Bạn có thể cài đặt quốc gia phát sóng trên TV của bạn.

Mã zip của vùng dịch vụ

Chức năng này được sử dụng để thiết lập vị trí phát sóng của TV bằng cách nhập mã bưu điện của bạn.

Quốc gia sử dụng dịch vụ của LG

Nếu bạn không đặt **Đặt tự động**, bạn có thể chọn quốc gia bằng cách thủ công.

- Bạn có thể cài đặt quốc gia thủ công khi bạn không kết nối với mạng.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt ngày và giờ

 →  → **Cài đặt chung** → **Ngày & Giờ**

Bạn có thể kiểm tra hoặc thay đổi giờ trong khi xem TV.

Đặt tự động

Thời gian của TV sẽ tự động đặt thành thời gian của thông tin phát sóng kỹ thuật số

được gửi từ đài phát sóng hoặc thời gian được gửi từ máy chủ.

Giờ / Ngày / Múi giờ

Bạn có thể đặt ngày và giờ thủ công nếu giờ được đặt tự động không đúng.

Tùy chỉnh múi giờ

Khi chọn **Tùy chỉnh** trong **Múi giờ**, menu **Tùy chỉnh múi giờ** được kích hoạt.

Đặt Hẹn giờ ngủ

 →  → **Cài đặt chung** → **Hẹn giờ** → **Hẹn giờ ngủ**

Đặt TV để tắt vào thời gian cụ thể.

Nếu bạn không muốn sử dụng **Hẹn giờ ngủ**, hãy chọn **Tắt**.

Tự động Bật hoặc Tắt TV

 →  → **Cài đặt chung** → **Hẹn giờ** → **Hẹn giờ bật / Hẹn giờ tắt**

Bạn có thể đặt Giờ bật / tắt cho TV.

Nếu bạn không muốn sử dụng **Hẹn giờ bật / Hẹn giờ tắt**, hãy chọn **Tắt**.

- Để sử dụng **Hẹn giờ bật / Hẹn giờ tắt**, hãy đặt giờ chính xác.

Để ngăn TV tự động tắt

 →  → **Cài đặt chung** → **Hẹn giờ** → **Tự động tắt nguồn trong 2 giờ**

Nếu bạn không nhấn nút trong 120 phút sau khi bật TV bằng tính năng như **Hẹn giờ bật**, TV sẽ tự động tắt.

Để đảm bảo TV không tự động tắt, đặt **Tự động tắt nguồn trong 2 giờ** thành **Tắt**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Tạo tài khoản LG

 →  → **Cài đặt chung** → **Quản lý tài khoản**

Trong **Quản lý tài khoản**, bạn có thể sử dụng địa chỉ email để tạo một tài khoản LG mới.

01 Chọn **TẠO TÀI KHOẢN**. Đọc và chấp thuận Điều khoản dịch vụ.

- 02 Nhập ID và mật khẩu. ID của bạn phải là địa chỉ email.
 - 03 Nhập ngày sinh của bạn.
 - 04 Chọn **OK**. Đi tới email để xác minh địa chỉ email. Vui lòng xác minh email của bạn trước thời gian hết hạn.
 - 05 Đăng nhập bằng tài khoản mới của bạn để bắt đầu sử dụng dịch vụ.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
 - Cần có kết nối Internet để tạo tài khoản.
 - Thông tin bắt buộc có thể khác nhau tùy theo quốc gia.
 - Bạn có thể bị giới hạn sử dụng dịch vụ tùy theo độ tuổi của bạn.
 - Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Quản lý tài khoản LG

 →  → **Cài đặt chung** → **Quản lý tài khoản**

Bạn có thể quản lý thông tin của tài khoản LG của mình.

- 01 Nhấn nút  trên điều khiển.
- 02 Đi tới  → **Cài đặt chung** → **Quản lý tài khoản** để đăng nhập.

Thông tin cá nhân

Bạn có thể xem hoặc chỉnh sửa thông tin của tài khoản hiện đang đăng nhập.
Bạn có thể thay đổi mật khẩu hoặc nhấn **SỬA** để chỉnh sửa thông tin cá nhân của bạn.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Cài đặt Dịch vụ AI

 →  → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI**

Bạn có thể bật các dịch vụ được đề xuất dựa trên lịch sử sử dụng.

Khuyến cáo Tùy chỉnh (Mạng)

Bạn có thể nhận đề xuất cho các kênh và nội dung dựa trên lịch sử xem thông qua mạng.

- **Bật** : Đề xuất dựa trên lịch sử xem của bạn sẽ được cung cấp.

- **Tắt** : Đề xuất dựa trên mức độ phổ biến sẽ được cung cấp.

Đề xuất AI

Bạn có thể nhận được tin nhắn đề xuất nội dung dựa vào lịch sử xem nội dung và lịch sử sử dụng ứng dụng.

Đặt lại dữ liệu sử dụng

Thao tác sẽ đặt lại lịch sử xem nội dung và lịch sử sử dụng ứng dụng. Nếu đặt lại lịch sử, thì bạn có thể nhận lại đề xuất nội dung sau một khoảng thời gian.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Chế độ ECO

 →  → **Cài đặt chung** → **Chế độ Eco**

Đặt tùy chọn nguồn để giảm tiêu thụ năng lượng.

Tự động tắt nguồn

Đặt TV tự động tắt khi không có tín hiệu vào từ người dùng trong một khoảng thời gian xác định.

Chế độ Eco HDD

Nếu bạn đặt chế độ thành **Bật**, đĩa cứng USB kết nối với TV sẽ vào chế độ tiết kiệm điện khi không được xem trong khoảng thời gian dài.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Giới thiệu về TV này

 →  → **Cài đặt chung** → **Giới thiệu về TV này**

Bạn có thể kiểm tra thông tin về Dịch vụ khách hàng. (Cập nhật phần mềm, Thông tin TV, v.v.)

Bạn có thể chạy **Thông báo** và **Hướng dẫn sử dụng** để kiểm tra thông báo đã nhận được khi đang sử dụng TV hoặc xem hướng dẫn sử dụng tính năng tính năng. Để kiểm tra trạng thái TV, hãy chạy **Trợ giúp nhanh**.

Cài đặt Trang chính

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Cài đặt Trang chính**

Tự động khởi chạy Trang chính

Bạn có thể đặt Trang chủ tự động khởi chạy khi bật TV.

Khuyến mãi trên màn hình chính

Bạn có thể bật hoặc tắt quảng cáo trên Màn hình chính.

Hoạt hình trên màn hình chính

Bạn có thể bật/tắt hiệu ứng động xuất hiện trên màn hình Trang chủ trong thời gian nhất định.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Cài đặt nguồn TV

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Khởi động Nhanh+**

Cài đặt này đặt TV của bạn ở chế độ chờ khi TV tắt nên TV sẽ khởi động nhanh hơn vào lần bật tiếp theo.

Đặt **Khởi động Nhanh+** là **Bật**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bật tùy chọn này có thể tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Sử dụng Live Plus

Live Plus là một dịch vụ cung cấp rất nhiều thông tin về các chương trình bạn xem. Để biết thêm thông tin, hãy xem **Lợi ích của Smart TV → Live Plus** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Quảng cáo

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Quảng cáo**

Nếu TV của bạn được kết nối với Internet, webOS có thể sử dụng cookie giới hạn tần số để theo dõi số lần một quảng cáo được hiển thị trên TV của bạn.

Thông tin này được sử dụng để giúp giới hạn số lần cùng một quảng cáo hiển thị. Bạn có thể xóa cookie này hoặc bật / tắt bất kỳ lúc nào bằng cách truy cập cài đặt **Quảng cáo** trên TV của bạn.

Không thông tin nhận dạng cá nhân nào được liên kết với cookie này.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Để cài đặt Đèn nguồn

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Đèn chờ**

Bạn có thể bật hoặc tắt đèn chờ.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Bàn phím Không dây LG

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Bàn phím Không dây LG**

Tính năng này cho phép bạn kết nối bàn phím không dây LG với TV.

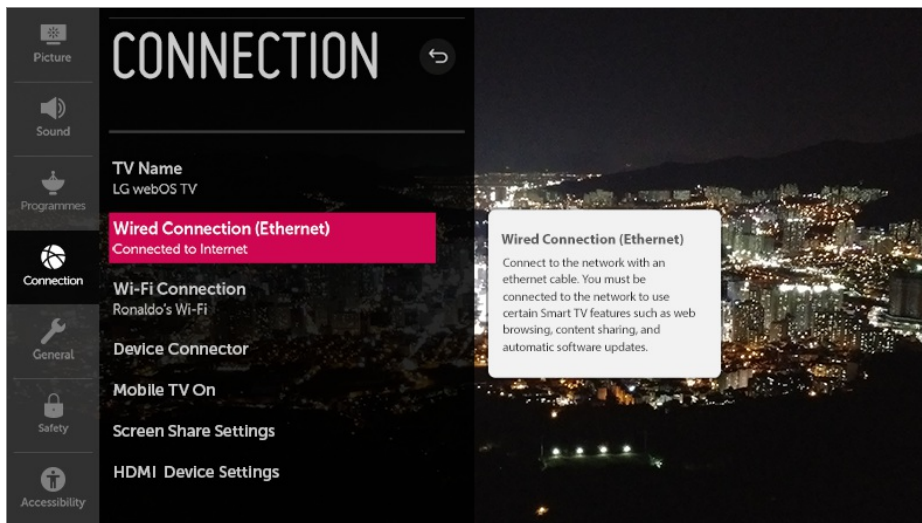
Bật thiết bị, đặt thiết bị sang chế độ ghép nối rồi nhấp vào **KẾT NỐI** trên màn hình TV.

- Bàn phím được hỗ trợ
LG Rolly Keyboard
- Nếu có một bàn phím không dây LG đã được kết nối trước đó, thì thiết bị này sẽ tự động kết nối lại với TV khi TV bật.
- Để ngắt kết nối cho kết nối hiện tại, nhấp vào **NGẮT KẾT NỐI**.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Để sử dụng Trợ giúp cài đặt

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Trợ giúp cài đặt**

Nếu bạn chọn các menu cài đặt, bạn sẽ nhìn thấy các gợi ý cài đặt. Bật / tắt ô mô tả trong Cài đặt.



Sử dụng Trình bảo vệ màn hình

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Trình bảo vệ màn hình**

Khi ứng dụng đang hiển thị không nhận được thông tin nhập vào của người dùng trong vòng một giờ, ứng dụng sẽ được thay thế bằng **Trình bảo vệ màn hình**.

- Việc đặt tính năng **Trình bảo vệ màn hình** thành **Tắt** sẽ duy trì cùng một màn hình hiển thị trong khoảng thời gian dài, điều này có thể ảnh hưởng tới chất lượng. Bạn không thể khôi phục màn hình bị ảnh hưởng.

Cấu hình màn hình khi không có tín hiệu

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Hình ảnh khi không có tín hiệu**

Bạn có thể bật hoặc tắt hình ảnh hiển thị khi không có tín hiệu.

Bật

Hình ảnh mặc định sẽ hiển thị khi không có tín hiệu.

Tắt

Thông báo **Không có tín hiệu** sẽ hiển thị nếu không có tín hiệu.

Chuyển đổi Chế độ TV

 →  → **Cài đặt chung** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ tại nhà/cửa hàng**

Bạn có thể chọn giữa **Chế độ tại nhà** và **Chế độ cửa hàng**.

Để sử dụng TV tại nhà, chọn **Chế độ tại nhà**.

Chỉ chọn **Chế độ cửa hàng** khi TV hiển thị trong cửa hàng. **Chế độ cửa hàng** cung cấp các cài đặt được tối ưu hóa để hiển thị trong cửa hàng.

Khôi phục cài đặt mặc định

 →  → **Cài đặt chung** → **Đặt lại về cài đặt ban đầu**

Đặt lại TV về cài đặt ban đầu. Thao tác này sẽ chuyển tất cả cài đặt về giá trị mặc định của chúng.

Sau khi đặt lại, TV sẽ tự động tắt và khởi động lại.

- Nếu **An toàn** được đặt thành **Bật**, bạn nên nhập mật khẩu thành **Đặt lại về cài đặt ban đầu**.
- Không tắt nguồn trong khi trở về cài đặt ban đầu.
- Chúng tôi khuyên bạn đặt lại TV về **Đặt lại về cài đặt ban đầu** trước khi bán hoặc chuyển giao cho bên thứ ba.

An toàn

Bật **Khóa chương trình TV**

Chức năng này hoạt động theo thông tin từ đài phát. Vì thế, nếu tín hiệu có thông tin không chính xác, chức năng này không hoạt động.

Ngăn trẻ em xem một số chương trình TV dành cho người lớn theo cài đặt giới hạn xếp hạng. Nhập mật khẩu để xem chương trình đã khóa. Xếp hạng tùy theo quốc gia.

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn  → **An toàn**.

03 Đặt **An toàn** là **Bật**.

04 Chọn **Khóa chương trình TV**.

- Chỉ hỗ trợ ở chế độ phát sóng kỹ thuật số.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.

Bật **Khóa kênh**

Chặn các chương trình có nội dung không phù hợp đối với trẻ em. Có thể chọn các chương trình này nhưng màn hình sẽ trống và âm thanh bị tắt tiếng. Để xem một

chương trình bị khóa, hãy nhập mật khẩu.

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn  → **An toàn**.

03 Đặt **An toàn** là **Bật**.

04 Chọn **Khóa kênh**.

05 Chọn Kênh để khóa.

06 Chọn .

07 Chọn **KHÓA**.

- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Bật Khóa ứng dụng

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa ứng dụng.

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn  → **An toàn**.

03 Đặt **An toàn** là **Bật**.

04 Chọn **Khóa ứng dụng**.

05 Chọn Ứng dụng để khóa.

- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.
- Chức năng khóa không hoạt động ngay lập tức đối với ứng dụng hiện đang chạy.

Bật Khóa đầu vào

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa các Khóa đầu vào.

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn  → **An toàn**.

03 Đặt **An toàn** là **Bật**.

04 Chọn **Khóa đầu vào**.

05 Chọn Đầu vào để khóa.

- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Đặt lại mật khẩu

 →  → **An toàn** → **Đặt lại mật khẩu**

Đặt hoặc thay đổi mật khẩu cho TV.

- Mật khẩu ban đầu được đặt là “0000”.
Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Đặt lại mật khẩu đã mất

Nếu mất mật khẩu đã đặt, bạn có thể đặt lại mật khẩu bằng cách sau:

- 01 Nhấn nút  trên điều khiển.
- 02 Di chuyển tiêu điểm đến  → **An toàn** → **Đặt lại mật khẩu**.
- 03 Nhấn vào  (Kênh)  →  (Kênh)  →  (Kênh)  →  (Kênh)  trên điều khiển từ xa. Cửa sổ nhập mật khẩu chính sẽ xuất hiện.
- 04 Nhập số “0313” vào cửa sổ nhập mật khẩu chính, rồi nhấn vào **Nhập**. Mật khẩu sẽ được đặt lại.

K.năng tr.cập

Cài đặt con trỏ của Điều khiển từ xa thông minh

Bạn có thể đặt tốc độ và kích cỡ con trỏ mình muốn khi con trỏ hiển thị trên màn hình. Để xem chi tiết, **Cách sử dụng TV** → **Sử dụng điều khiển từ xa thông minh** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Thiết lập Độ trong suốt của Menu

 →  → **K.năng tr.cập** → **Độ trong suốt của menu**

Thông qua việc đặt tính năng này thành **Bật**, bạn có thể làm cho một số menu (như Menu trực tiếp, **Tìm kiếm**, v.v.) thành trong suốt.

Cài đặt phụ đề

 →  → **K.năng tr.cập** → **Phụ đề**

Xem phụ đề khi kênh TV cung cấp chương trình có phụ đề.

Chuyển **Phụ đề** thành **Bật** và chọn cài đặt phụ đề.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Menu cho Người khiếm thị

 →  → **K.năng tr.cập** → **Mô tả âm thanh**

Nội dung trên màn hình sẽ được mô tả bằng giọng nói đối với người xem khiếm thị. Bạn có thể sử dụng chức năng này nếu công ty phát sóng hỗ trợ **Mô tả âm thanh** cho người khiếm thị.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Chức năng Âm thanh bổ sung

 →  → **K.năng tr.cập** → **Chọn âm thanh bổ sung**

Bình luận âm thanh hoặc phụ đề được cung cấp cho những người bị khiếm thính hoặc khiếm thị.

Không có

Chọn âm thanh mặc định.

Mô tả âm thanh

Đối với người khiếm thị Chọn Âm thanh mặc định yêu thích kết hợp với Âm thanh dành cho người khiếm thị.

Âm thanh trong

Đối với người khiếm thính Chọn Hiệu ứng trung thực và Âm thanh dành cho người khiếm thính mà bạn yêu thích.

Phụ đề có thuyết minh

Đối với người khiếm thị Chỉ chọn Âm thanh dành cho người khiếm thị mà bạn yêu thích.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Loại âm thanh

 →  → **K.năng tr.cập** → **Loại âm thanh**

Bình luận âm thanh hoặc phụ đề được cung cấp cho những người bị khiếm thính hoặc khiếm thị.

Bình thường

Chọn âm thanh mặc định.

Mô tả âm thanh

Đối với người khiếm thị Chọn Âm thanh mặc định yêu thích kết hợp với Âm thanh dành cho người khiếm thị.

Phụ đề có thuyết minh

Đối với người khiếm thị Chỉ chọn Âm thanh dành cho người khiếm thị mà bạn yêu thích.

Âm thanh bổ sung bất kỳ

Hiện thị tất cả âm thanh phụ trợ.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Thiết lập khiếm thính

01 Nhấn nút  trên điều khiển.

02 Chọn  → **K.năng tr.cập**.

03 Đặt **Phụ đề** thành **Bật**.

04 Đặt **Khiếm thính** thành **Bật**.

Chú thích sẽ được cung cấp cho người khiếm thính.

- Khi chế độ **Khiếm thính** được **Bật**, thì chú thích cho người khiếm thính sẽ được ưu tiên hơn chú thích chung.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Thay đổi Menu sang Màn hình tương phản cao

 →  → **K.năng tr.cập** → **Độ tương phản cao**

Khi tính năng này được đặt thành **Bật**, nó sẽ điều chỉnh nền của một số menu trên màn hình và màu của phông chữ để làm nổi bật tính tương phản giữa các vùng sáng và tối.

Khắc phục sự cố

Thực hiện kiểm tra bằng **Trợ giúp nhanh**

Khi TV bị trục trặc, thì bạn có thể tìm trợ giúp để giải quyết vấn đề.

- 01 Nhấn nút  trên điều khiển và chọn  → **Cài đặt chung** → **Giới thiệu về TV này** → **Trợ giúp nhanh**.
 - Bạn cũng có thể nhấn và giữ nút số **9** trên điều khiển để chạy **Trợ giúp nhanh**.
- 02 Bạn có thể thực hiện **Kiểm tra tình trạng TV** / **Tự kiểm tra Cài đặt TV**.
Chọn mục gặp sự cố và tìm trợ giúp giải quyết sự cố.

Tự kiểm tra Cài đặt TV

Chọn mục khớp với dấu hiệu để tìm hướng dẫn có thể giúp bạn khắc phục sự cố.

Kiểm tra tình trạng TV

Bạn có thể kiểm tra trạng thái hiện tại của TV đối với từng mục đã chọn.

- Khi không tìm thấy nội dung liên quan trong **Trợ giúp nhanh**, hãy tham khảo **Khắc phục sự cố** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- Nếu bạn vẫn chưa giải quyết được vấn đề, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

Lỗi điều khiển từ xa / nguồn điện

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

 Tôi không thể bật TV.

- Đảm bảo bạn đã cắm TV vào ổ điện đúng cách.
- Nếu bạn đang sử dụng ổ điện đa năng, hãy kiểm tra xem ổ điện vẫn đang hoạt động. Để kiểm tra xem ổ cắm điện có hoạt động bình thường không, hãy cắm phích nguồn của TV trực tiếp vào ổ cắm trên tường rồi quan sát hoạt động của TV.
- Thử bật bằng nút trên TV.

 Màn hình không hiện lên sau khi đã bật nguồn được một lúc.

- Đây là do quy trình loại bỏ tiếng ồn để loại bỏ bất cứ tiếng ồn nào có thể phát ra khi bật nguồn lên. Đây không phải là lỗi của sản phẩm.

 Con trỏ của điều khiển từ xa thông minh không xuất hiện trong màn hình.

- Hướng điều khiển từ xa về phía TV và nhấn giữ nút **GUIDE** cho đến khi hướng dẫn xuất hiện. Điều khiển từ xa đã được đăng ký trước đây được đăng ký lại rồi đăng ký lại lần nữa.
- Thay pin khi được nhắc trên màn hình TV. (Sử dụng pin kiềm.)
- Nếu  →  → **K.năng tr.cập** → **Hướng dẫn bằng âm thanh** được **Bật**, con trỏ của Điều khiển thông minh sẽ không xuất hiện. Chọn chế độ **Hướng dẫn bằng âm thanh** là **Tắt**. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)

 Tôi không thể bật TV bằng điều khiển từ xa.

- Đảm bảo bạn đã cắm TV vào ổ điện đúng cách.
- Hãy thay pin trong điều khiển từ xa. (Sử dụng pin kiềm.)
- Kiểm tra xem có chướng ngại vật nào nằm trước cảm biến điều khiển từ xa của TV không. Loa dạng thanh hoặc các chướng ngại vật khác đặt trước bộ thu tín hiệu của TV đặt thấp hơn có thể gây trở ngại đến việc tiếp nhận tín hiệu IR.

Các vấn đề về màn hình

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Trước tiên, chọn  →  → **Hình ảnh** → **Kiểm tra hình ảnh** để kiểm tra xem có dấu hiệu bất thường nào trên TV không.

Nếu bạn đang sử dụng hộp giải mã tín hiệu, hãy tắt thiết bị, rồi bật lại.

Đảm bảo hộp giải mã tín hiệu được kết nối đúng cách với TV.

Không có tín hiệu trên màn hình.

- Kiểm tra xem cáp đồng trục hoặc cáp đã kết nối với thiết bị bên ngoài có được kết nối đúng cách với TV không.
- Chuyển tới  để chọn đầu vào được kết nối.
- Kiểm tra xem thiết bị ngoài như hộp giải mã tín hiệu hay đầu Blu-ray đã bật chưa.

Tôi không xem được một số chương trình.

- Khởi động  →  → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò tự động**.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Màn hình rung sau khi có hình các đường và lưới dọc / ngang xuất hiện trong chốc lát.

- Cắm điện thoại không dây, máy sấy, khoan điện, v.v. vào ổ cắm điện khác. Sự cố có thể do thiết bị điện tử có tần số cao gây ra, chẳng hạn như TV khác hoặc các nguồn điện tử mạnh gần đó.

Một chương trình được phát sóng kỹ thuật số dừng phát hoặc màn hình bị vỡ.

- Vấn đề này là do tín hiệu yếu hoặc nhận tín hiệu không ổn định. Điều chỉnh hướng ăng-ten hoặc kiểm tra kết nối dây cáp.
-  →  → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò bằng tay**
Nếu cường độ tín hiệu quá yếu trong **Dò bằng tay**, liên hệ với trạm phát sóng hoặc văn phòng quản lý để họ kiểm tra tín hiệu.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Tôi thấy các đường thẳng đứng ở tất cả bốn cạnh trên màn hình hoặc màu bị mờ khi tôi thử kết nối với HDMI.

-  →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt tỷ lệ khung hình** → **Chỉ quét**
Đặt **Chỉ quét** là **Tắt**.
Chỉ quét hiển thị cho bạn hình ảnh gốc. Bạn có thể thấy nhiều ở tất cả bốn hướng trên màn hình nếu tín hiệu nhiễu.

Tôi không thấy gì hoặc hình ảnh liên tục nhấp nháy khi kết nối với cáp HDMI.

- Kiểm tra xem cáp HDMI® có phù hợp với các tiêu chuẩn không. Bạn có thể thấy nhấp

nháy hoặc màn hình trống nếu cáp HDMI® bị lỗi (bị cong, gãy).

- Đảm bảo cáp được kết nối đúng cách với cổng. Tiếp xúc không đúng hoặc lỏng có thể gây ra vấn đề hiển thị trên màn hình.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số UHD, hãy điều chỉnh  →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **HDMI ULTRA HD Deep Color**.

 Màn hình trông quá mờ hoặc tối.

-  →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Chế độ hình ảnh**
Chuyển **Chế độ hình ảnh** sang chế độ hình ảnh mong muốn. (**Tiêu chuẩn**, **Sống động**, v.v.)
Chế độ này chỉ áp dụng với chế độ đầu vào hiện tại.
-  →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt chế độ hình ảnh** → **Tùy chọn hình ảnh** → **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh**
Chuyển **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh** thành **Tắt**. Chế độ này chỉ áp dụng với chế độ đầu vào hiện tại.
-  →  → **Hình ảnh** → **Tiết kiệm năng lượng**
Chuyển **Tiết kiệm năng lượng** thành **Tắt** hoặc **Tối thiểu**.
-  →  → **Hình ảnh** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ Chống mỏi mắt**
Chuyển **Chế độ Chống mỏi mắt** thành **Tắt**.

 Màn hình đen trắng hoặc hiển thị các màu lạ.

- Kiểm tra chế độ đầu vào hoặc kết nối cáp.
- Chuyển tới  để chọn đầu vào được kết nối.
- Bạn có thể thấy màn hình đen trắng nếu bạn đã kết nối với **COMPONENT IN** nhưng lại chọn **AV**.
Chuyển tới  và chọn **Component**.
- Khi bạn kết nối với **AV IN** hoặc **COMPONENT IN**, hãy kiểm tra để đảm bảo mỗi cáp tương ứng với kết nối màu phù hợp. Với các cáp thành phần, bạn phải đảm bảo cáp video (màu đỏ) và cáp âm thanh (màu đỏ) được kết nối đúng cách.
- Các cổng **AV IN** / **COMPONENT IN** chỉ có trên một số kiểu máy.
- Thông tin về dịch vụ chăm sóc khách hàng cho các vấn đề về sản phẩm hiện có trong 
→  → **Cài đặt chung** → **Giới thiệu về TV này** trên TV.

Các vấn đề về âm thanh

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Trước tiên, chọn  →  → **Âm thanh** → **Kiểm tra âm thanh** để kiểm tra xem có dấu hiệu bất thường nào trên TV không.

Nếu bạn đang sử dụng hộp giải mã tín hiệu, hãy tắt thiết bị, rồi bật lại.

Đảm bảo hộp giải mã tín hiệu được kết nối đúng cách với TV.

 Màn hình đẹp nhưng không có âm thanh.

- Hãy thử một chương trình khác.
- Nếu bạn sử dụng hộp giải mã tín hiệu, sẽ không có âm thanh nếu bạn đặt âm lượng của hộp giải mã tín hiệu hoặc TV thành 0 hoặc nếu bạn bật Tắt tiếng. Đặt âm lượng về mức phù hợp.
-  →  → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh**
Đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Loa trong của TV + Quang học** hoặc **Loa trong của TV** rồi kiểm tra lại một lần nữa. Nếu có thể nghe rõ âm thanh, thì bạn cần kết nối các loa ngoài, chẳng hạn như một loa soundbar.

 Một trong các loa không có âm thanh.

-  →  → **Âm thanh** → **Cài đặt chế độ âm thanh** → **Cân bằng**
Điều chỉnh cân bằng nếu cần thiết bằng nút Điều hướng trong **Cân bằng**.
- Khi bạn kết nối với **AV IN** / **COMPONENT IN**, hãy kiểm tra xem các cáp âm thanh trái / phải (trắng / đỏ) đã được kết nối đúng cách chưa. (Các cổng **AV IN** / **COMPONENT IN** chỉ có trên một số kiểu máy.)

 Âm thanh của TV không đồng nhất với hình hoặc âm thanh nhiều khi bị đứt đoạn.

- Nếu điều này chỉ xảy ra trong một số chương trình, có thể là do tín hiệu truyền tải của công ty phát sóng. Hãy yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ phát sóng của bạn (có dây / cáp) chẩn đoán vấn đề này.
- Nếu tất cả các kênh không đồng bộ, chọn  →  → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Điều chỉnh AV Sync** và điều chỉnh đồng bộ hóa.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

 Âm lượng thay đổi khi tôi thay đổi chương trình.

- Âm lượng đầu ra truyền tải của các trạm phát sóng khác nhau có thể khác nhau.
-  →  → **Âm thanh** → **Cài đặt bổ sung** → **Chế độ âm lượng** → **Tự động điều chỉnh âm lượng**
Đặt **Tự động điều chỉnh âm lượng** là **Bật**.

- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

 Âm thanh không hoạt động hoặc chỉ có nhạc nền phát trong một số chương trình.
(Các chương trình được sản xuất bởi các công ty phát sóng để xuất khẩu)

- **Bánh lăn (OK)** → 
Đặt ngôn ngữ yêu thích của bạn trong **Ngôn ngữ âm thanh**.

Các vấn đề về kết nối máy tính

Nhấn và giữ nút  trên điều khiển từ xa để chọn  ở phía trên bên phải của **Bảng điều khiển nhà**. Ở chế độ Chỉnh sửa, đặt biểu tượng của cổng HDMI được kết nối với PC thành **PC** để áp dụng cài đặt video và tỷ lệ khung hình phù hợp với PC. Để kết nối một thiết bị khác với cùng cổng đầu vào, bạn cần đặt lại biểu tượng do các cài đặt của biểu tượng Chỉnh sửa sẽ không được tự động khôi phục.

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

 Màn hình trống sau khi kết nối với PC.

- Kiểm tra xem PC có được kết nối đúng với TV hay không.
- Tắt TV và bật lại sử dụng điều khiển từ xa.
- Khởi động lại PC khi TV đang bật.
- Đặt độ phân giải hỗ trợ đầu vào PC.
- Để sử dụng hai màn hình, kiểm tra xem PC hoặc máy tính notebook có hỗ trợ chế độ hai màn hình hay không.
- Kết nối lại cáp HDMI.
- Nếu bạn đã kết nối cổng đầu ra RGB của PC với **HDMI IN** của TV, bạn cần bộ chuyển đổi từ RGB sang HDMI.
Bạn sẽ không thấy gì trên màn hình nếu bạn sử dụng bộ chuyển đổi HDMI sang RGB.

 Màn hình bị cắt bớt hoặc dịch chuyển sang một bên sau khi kết nối với PC.

- Đặt độ phân giải của PC là độ phân giải được TV hỗ trợ. Để biết thêm thông tin, hãy xem **Thông báo → Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-PC** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- Đặt tên của thiết bị HDMI đã kết nối tới PC.
Nhấn và giữ nút  trên điều khiển từ xa. Chọn  ở góc trên bên phải rồi thay đổi biểu tượng của cổng HDMI kết nối với **Đầu vào** của PC.

 Âm thanh không phát khi được kết nối với PC bằng cáp HDMI.

- Định cấu hình LGTV làm thiết bị mặc định trong Bảng điều khiển → Âm thanh trong cài đặt PC.
- Liên hệ với nhà sản xuất để biết các đồ họa của bạn có hỗ trợ đầu ra âm thanh HDMI không.

Các vấn đề về phát lại phim

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Để biết thông tin về loại tệp được hỗ trợ, hãy xem **Kết nối các thiết bị khác → Ảnh & Video** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

 Tôi không thể tìm tệp trong **Ảnh & Video**.

- Kiểm tra xem PC có đọc được các tệp đã lưu trên thiết bị lưu trữ USB của bạn không.
- Kiểm tra xem phần mở rộng của tệp có được hỗ trợ hay không.

 Tôi thấy thông báo nói rằng tệp này không được hỗ trợ.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem phần mở rộng của tệp có được hỗ trợ hay không.
- Kiểm tra xem độ phân giải có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem codec video có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tốc độ khung hình có được hỗ trợ không.

 Tôi nhận được thông báo cho biết “Âm thanh không được hỗ trợ” hoặc video đang phát bình thường nhưng âm thanh thì không.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem phần mở rộng của tệp có được hỗ trợ hay không.
- Kiểm tra xem codec âm thanh có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tốc độ bit có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tần số lấy mẫu có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem số kênh âm thanh có được hỗ trợ không.

Tôi không thể xem được phụ đề.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem tệp video và tệp phụ đề có cùng tên hay không.
- Đồng thời kiểm tra xem tệp video và tệp phụ đề có ở trong cùng một thư mục hay không.
- Kiểm tra xem định dạng tệp phụ đề có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem ngôn ngữ có được hỗ trợ không.
(Bạn có thể kiểm tra ngôn ngữ của tệp phụ đề bằng cách mở tệp trong Notepad.)
- Nếu mã hóa phụ đề bị đặt sai, phụ đề có thể không hiển thị đúng.
Chọn  →  trong bảng điều khiển ở phần dưới cùng của màn hình phát lại video và thay đổi giá trị **TRANG MÃ**.
- Nếu bạn phát một tệp video được lưu trữ trên một thiết bị khác bằng cách sử dụng tính năng chia sẻ nội dung, phụ đề có thể không khả dụng tùy thuộc vào chương trình bạn sử dụng.
- Phụ đề không được hỗ trợ nếu bạn đang phát video thông qua thiết bị NAS. Hãy liên hệ với nhà sản xuất NAS.

TV không nhận dạng được thiết bị lưu trữ USB của tôi khi kết nối.

- Kiểm tra xem đây có phải là thiết bị lưu trữ USB được TV hỗ trợ không.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Kết nối các thiết bị khác** → **Kết nối USB** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Các vấn đề về ghi hình

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Tham khảo **Tận hưởng Live TV** → **Đang ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết chi tiết về ghi hình.

Tôi bắt đầu ghi hình như thế nào?

- Kết nối thiết bị lưu trữ USB có tổng dung lượng ít nhất là 4 GB. Thiết bị này phải còn dung lượng trống ít nhất là 1 GB. (Tham khảo **Kết nối các thiết bị khác** → **Kết nối USB** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm chi tiết về các thiết bị lưu trữ USB.)
Nhấn nút **Bánh lăn (OK)** trên điều khiển từ xa. Nhấn  xuất hiện ở dưới cùng bên trái của màn hình để bắt đầu ghi hình.

Những tín hiệu nào hỗ trợ ghi hình?

- Chương trình phát sóng  → **TV** có thể ghi âm trong thời gian thực và theo lịch. Chỉ có các bản ghi âm trực tiếp cho **AV IN**.
(Công **AV IN** chỉ khả dụng trên một số kiểu máy. Không ghi được nội dung được bảo vệ.)

Có thể **CHƯƠNG TRÌNH GHI THEO LỊCH** khi TV tắt không?

- CHƯƠNG TRÌNH GHI THEO LỊCH** bắt đầu và hoàn tất ghi hình vào thời gian đã đặt ngay cả khi TV tắt.
- CHƯƠNG TRÌNH GHI THEO LỊCH** không hoạt động nếu không cắm phích cắm TV.

Các vấn đề về kết nối mạng

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Bạn có thể kiểm tra trạng thái kết nối mạng như hình bên dưới.

-  →  → **Kết nối** → **Kết nối có dây (Ethernet)**
-  →  → **Kết nối** → **Kết nối Wi-Fi** → **Cài đặt Wi-Fi Nâng cao**



Khi X xuất hiện bên cạnh TV

- Kiểm tra TV hoặc AP (Bộ định tuyến).
- Kiểm tra tình trạng kết nối của TV (Bộ định tuyến), AP và modem cáp.
- Tắt và bật nguồn theo thứ tự sau đây:
 - Modem cáp, chờ modem cáp khởi động lại.
 - AP (Bộ định tuyến), chờ AP (Bộ định tuyến) khởi động lại.
 - TV.
- Nếu bạn đang sử dụng kết nối không dây, hãy thay đổi SSID (Tên mạng) và kênh không dây của AP (Bộ định tuyến).
- Nếu bạn đang sử dụng IP tĩnh, nhập IP trực tiếp.
- Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet hoặc công ty AP (Bộ định tuyến).



Khi X xuất hiện bên cạnh Gateway

- Kiểm tra AP (Bộ định tuyến) hoặc hỏi ý kiến nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Rút dây nguồn của AP (Bộ định tuyến), modem cáp, chờ 10 giây. Cắm lại dây nguồn.
- Khởi động (Khởi động lại) AP (Bộ định tuyến) hoặc modem cáp.
- Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet hoặc công ty AP (Bộ định tuyến).
- Kiểm tra trang web của nhà sản xuất AP (Bộ định tuyến) để đảm bảo bộ định tuyến của bạn đã được cài đặt phiên bản phần mềm cơ sở mới nhất.



Khi X xuất hiện bên cạnh DNS

- Kiểm tra AP (Bộ định tuyến) hoặc hỏi ý kiến nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Rút dây nguồn của modem cáp hoặc AP (Bộ định tuyến), chờ 10 giây. Cắm lại dây nguồn.
- Khởi động (Khởi động lại) AP (Bộ định tuyến) hoặc modem cáp.
- Kiểm tra rằng địa chỉ MAC của TV / AP (Bộ định tuyến) đã được đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn. (Bạn nên đăng ký địa chỉ MAC hiển thị trên ngăn cửa sổ trạng thái mạng với nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn)

Các vấn đề về tài khoản LG

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Tôi đã đăng ký trên TV. Tôi có phải đăng ký lại trên trang web (www.lgappstv.com) hay không?

- Nếu bạn đã đăng ký trên TV của mình, bạn không phải đăng ký lại trên trang web. Bạn có thể đăng nhập vào trang web bằng cùng ID và mật khẩu cũng như nhập thông tin bổ sung để hoàn tất quy trình xác minh email.

Tôi quên ID / Mật khẩu của mình. Tôi nên làm gì?

- Bạn có thể khởi tạo mật khẩu qua email bằng cách chọn **QUÊN MẬT KHẨU?** trên màn hình đăng nhập.
- Nếu bạn đăng ký trên một PC, bạn có thể tìm thấy ID của mình trên trang web (www.lgappstv.com).

- Tại một số quốc gia, truy cập vào trang web (www.lgappstv.com) có thể bị giới hạn.

Các vấn đề về nội dung

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

 Tôi không xem được nội dung gì trên Màn hình chính.

- Bạn có thể không xem được nội dung nếu dịch vụ cung cấp tại đất nước sở tại đã bị thay đổi. Để chuyển sang dịch vụ cung cấp bởi đất nước khác mà bạn sẽ sử dụng thì nhấn vào phần  →  → **Cài đặt chung** → **Vị trí** → **Quốc gia sử dụng dịch vụ của LG**.
(Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- Nếu bạn không nhìn thấy một số ứng dụng, có thể là do bạn đã xóa những ứng dụng đó. Vui lòng cài đặt lại ứng dụng thích hợp.
- Nếu ứng dụng bị xóa, bạn có thể tải ứng dụng xuống từ **LG Content Store** và cài đặt lại. Đi tới  → **LG Content Store** để tìm và cài đặt ứng dụng bạn muốn.
- Loại nội dung được hỗ trợ khác nhau tùy từng quốc gia.
- Nội dung được cung cấp có thể thay đổi hoặc bị gián đoạn tùy theo nhà cung cấp dịch vụ.

Các vấn đề về trình duyệt Internet

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

 Khi sử dụng internet, tôi không thể xem được một số phần của một trang web.

- **Trình duyệt web** chỉ hỗ trợ phương tiện HTML5 và không hỗ trợ Flash Plug-in.
- **Trình duyệt web** không hỗ trợ cài đặt plug-in.
- Trên **Trình duyệt web**, không thể phát tệp phương tiện ở các định dạng khác ngoài: JPEG / PNG / GIF
- Bạn không thể lưu tệp đính kèm hoặc hình ảnh.

 Trình duyệt internet tự động tắt khi tôi truy cập một trang web.

- Trình duyệt internet có thể bị tắt bắt buộc nếu kích thước bộ nhớ còn lại không đủ để chứa thông tin hình ảnh cho một trang web.

 Khi xem video ở **Trình duyệt web**, video buộc phải tắt.

- Bạn có thể chỉnh sửa việc này bằng cách đặt **Cài đặt** → **Truyền trực tuyến thích ứng bằng JavaScript** thành **Tắt** trong **Trình duyệt web**. Thiết đặt này không áp dụng cho các tab đã mở trước khi thay đổi và chỉ áp dụng cho các tab mở sau khi thay đổi.

Thông báo

Đề Cập nhật phần mềm

Sử dụng Cập nhật phần mềm để kiểm tra và nhận phiên bản mới nhất.

Cũng có thể kiểm tra bản cập nhật bằng cách thủ công.

Kiểm tra bản cập nhật

 →  → **Cài đặt chung** → **Giới thiệu về TV này** → **Kiểm tra bản cập nhật**

- Khi kiểm tra phiên bản cập nhật mới nhất, bạn chỉ có thể thực hiện cập nhật nếu có tệp cập nhật của phiên bản mới hơn.
- TV tự động kiểm tra phiên bản phần mềm nhưng, nếu cần, bạn có thể thực hiện kiểm tra thủ công.

Cập nhật tự động mà không cần thông báo

 →  → **Cài đặt chung** → **Giới thiệu về TV này** → **Cho phép bản cập nhật tự động**

- Nếu **Cho phép bản cập nhật tự động** được chọn, khi có một cập nhật, quá trình cập nhật tự động bắt đầu mà không đưa ra câu hỏi.
- Nếu **Cho phép bản cập nhật tự động** không được chọn, khi có một cập nhật, quá trình cập nhật tự động sẽ bắt đầu sau khi đưa ra câu hỏi.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Có thể nhận phiên bản mới nhất qua tín hiệu truyền kỹ thuật số hoặc kết nối internet.
- Thay đổi kênh trong khi tải xuống phần mềm qua tín hiệu truyền kỹ thuật số sẽ làm gián

đoạn quá trình tải xuống. Quay lại kênh ban đầu sẽ cho phép tiếp tục tải xuống.

- Nếu phần mềm không được cập nhật, những chức năng nhất định có thể không hoạt động chính xác.
- Ở một số quốc gia, **Cho phép bản cập nhật tự động** không hiển thị nếu bạn không kết nối với Internet.

Chế độ HDMI-DTV được hỗ trợ

Độ phân giải	Tần số Ngang (kHz)	Tần số Dọc (Hz)
640 × 480p	31,46	59,94
	31,5	60
720 × 480p	31,47	59,94
	31,5	60
720 × 576p	31,25	50
1280 × 720p	37,5	50
	44,96	59,94
	45	60
1920 × 1080i	28,12	50
	33,72	59,94
	33,75	60
1920 × 1080p	26,97	23,97

	27	24
	33,71	29,97
	33,75	30
	56,25	50
	67,43	59,94
	67,5	60
1920 × 1080p (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	112,5	100
	134,86	119,88
	135	120
3840 × 2160p (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	53,95	23,98
	54	24
	56,25	25
	61,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60

3840 × 2160p (Chỉ những sản phẩm 8K)	225	100
	269,73	119,88
	270	120
4096 × 2160p (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	53,95	23,98
	54	24
	56,25	25
	61,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60
4096 × 2160p (Chỉ những sản phẩm 8K)	225	100
	269,73	119,88
	270	120
7680 × 4320p (Chỉ những sản phẩm 8K)	107,89	23,98
	108	24
	110	25

131,87	29,97
132	30
220	50
263,74	59,94
264	60

Chế độ HDMI-PC được hỗ trợ

Độ phân giải	Tần số Ngang (kHz)	Tần số Dọc (Hz)
640 × 350	31,46	70,09
720 × 400	31,46	70,08
640 × 480	31,46	59,94
800 × 600	37,87	60,31
1024 × 768	48,36	60
1152 × 864	54,34	60,05
1360 × 768	47,71	60,01
1280 × 1024 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	63,98	60,02

1920 × 1080 (Chỉ những sản phẩm Full HD, ULTRA HD, 8K)	67,5	60
1920 × 1080 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	134,86	119,88
	135	120
2560 × 1440 ¹⁾ (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 50/60 Hz)	88,78	59,95
2560 × 1440 ^{1) 2)} (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 100/120 Hz, 8K)	182,99	119,99
3840 × 2160 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	53,95	23,98
	54	24
	56,25	25
	61,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60
4096 × 2160 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	53,95	23,98
	54	24

56,25	25
61,43	29,97
67,5	30
112,5	50
134,86	59,94
135	60

1) (Chỉ các kiểu máy ULTRA HD) Được hỗ trợ khi **HDMI ULTRA HD Deep Color** được đặt là **Bật**.

2) (Chỉ các kiểu máy 8K) Được hỗ trợ khi **HDMI ULTRA HD Deep Color** được đặt là **4K**.

- Cổng PC HDMI được hỗ trợ khác nhau tùy theo kiểu máy. Tham khảo sách hướng dẫn đi kèm sản phẩm.

Chế độ Component được hỗ trợ

Độ phân giải	Tần số Ngang (kHz)	Tần số Dọc (Hz)
720 × 480i	15,73	59,94
	15,75	60
720 × 576i	15,62	50
720 × 480p	31,47	59,94
	31,5	60

720 × 576p	31,25	50
1280 × 720p	44,96	59,94
	45	60
	37,5	50
1920 × 1080i	28,12	50
	33,72	59,94
	33,75	60
1920 × 1080p	56,25	50
	67,43	59,94
	67,5	60

Thông tin về kết nối cổng Component

Các cổng Component trên TV	Y	P _B	P _R
Cổng đầu ra video trên đầu DVD	Y	P _B	P _R
	Y	B-Y	R-Y
	Y	Cb	Cr

Tín hiệu	Component
480i / 576i	☐
480p / 576p	☐
720p / 1080i	☐
1080p	☐

Thông tin giấy phép

Giấy phép hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo kiểu.

Dolby

Sản xuất theo giấy phép của Dolby Laboratories. Dolby, Dolby Vision, Dolby Audio, Dolby Atmos, và biểu tượng hai chữ D là các thương hiệu của Dolby Laboratories.

DTS

Để biết bằng sáng chế DTS, xem trang <http://patents.dts.com>. Được sản xuất theo giấy phép của DTS Licensing Limited. DTS, Biểu tượng, & DTS và Biểu tượng cùng nhau, DTS 2.0 Channel, DTS 2.0+Digital Out, DTS-HD và DTS Virtual:X là các thương hiệu đã đăng ký hoặc thương hiệu của DTS, Inc. tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác. © DTS, Inc. Bảo lưu mọi quyền.

HDMI

Các thuật ngữ HDMI và HDMI High-Definition Multimedia Interface, cũng như lô-gô HDMI là các nhãn hiệu thương mại hoặc các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của công ty HDMI Licensing Administrator, Inc. tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Bluetooth

The Bluetooth® word mark and logos are registered trademarks owned by the Bluetooth SIG, Inc. and any use of such marks by LG Electronics Inc. is under license. Other trademarks and trade names are those of their respective owners.

Powered by Quickset

POWERED BY

QUICKSET®

HEVC



Thông tin phát sóng bằng HEVC

- Chương trình phát sóng truyền bằng codec HEVC có thể không hỗ trợ tùy theo quốc gia.